

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ MỸ HƯƠNG**



**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ MỸ HƯƠNG
TẬP II (1975 - 2015)**

Năm 2023

LỜI NÓI ĐẦU

Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương có truyền thống yêu quê hương đất nước và lịch sử đấu tranh cách mạng lâu đời. Lịch sử và truyền thống đó luôn được phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác, nhất là từ khi có Chi bộ Đảng ra đời lãnh đạo thì truyền thống ấy ngày càng được bồi đắp, nâng lên với biết bao tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Đặc biệt, với niềm tin tưởng sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ, quân và dân Mỹ Hương đã vận dụng quan điểm, đường lối cách mạng của Đảng một cách sáng tạo trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân Mỹ Hương luôn một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ để làm cách mạng, sẵn sàng hy sinh xương máu, hết lòng giúp đỡ, chở che, đùm bọc cán bộ, chiến sĩ cách mạng trong đấu tranh đánh đuổi quân thù và làm nên những chiến công hiển hách cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất Tổ quốc và cùng cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Những trang sử hào hùng chói lọi của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Mỹ Hương đã góp phần tô thêm nét son lịch sử truyền thống của quê hương.

Sau khi thống nhất đất nước, hòa cùng với niềm vui chung của dân tộc, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh

thần tự lực, tự cường và vững tin xây dựng lại quê hương từ trong khói lửa của những năm tháng chiến tranh đầy sự hy sinh và gian khổ. Qua 40 năm (1975-2015) xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có nhiều sự kiện trọng đại và những thay đổi to lớn đối với Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ và Nhân dân Mỹ Hương đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, ổn định đời sống Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ từng bước lãnh đạo Nhân dân xây dựng xã Mỹ Hương ngày càng giàu đẹp, người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Để góp phần giáo dục truyền thống, chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã nhà, nhất là đối với thế hệ trẻ hôm nay, được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú và Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Đảng bộ xã Mỹ Hương tiếp tục biên soạn và xuất bản cuốn Lịch sử truyền thống của Đảng bộ tập II, giai đoạn 1975-2015. Đây là giai đoạn lịch sử đánh dấu bước ngoặt mới của Đảng bộ xã Mỹ Hương, từ lãnh đạo Nhân dân đấu tranh trong hai cuộc chiến chống kẻ thù xâm lược chuyển sang lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và đường lối đổi mới đất nước.

Cuốn lịch sử này nhằm ghi chép lại quá trình xây dựng và phát triển của xã trong 40 năm qua, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm giúp cho Đảng bộ nghiên cứu học tập, vận dụng trong tình hình mới hiện nay.

Trong quá trình biên soạn, Ban Biên tập nhận được rất nhiều ý kiến đóng góp của các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân qua các thời kỳ và cán bộ, đảng viên, Nhân dân xã Mỹ Hương. Ban Biên tập rất trân trọng và xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ và đóng góp quý báu đó.

Trong quá trình biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Mỹ Hương, tập II, giai đoạn 1975 - 2015, Ban Biên tập đã có nhiều cố gắng nhưng sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, do nguồn tư liệu lưu trữ không còn đầy đủ. Hơn nữa, các nhân chứng phần lớn đã lớn tuổi nên không thể nhớ hết các sự kiện đã diễn ra, trong khi năng lực cán bộ biên tập còn hạn chế. Rất mong cán bộ, đảng viên, Nhân dân xã Mỹ Hương và bạn đọc thông cảm chia sẻ, cung cấp thêm tư liệu giúp Ban Biên tập bổ sung, sửa chữa được đầy đủ hơn trong những lần tái bản sau.

Ban Biên tập và Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương xin chân thành cảm ơn Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã quan tâm chỉ đạo và các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo xã Mỹ Hương qua các thời kỳ, cùng toàn thể cán bộ, đảng viên

và Nhân dân xã Mỹ Hương đã cung cấp những tư liệu lịch sử quý báu, giúp Ban Biên tập hoàn thành cuốn sách lịch sử này.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Mỹ Hương, tập II, giai đoạn 1975 - 2015 đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Mỹ Hương, cùng quý độc giả.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ MỸ HƯƠNG**

CHƯƠNG I

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ỔN ĐỊNH AN NINH CHÍNH TRỊ, TỪNG BƯỚC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG (5/1975 - 9/1986)

I. TÌNH HÌNH XÃ MỸ HƯƠNG VÀ VIỆC LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯƠNG, NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG SAU NGÀY GIẢI PHÓNG (5/1975 - 9/1977)

1. Bối cảnh lịch sử và tình hình xã Mỹ Hương sau ngày giải phóng

Sau ngày giải phóng 30/4/1975, Mỹ Hương là một trong 16 xã, thị trấn của huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Xã Mỹ Hương nằm về hướng Đông của Trung tâm huyện Mỹ Tú, có vị trí địa lý: Phía Bắc giáp Nông trường Mùa Xuân (huyện Phụng Hiệp); phía Nam giáp xã Thuận Hưng; phía Đông giáp xã An Ninh; phía Tây giáp xã Long Hưng và thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa của huyện Mỹ Tú. Xã Mỹ Hương có 9 ấp: Xẻo Gừa, Xóm Lớn, Trà Côi, Mương Khai, Tân Mỹ, Mỹ Tân, Mỹ

Phú, Mỹ Đức, Mỹ An¹. Diện tích đất tự nhiên của xã 4.159,68 ha, trong đó diện tích sản xuất nông nghiệp 3.603 ha, gồm đất trồng lúa 2.999 ha (chiếm 8,5% diện tích trồng lúa của huyện), còn lại là đất trồng cây lâu năm, cây ăn trái và cây lương thực ngắn ngày. Diện tích đất sản xuất bình quân đầu người được 2.240 m². Xã có 2.560 hộ, với 13.390 người, chiếm 7,7% dân số toàn huyện; trong đó có 03 dân tộc: người Kinh chiếm 97,53%, người Hoa 1,87%, người Khmer 0,6%, mật độ dân số bình quân 321 người/km².

Về tín ngưỡng, người dân nơi đây chủ yếu thờ cúng ông bà tổ tiên, lập đình thờ kính các vị anh hùng dân tộc miền Tây Nam Bộ (Nguyễn Trung Trực, Trương Công Định) và một bộ phận người dân theo đạo Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Cao đài. Phần lớn những người theo đạo trên địa bàn đều có những đóng góp tích cực cho sự nghiệp chống Pháp, chống Mỹ trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Sau 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, kết thúc bằng Đại thắng mùa Xuân 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước đã mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc. Từ đây, cách mạng 1 Xã Mỹ Hương: Đất nước - Con người, Ban Chấp hành Đảng bộ và UBND huyện Mỹ Tú, tỉnh Hậu Giang, xuất bản năm 1988. Báo cáo Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Mỹ Hương, xuất bản năm 1988.

Việt Nam chuyển sang giai đoạn cả nước độc lập, thống nhất cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, nhiệm vụ hàng đầu được Chi bộ xác định là tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế xã hội, từng bước ổn định đời sống Nhân dân.

Để nhanh chóng ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội sau ngày giải phóng, Bộ Tư lệnh Quân khu 9 chỉ đạo các tỉnh trong khu vực tổ chức Ủy ban Quân quản để điều hành công việc quản lý xã hội trong thời gian đầu giải phóng. Sau đó, Ủy ban Quân quản tỉnh Sóc Trăng được thành lập và tổ chức mít-tinh công bố chính sách của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Lúc bấy giờ, cùng với các địa phương khác trong tỉnh, đầu tháng 5/1975 xã Mỹ Hương thành lập Ủy ban Quân quản do đồng chí Đỗ Hữu Nhân (*Mười Chuột*), Bí thư Chi bộ làm Trưởng ban; đồng chí Trần Văn Bơ, Phó Bí thư Chi bộ làm Phó ban; đồng chí Phạm Văn Ân, Chi ủy viên làm Trưởng ban An ninh. Ủy ban Quân quản xã Mỹ Hương được Huyện ủy giao nhiệm vụ là tiếp tục truy lùng tàn dư phản cách mạng, vừa xây dựng chính quyền cấp xã, ấp, ổn định tình hình an ninh trật tự và chăm lo đời sống Nhân dân. Nhanh chóng tiếp quản các cơ sở vật chất của chính quyền nguy, kêu gọi nhân viên chế độ cũ trở lại nơi làm việc để bàn giao, những người có nguyện vọng phục vụ chế độ mới sẽ được chính quyền cách mạng xem xét. Đồng thời, kêu gọi sĩ quan, binh

lính chế độ cũ ra đăng ký trình diện, học tập cải tạo để được hưởng chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách mạng Lâm thời.

Bước vào thời kỳ xây dựng, phát triển, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương có những thuận lợi cơ bản là Chi bộ và Nhân dân có truyền thống đoàn kết, tinh thần tự lực, tự cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, đã kiên cường cùng Đảng bộ, quân và dân huyện Mỹ Tú đấu tranh, giành nhiều thắng lợi lớn, góp phần cùng Nhân dân cả nước thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Quê hương hoàn toàn giải phóng, Nhân dân vô cùng phấn khởi là điều kiện thuận lợi giúp cho xã Mỹ Hương nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Ngoài ra, Mỹ Hương còn là xã có khí hậu ôn hòa, đất đai màu mỡ nên rất thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp. Mặt khác, có Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng chỉ rõ đường lối, nhiệm vụ cách mạng nước ta trong thời kỳ mới nên góp phần định hướng cho các phong trào hành động của các địa phương, trong đó có xã Mỹ Hương. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ, đảng viên xã được rèn luyện, thử thách qua hai cuộc kháng chiến ác liệt chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, luôn kiên định quan điểm, lập trường, tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đặc biệt là Nhân dân trong xã

đều có sự tiếp cận, đùm bọc, nuôi chứa lực lượng cách mạng trong thời kỳ chiến tranh nên rất tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của chính quyền cách mạng,... đã góp phần quan trọng để Chi bộ xã Mỹ Hương nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển kinh tế, sản xuất, ổn định đời sống người dân.

Bên cạnh những thuận lợi, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương còn gặp phải nhiều khó khăn, thử thách do hậu quả chiến tranh để lại. Thời kỳ trước giải phóng, Mỹ Hương là vùng kiểm kẹp bị đánh phá ác liệt, chính sách bình định, dồn dân của địch khiến người dân phải bỏ làng quê đi nơi khác sinh sống. Hầu hết người dân sống bằng nghề nông, thiếu phương tiện sản xuất, tạo nên áp lực rất lớn về lương thực, thực phẩm. Đất đai thường xuyên bị nhiễm phèn, mặn nên trồng lúa chỉ được một vụ, năng suất thấp. Hết mùa vụ người lao động thiếu việc làm, đời sống khó khăn, hộ nghèo chiếm tỷ lệ cao. Hạ tầng giao thông, thủy lợi chưa được đầu tư; cơ sở vật chất đầu tư cho văn hóa, giáo dục, y tế vẫn còn thiếu thốn. Trình độ năng lực của cán bộ, đảng viên còn hạn chế, sau giải phóng chưa hiểu biết nhiều về cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Đội ngũ cán bộ chính quyền, đoàn thể và tổ chức đảng thiếu và chưa có kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo quản lý trong giai đoạn mới. Trong khi cùng một lúc, Chi bộ vừa phải xây dựng, kiện toàn bộ máy cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ

xã đến ấp; vừa phải tập trung phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, chăm lo đời sống Nhân dân. Sau giải phóng, trên địa bàn xã có 642 ngụ quân, ngụ quyền đầu hàng và tan rã tại chỗ (*trong đó có 4 đại úy, 5 trung úy, 7 thiếu úy, số còn lại là binh sĩ*). Trong lúc quê hương mới được độc lập, chưa kịp khắc phục hậu quả chiến tranh thì một số ít tàn quân còn lại cấu kết với bọn phản động lén lút hoạt động, tìm mọi cách chống phá cách mạng, dùng chiến tranh tâm lý xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách của chính quyền, gây tâm lý hoang mang, hoài nghi, thiếu tin tưởng vào cách mạng, làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trở nên phức tạp, khiến cho Nhân dân lo lắng. Đây cũng là một trong những thách thức lớn đối với Chi bộ xã Mỹ Hương lúc bấy giờ.

Trước tình hình nhiệm vụ mới với những thuận lợi, khó khăn đan xen nhau, đặt ra yêu cầu cho Chi bộ là phải bắt tay ngay vào việc khắc phục khó khăn, tăng cường an ninh trật tự, vừa phải trấn áp, cải tạo bọn ngụ quân, ngụ quyền, bảo vệ thành quả cách mạng và thành lập chính quyền cách mạng để quản lý, chỉ đạo phát triển kinh tế xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Phát huy truyền thống anh hùng cách mạng và tinh thần tự lực, tự cường, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã không ngừng phấn đấu vươn lên, quyết tâm khắc phục hậu quả chiến tranh, tập trung phát triển kinh tế xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

2. củng cố hệ thống chính trị, khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định an ninh chính trị, trật tự địa phương, từng bước khôi phục và phát triển kinh tế xã hội (5/1975 - 9/1977)

Bước vào thời kỳ mới, sau bao năm chiến tranh gian khổ, hy sinh lại chưa có kinh nghiệm trong quản lý kinh tế xã hội. Nhưng với truyền thống cách mạng kiên cường trong chiến đấu và một xã hội mới ưu việt là động lực vô cùng quan trọng để Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương sớm vượt qua những khó khăn, thử thách do hậu quả của cuộc chiến tranh, nhằm nhanh chóng xây dựng Đảng, củng cố tổ chức bộ máy chính quyền để điều hành hoạt động xã hội những ngày đầu sau giải phóng. Chi bộ xã Mỹ Hương lúc này có 12 đảng viên, Chi ủy có 4 ủy viên. Đồng chí Đỗ Hữu Nhân, Bí thư Chi bộ; đồng chí Trần Văn Bơ, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban Quân quản (*sau đổi tên là Ủy ban nhân dân cách mạng*); đồng chí Phạm Văn Ân, Chi ủy viên, Trưởng ban An ninh; đồng chí Trần Văn Luận, Chi ủy viên, Xã đội Trưởng.

Nhiệm vụ then chốt của Chi bộ và chính quyền cách mạng ở thời điểm này là tiếp tục truy quét tàn quân địch còn đang lẩn trốn, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục và kịp thời ngăn chặn, vạch trần âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch và bọn phản động. Thực hiện chính sách khoan hồng, hòa hợp dân tộc của Đảng và Nhà nước, từ đó những người nhẹ dạ, cả tin theo bọn

xấu đã có chiều hướng tiến bộ trở về cuộc sống làm ăn lương thiện. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các sĩ quan, binh sĩ và những người làm việc trong chế độ cũ ra trình diện, học tập cải tạo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình, xây dựng cuộc sống mới. Chính quyền cách mạng cũng tạo điều kiện cho đồng bào các tôn giáo tu hành, hành đạo theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo vệ nguyên vẹn các cơ sở thờ tự trên địa bàn, khuyến khích người dân có đạo tham gia lao động sản xuất, ổn định cuộc sống.

Để đáp ứng yêu cầu quản lý nền kinh tế mới và thống nhất tiền tệ trong cả nước, thực hiện Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa III) về thu đổi tiền chính quyền chế độ cũ, phát hành tiền Ngân hàng Việt Nam của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, ngày 22/9/1975 xã Mỹ Hương cùng các địa phương trong tỉnh đã tiến hành thu đổi tiền để đưa đồng tiền mới vào lưu thông, tỷ giá quy đổi là 500 đồng tiền Việt Nam Cộng hòa lấy 01 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam. Đến chiều cùng ngày, xã Mỹ Hương đã hoàn tất công tác thu đổi tiền, đúng theo quy định, kế hoạch đề ra.

Thực hiện Nghị quyết số 245-NQ/TW ngày 20/9/1975 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc bỏ Khu, hợp nhất tỉnh; Quyết định số 19-QĐ/TW ngày 20/12/1975 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh hợp nhất một số tỉnh miền Nam. Tháng 2/1976,

thực hiện Nghị định số 37/NĐ-CP ngày 21/2/1976 của Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam. Theo đó, tỉnh Cần Thơ, thành phố Cần Thơ và tỉnh Sóc Trăng hợp nhất thành tỉnh mới, lấy tên tỉnh Hậu Giang. Xã Mỹ Hương là một trong 16 xã, thị trấn của huyện Mỹ Tú, thuộc tỉnh Hậu Giang.

Tháng 8/1975, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban Quân quản xã Mỹ Hương chuyển thành Ủy ban nhân dân cách mạng (*Theo tinh thần Thông tri số 18/TT-75 của Trung ương Cục, nhằm tiếp tục phát huy thắng lợi, củng cố và hoàn chỉnh hệ thống chính quyền cách mạng vững chắc, đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng kinh tế, xã hội ổn định và phát triển*). Chi bộ phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể lãnh đạo Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thời kỳ này, mọi người đều rất phấn khởi tham gia vào các tổ chức đoàn thể và hăng hái bắt tay vào lao động sản xuất, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Các đoàn thể hăng hái tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt những nhiệm vụ mới do Chi bộ phát động.

Ngày 25/4/1976, cùng với cả nước, Nhân dân xã Mỹ Hương hăng hái đi bầu cử Đại biểu Quốc hội Khóa VI với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 98%. Đây là lần đầu tiên cử tri của xã đi bầu Quốc hội sau khi nước nhà thống nhất. Cử tri xã Mỹ Hương xem đây là nhiệm vụ

chính trị của mình, là quyền công dân thật sự của đất nước độc lập, là niềm vinh dự lớn để chọn ra những đại biểu xứng đáng bầu vào Quốc hội. Cuộc bầu cử diễn ra an toàn tuyệt đối, đúng thời gian quy định, chọn được những đại biểu đủ tiêu chuẩn vào Quốc hội. Đây cũng là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân lao động, củng cố bộ máy chính quyền của xã.

Kỳ họp lần thứ nhất, Quốc hội khóa VI diễn ra từ ngày 24/6 đến 3/7/1976 tại thủ đô Hà Nội đã quyết định đổi tên nước từ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Bộ máy chính quyền của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân được xây dựng hoàn thiện từ Trung ương đến cơ sở, từ đây Ủy ban nhân dân cách mạng chuyển thành Ủy ban nhân dân.

Sau bầu cử Quốc hội, xã Mỹ Hương tiếp tục tập trung củng cố và xây dựng hệ thống chính quyền Nhân dân, các đoàn thể từ xã đến ấp. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, xã chọn ra những cán bộ tiêu biểu có uy tín trong dân, đại diện cho tiếng nói của Nhân dân bầu vào Hội đồng nhân dân xã, từng bước hình thành hệ thống chính quyền đi vào nền nếp, nhằm quản lý hành chính, quản lý kinh tế xã hội.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam về việc thực hiện Nghị

quyết của Bộ Chính trị về vấn đề ruộng đất ở miền Nam và Quyết định số 188/CP ngày 25/9/1976 của Hội đồng Chính phủ “Về chính sách xóa bỏ triệt để tàn tích chiếm hữu ruộng đất và các hình thức bóc lột của thực dân, phong kiến ở miền Nam Việt Nam”. Chi bộ và chính quyền xã đã tiến hành trang trải, phân chia ruộng đất cho các hộ thiếu đất hoặc không có đất sản xuất. Bằng hình thức vận động những người có nhiều đất hiến cho cách mạng, đến thu hồi ruộng đất truat hữu bán cho Mỹ nguy trước đây cùng với số đất bỏ hoang để trang trải trong Nhân dân. Việc làm này của Chi bộ ban đầu gặp một số khó khăn, nhưng nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động mà ai cũng có ruộng đất để sản xuất và nhận được sự đồng tình cao trong Nhân dân. Với cách làm hợp lý, hợp tình của Chi bộ khiến cho Nhân dân rất phấn khởi, đã góp phần giải quyết được cái đói nghèo của bà con trong xã, xóa bỏ vĩnh viễn tàn dư bóc lột của địa chủ, phong kiến. Ngoài ra, xã còn vận động Nhân dân cùng chung tay giúp đỡ người nghèo, phát động phong trào “lá lành đùm lá rách”, “nhường cơm sẻ áo” giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, bà con nghèo gặp hoàn cảnh khó khăn. Đến cuối năm 1976, hầu hết các hộ dân nghèo, gia đình đối tượng chính sách trong xã đã cơ bản ổn định chỗ ở và cuộc sống.

Cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước kéo dài 21 năm hết sức ác liệt đã làm cho nền kinh tế xã Mỹ Hương sau ngày giải phóng hầu như kiệt quệ. Sản xuất chủ yếu

là độc canh cây lúa. Hằng năm sản xuất được 01 vụ lúa mùa, năng suất thấp chỉ đạt 1,2 tấn/ha. Ruộng vườn bị bom đạn tàn phá, bỏ hoang lại phụ thuộc vào thiên nhiên, hiệu quả thấp nên đời sống Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, gian khổ. Vì vậy, nhiệm vụ hàng đầu của Chi bộ trong hai năm đầu giải phóng là tổ chức và hướng dẫn cho Nhân dân khai hoang phục hóa, xuống giống vụ lúa mùa 1975-1976, cải tạo vườn tạp, trồng cây lương thực ngắn ngày, đảm bảo nguồn lương thực, thực phẩm, nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân.

Về sản xuất nông nghiệp, trước hết Chi bộ chỉ đạo tiến hành tổng điều tra, rà soát nắm lại số hộ dân, nhân khẩu, diện tích đất sản xuất, diện tích nuôi thủy sản, lực lượng sản xuất (trâu, bò, máy kéo, máy cày) và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Huyện hỗ trợ quy định mức thuế sản xuất nông nghiệp (khoanh khoảnh, định hạng), lập bộ thuế nông nghiệp, công thương. Đồng thời, điều tra mức sống từng hộ gia đình trong toàn xã để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả.

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, xã Mỹ Hương đề ra kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới. Chi bộ chỉ đạo tập trung huy động lực lượng lao động địa phương tích cực tham gia làm công tác thủy lợi nội đồng, đưa nước ngọt về tháo chua, rửa phèn, từng bước góp phần cải tạo đồng ruộng, phục vụ tưới tiêu cho vụ lúa mùa phát triển. Tập

trung khôi phục, phát triển kinh tế và đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, khuyến khích, động viên nông dân bỏ dần tập quán sản xuất cũ lạc hậu, canh tác các giống ngắn ngày có năng suất cao. Từng bước điều chỉnh thời vụ cho phù hợp điều kiện thổ nhưỡng địa phương, phát động trồng xen cây lương thực nhằm tăng sản lượng, khắc phục cơ bản tình trạng thiếu đói trong Nhân dân và thực hiện nghĩa vụ cung cấp lương thực về trên. Để đảm bảo sản xuất đạt hiệu quả, xã tổ chức vận động Nhân dân tham gia vào các tổ vận vận đổi công, động viên những nông dân có đất nhiều sản phẩm cho những hộ không đất hoặc thiếu đất để cùng tăng gia sản xuất.

Về công tác lưu thông phân phối, năm 1976 Hợp tác xã mua bán được thành lập do đồng chí Trần Văn Ách làm Kế toán và 04 nhân viên phụ trách phân phối hàng hóa nhu yếu phẩm theo chế độ bình quân đầu người cho các tổ thương nghiệp ấp, sau đó phân phối lại cho từng hộ dân. Mỗi hộ dân có sổ mua hàng để phân phối hàng hóa theo cơ chế “bình quân, cào bằng”. Sau cải tạo công thương nghiệp, các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống, sản xuất của Nhân dân rất khan hiếm, không đáp ứng nhu cầu đời sống của Nhân dân. Qua thời gian áp dụng hình thức phân phối trên, được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Công ty Thương nghiệp, Hợp tác xã mua bán huyện xuống hướng dẫn cho xã xây dựng một cửa hàng phân phối bán lẻ. Từ đó, việc phân phối hàng hóa ngày càng đáp ứng nhu cầu thiết yếu phục vụ đời sống người

dân, tạo sinh khí phấn khởi, động viên người dân tích cực trong phong trào thi đua lao động sản xuất.

Về văn hóa - xã hội, giáo dục là lĩnh vực khởi sắc nhất ở thời điểm này, trong khi phần lớn người dân trong huyện tỷ lệ mù chữ rất cao thì ở xã Mỹ Hương tỷ lệ này là rất thấp. Nhờ nằm dọc theo tuyến hương lộ 120 (sau này là tỉnh lộ 13, nay là tỉnh lộ 939) đoạn từ Xẻo Gừa đến cầu Bà Lui về trung tâm huyện nên việc đi lại, học hành của các em học sinh rất thuận tiện. Ngoài ra, xã còn 04 Trường học Tiểu học và 01 Trường Trung học Cơ sở. Số học sinh trong độ tuổi được huy động đến trường gần 1.600 em, với 28 thầy cô giáo cả 3 cấp học. Nhìn chung, sự nghiệp giáo dục của xã sau hơn hai năm giải phóng có chuyển biến tích cực, nhưng bên cạnh thuận lợi cũng còn những hạn chế là cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy và học còn thiếu rất nhiều, số thầy cô giáo phần lớn là người từ địa phương khác đến nên chưa yên tâm công tác.

Nhiệm vụ tăng cường và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân có vị trí quan trọng trong thời kỳ mới. Trong bối cảnh mới giải phóng điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, nhưng nhờ đội ngũ cán bộ y tế xã sớm được bồi dưỡng đào tạo nên có tay nghề tương đối tốt. Trạm Y tế xã được trưng dụng, sửa chữa nâng cấp với 01 y sĩ, 01 y tá, 01 đông y và 03 tổ y tế ấp đi vào hoạt động, đảm bảo khá tốt việc bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Đặc biệt là lập vườn trồng cây thuốc Nam,

kết hợp giữa Tây y với Đông y, giúp người dân điều trị những loại bệnh thông thường được trên đánh giá là điểm điều trị kiểu mẫu của huyện. Lúc này trên địa bàn xã còn có Phòng y tế, Đội Phòng dịch của huyện mượn nhà ông Âu Văn Lương (y tá cũ) ở chợ Xẻo Gừa để cùng với Trạm Y tế xã chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Ngoài ra, xã còn vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, sắp xếp lại nơi mua bán, đi lại của người dân xung quanh khu vực chợ Xẻo Gừa. Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân “ăn chín, uống sôi”, giữ gìn vệ sinh nhà cửa, xóm ấp. Đội y tế lưu động của huyện cũng thường xuyên phối hợp Trạm Y tế xã tổ chức tiêm phòng, khám chữa bệnh cho Nhân dân, phòng ngừa các loại dịch bệnh.

Về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được Chi bộ quan tâm chỉ đạo tập trung đẩy lùi các tệ nạn xã hội do chế độ cũ để lại, xây dựng cuộc sống mới văn minh, hạnh phúc. Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao ở các ấp. Xã xây dựng được đội văn nghệ, đội bóng đá, mỗi tháng biểu diễn chiếu phim, thi đấu thể thao phục vụ nhu cầu giải trí lành mạnh cho Nhân dân, tạo được sự phấn khởi trong quần chúng. Mặt khác, cũng nghiêm cấm những hoạt động văn hóa phản động, đòi truy, vận động Nhân dân giao nộp các băng hình, băng nhạc của chế độ cũ và bài trừ tệ nạn cờ bạc, rượu chè say sưa, mê tín dị đoan...Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung được bảo đảm ổn định.

Về tăng cường công tác an ninh quốc phòng trong giai đoạn mới, Chi bộ chỉ đạo tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng dân quân du kích, đẩy mạnh tuyên truyền vận động Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác đối với các hoạt động chống phá cách mạng của bọn phản động và các thế lực thù địch. Nhờ vậy, cuối năm 1977 lực lượng vũ trang của xã đã phát hiện, đập tan âm mưu chống phá của một số phần tử tay sai của địch gài lại ở ấp Mỹ Phú, thu 1 khẩu súng và 165 viên đạn, trả lại cuộc sống bình yên cho Nhân dân. Đất nước hòa bình, thống nhất chưa được bao lâu thì nổ ra chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc, Chi bộ, quân và dân lại cùng Nhân dân cả nước đoàn kết một lòng, quyết tâm bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Công tác tuyển chọn thanh niên trong độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự và giao về trên đều đạt và vượt chỉ tiêu về số lượng, chất lượng.

Để hoàn thành vai trò và nhiệm vụ của mình trong bối cảnh vừa nắm chính quyền, còn thiếu kinh nghiệm lãnh đạo, Chi bộ luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh, bước đầu tạo được sự chuyển biến tích cực trong nội bộ. Bộ máy chính quyền được củng cố kiện toàn, đội ngũ cán bộ xã được tăng cường. Hoạt động của chính quyền có tác dụng to lớn trong việc sớm ổn định tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương đã đem lại lòng tin cho Nhân dân trong những năm tháng còn nhiều khó khăn. Mặt khác, vai trò của các tổ

chức đoàn thể là rất quan trọng, giúp cho Chi bộ, chính quyền vận động Nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là phong trào giao thông thủy lợi đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Nhìn chung, sau hơn hai năm giải phóng (5/1975 - 9/1977), Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã tập trung phát huy truyền thống cách mạng, nỗ lực vượt qua khó khăn, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế xã hội, sớm ổn định đời sống Nhân dân. Thực hiện hiệu quả công tác an ninh quốc phòng, trấn áp bọn phản cách mạng, cải tạo nguy quân, nguy quyền, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng. Hệ thống chính trị của xã được củng cố kiện toàn, cấp ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể từng bước đi vào hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Chi bộ Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý kinh tế xã hội, các đoàn thể tích cực vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, từng bước mang lại hiệu quả thiết thực. Nhất là về sản xuất nông nghiệp, thay đổi giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao đã tạo chuyển biến tích cực đối với đời sống người nông dân, khắc phục tình trạng thiếu ăn trong Nhân dân. Đặc biệt là hoàn thành nhiệm vụ đổi tiền thống nhất tiền tệ trong cả nước và đạt thắng lợi trong cuộc bầu cử Quốc hội chung cả nước. Qua

đó, củng cố lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần giúp cho Chi bộ thực hiện thắng lợi các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt hạn chế, trong công tác chỉ đạo của Chi ủy; công tác xây dựng bộ máy chính quyền, hệ thống chính trị chưa có biện pháp bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ đảng viên; hiệu quả công tác vận động quần chúng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội.

Phát huy thành tích và nhanh chóng khắc phục những mặt hạn chế, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, giai đoạn xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, ĐƯA LỰC LƯỢNG CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ TỔ QUỐC (9/1977 - 3/1980)

1. Xây dựng và củng cố hệ thống chính trị

Năm 1977, tình hình khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung, tỉnh Sóc Trăng nói riêng vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường trong điều kiện vừa phải cải tạo xã hội, hàn gắn vết thương chiến tranh;

vừa phải sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng với cả nước bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cùng với đó là chính sách bao vây, cấm vận của đế quốc Mỹ, đặt nước ta vào tình thế hết sức khó khăn, cô lập với thế giới. Thời gian này cũng xảy ra không ít những hoạt động phá hoại, âm mưu bạo loạn lật đổ, những kích động và chia rẽ hận thù dân tộc của bọn phản động có sự tiếp sức của các thế lực thù địch bên ngoài. Tình hình này đã tác động sâu sắc đến đời sống xã hội, tạo ra sự bất ổn về an ninh chính trị, kinh tế xã hội ở các địa phương trong cả nước. Vì vậy, nhiệm vụ cấp bách đặt ra đối với Chi ủy, Chi bộ xã Mỹ Hương lúc này là phải thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị. Lãnh đạo Nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc.

Thực hiện chủ trương Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ I, tháng 11/1977 Chi bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 1977-1980. Đây là Đại hội Chi bộ đầu tiên sau ngày giải phóng. Tham dự Đại hội có 14 đảng viên trong toàn xã. Đại hội tập trung đánh giá tình hình khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục, xây dựng và phát triển kinh tế, ổn định đời sống Nhân dân sau hơn hai năm giải phóng.

Đại hội nhận định: Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã tập trung ra sức khắc phục, hàn gắn vết thương do chiến tranh tàn phá, phối hợp các lực lượng truy quét tàn quân, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ Nhân dân. Sản xuất nông nghiệp được mở rộng, bước đầu thực hiện thâm canh, tăng vụ, trồng các loại cây lương thực ngắn ngày, hoa màu để rút kinh nghiệm; đường giao thông thủy bộ được bồi đắp, khơi thông và một số cơ sở vật chất được xây dựng đưa vào hoạt động phục vụ yêu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân được nâng lên một bước, tạo sự phấn khởi, tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của chính quyền cách mạng, tin tưởng vào chế độ xã hội mới.

Tuy nhiên, diện tích đất nhiều nơi còn hoang hóa, nhiễm phèn chưa kịp khai phá; sức kéo, phân bón, thuốc trừ sâu, xăng dầu rất thiếu, thủy lợi chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất. Công tác vận động quần chúng giai đoạn đầu mới giải phóng gặp khá nhiều khó khăn, nhất là vận động nông dân làm lúa hai vụ, bỏ tập quán làm một vụ mùa, phát triển thêm vụ lúa Hè thu để tăng sản lượng lương thực. Một bộ phận Nhân dân đời sống còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội còn quá thiếu thốn. Đa số cán bộ, đảng viên có nhiệt tình, giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, kiên định con đường, lý tưởng đã chọn, nhưng trình độ năng lực còn nhiều hạn chế trong quản lý kinh tế xã hội. Mặt khác, một số phần tử phản động

luôn tìm mọi cách phá hoại chủ trương, chính sách của Đảng và chính quyền cách mạng, nhằm lôi kéo, kích động số ít quần chúng nhẹ dạ không tham gia lao động sản xuất, không chịu đi làm thủy lợi... Đây là những khó khăn, thử thách mà nhiệm kỳ tới Chi bộ cần phải tập trung lãnh đạo.

Trên cơ sở nhận định, Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới là: Tiếp tục khắc phục hậu quả chiến tranh, khai hoang phục hóa, nhằm đảm bảo lương thực, thực phẩm và cuộc sống của người dân sau ngày giải phóng. Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản. Khôi phục phát triển công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, đầu tư mở rộng hệ thống giao thông nông thôn, y tế, giáo dục và các công trình phúc lợi xã hội. Chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể từ xã đến ấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu ra cấp ủy khóa mới gồm 04 đồng chí, đồng chí Phạm Văn Ân (Bảy Ân) được bầu làm Bí thư Chi bộ xã; đồng chí Trần Thanh Phi (Tám Phi) được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng, Chi ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phụ trách Trưởng Công an; đồng chí Võ Văn Tạo, Chi ủy viên, Xã đội Trưởng.

Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội, toàn thể cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc về đường lối, chủ trương của Đảng mà Nghị quyết Chi bộ đã đề ra. Chi bộ đưa ra biện pháp lâu dài để đảm bảo vấn đề lương thực, thực phẩm. Đó là, đẩy mạnh khai hoang phục hóa, cải tạo diện tích đất bỏ hoang, áp dụng các biện pháp thâm canh, tăng vụ; tăng cường công tác thủy lợi để tăng nhanh năng suất, sản lượng. Phát triển nông nghiệp theo hướng toàn diện cả về trồng trọt, chăn nuôi và chú ý phát triển diện tích cây hoa màu.

2. Bước đầu cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển kinh tế

Thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 14/4/1978 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp ở miền Nam” và Chỉ thị số 57-CT/TW, ngày 15/11/1978 của Bộ Chính trị về “Xóa bỏ các hình thức bóc lột của phú nông và tư sản nông thôn, triệt để xóa bỏ tàn dư bóc lột của địa chủ phong kiến”, mở rộng xây dựng các tập đoàn sản xuất, làm thí điểm và từng bước xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp. Huyện ủy chỉ đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp và đưa nông dân vào làm ăn tập thể, Chi bộ đã phân công cán bộ xuống tận xóm, ấp để tuyên truyền, giáo dục làm cho nông dân hiểu được mục đích, yêu cầu và lợi ích của việc làm ăn tập thể nhằm thuyết phục người dân. Hình thức tổ chức làm ăn tập thể từ thấp đến cao, từ tổ đoàn kết sản xuất nâng lên tập đoàn sản xuất, rồi

đến hợp tác xã. Kết quả, phong trào hợp tác hóa sản xuất nông nghiệp của xã có sự chuyển biến tốt sau khi đã điều chỉnh lại ruộng đất và từng bước hình thành các tổ đoàn kết sản xuất nông nghiệp ở các ấp. Bước đầu, xã tổ chức được 58 tổ vạ vắn đôi công để giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, xây dựng 42 tổ đoàn kết sản xuất. Sản phẩm làm ra được phân chia căn cứ theo mức đóng góp của từng thành viên. Các tổ đoàn kết sản xuất có nghĩa vụ bán sản phẩm cho Nhà nước theo giá kế hoạch, Nhà nước cung cấp vật tư nông nghiệp (xăng, dầu, phân bón, thuốc diệt cỏ...) cho các tổ đoàn kết sản xuất và hàng hóa tiêu dùng thiết yếu để phục vụ cho sản xuất, đời sống bà con nông dân. Nhờ vậy, công tác huy động lương thực có sự chỉ đạo tập trung và thuận lợi hơn so với trước đây, góp phần hoàn thành các nghĩa vụ trên giao.

Xã Mỹ Hương là vùng đất có địa hình từ trung bình đến thấp của huyện Mỹ Tú, khả năng tưới tự chảy tương đối, chiếm 1/3 diện tích của xã ở các ấp Mỹ Tân, Mương Khai, Tân Mỹ. Địa hình của xã lại bị chia cắt nhiều bởi hệ thống sông rạch tự nhiên và mạng lưới kênh mương, có hướng dốc từ Đông sang Tây và từ Đông Bắc xuống Tây Nam. Hằng năm thường bị ngập nước vào cuối tháng 10 dương lịch, đất đai bị nhiễm phèn, mặn..... và chủ yếu độc canh cây lúa nên chỉ sản xuất được 01 vụ lúa mùa. Một số nơi nằm ven các kênh lớn, có điều kiện tưới tiêu bà con trồng thêm cây mía kết hợp với khai thác nuôi trồng, đánh bắt thủy sản và trồng tràm. Nhìn chung, điều kiện đất đai, khí hậu cùng

với nguồn nước lớn tạo ưu thế cho việc tưới tiêu đồng ruộng để phát triển sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, do tình hình bồi lắng của các kênh rạch và mạng lưới khí tượng thủy nông chưa đầy đủ nên việc đưa nước ngọt đến đồng ruộng cũng còn hạn chế.

Vì vậy, chính quyền xã đặc biệt quan tâm đến công tác thủy lợi, xem đây là nhiệm vụ hàng đầu trong phát triển sản xuất nông nghiệp. Với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Hằng năm, vào mùa khô xã huy động lực lượng lao động địa phương đồng loạt ra quân nạo vét kênh mương, đắp bờ bao ngăn mặn (đồng ruộng bị nhiễm mặn là do nước sông Nhu Gia nhận nước mặn từ cửa biển Mỹ Thanh đưa vào khoảng 3-4 tháng mùa khô), giữ ngọt để tăng gia sản xuất, đảm bảo phục vụ tưới tiêu cho 2.999 ha lúa, cây lương thực và các loại rau màu khác. Ở thời điểm này, ngoài các Kênh Ba Rinh, Tân Phước, Ô Quên, Xẻo Gừa nằm trên địa bàn xã Mỹ Hương, huyện cho tiến hành thi công xây dựng thêm tuyến Kênh 12, đây là kênh mới được đào ven theo lộ mới từ Trà Quít (Thuận Hòa) về đến xã Mỹ Hương. Người dân Mỹ Hương đã đóng góp công sức đào đắp hàng triệu mét khối đất để sớm hoàn thành Kênh 12 đưa nước ngọt từ Kênh Phụng Hiệp về phục vụ sản xuất nông nghiệp địa phương, với tổng chiều dài đoạn qua xã là 7 km, rộng 12m, sâu 3m. Đây là một trong những công trình thủy lợi có ý nghĩa rất lớn, mang hiệu quả thiết thực cho bà con nông dân phát triển sản xuất nông nghiệp lúc bấy giờ.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất nông nghiệp ở thời kỳ này cũng còn nhiều khó khăn về vật tư phân bón, sức kéo, quy luật giá trị của nhiều mặt hàng nông sản, thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Nhưng, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền và sự nỗ lực của ngành nông nghiệp địa phương đã giúp bà con nông dân dần vượt qua khó khăn, đạt được kết quả khả quan. Đặc biệt là đã thay đổi được giống lúa mới cho năng suất tối ưu, như nhóm giống: 13.240-10-1 và giống lúa mùa ổn định như: Trắng Phước, Trắng Ngà, Bông Sen. Ngoài ra, bà con nông dân còn đầu tư cải tạo đồng ruộng, điều tiết nước, phân bón đã nâng năng suất lúa bình quân từ 1,6 tấn/ha (năm 1977) lên 1,8 tấn/ha (năm 1980), với tổng sản lượng lúa đạt hơn 5.398 tấn/năm. Ngoài việc chỉ đạo phát triển cây lúa, mía, dừa, xã còn vận động bà con nông dân trồng thêm các loại cây lương thực ngắn ngày như: bắp, khoai, đậu, bí rợ (bí đỏ) và rau màu các loại để tạo thêm thu nhập cho nông dân, cải thiện một bước đáng kể đời sống người dân.

Thực hiện chủ trương của tỉnh về cân đối lương thực và thu mua lúa dư trong dân, Chi bộ quán triệt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và vận động trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân chia sẻ trước tình hình khó khăn chung về lương thực trên cả nước. Đặc biệt vào năm 1978, các tỉnh, thành trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long bị thiên tai lũ lớn và dịch rầy nâu phá hoại mùa màng trên diện rộng, phần lớn diện tích lúa bị mất trắng, đời sống Nhân dân rất khó khăn, nhiều nơi Nhà

nước phải cứu đói. Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ phân công cán bộ, đảng viên tập trung vận động các hộ trong xã có lúa dư bán lại cho Nhà nước, nhằm từng bước góp phần giải quyết khó khăn lương thực trong nước. Đồng thời, huy động hàng lương thực, thực phẩm giúp đỡ người dân các địa phương khác khắc phục thiệt hại, sớm ổn định cuộc sống để yên tâm lao động sản xuất.

Nhìn chung, những kết quả đạt được về sản xuất nông nghiệp ở giai đoạn này của xã là bước đầu thay đổi được tập quán sản xuất lạc hậu của người nông dân, góp phần tăng năng suất, sản lượng lương thực hằng năm. Từng bước đảm bảo tốt nhu cầu lương thực cho người dân và đóng góp về trên. Tuy nhiên sự phát triển còn chậm, vẫn còn độc canh cây lúa là chính; chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu là chăn nuôi hộ gia đình, chưa có mô hình chăn nuôi tập thể. Hệ thống thủy lợi và việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế.

Công tác lưu thông phân phối được gắn chặt việc cải tạo công thương nghiệp tư nhân với phát triển mạng lưới thương nghiệp quốc doanh, cải tiến cách thu mua phân phối. Xã có 01 hợp tác xã mua bán, 09/9 ấp có tổ thương nghiệp để phục vụ nhu cầu mua bán và giao lưu hàng hóa của Nhân dân. Chủ yếu là những mặt hàng tiêu dùng thiết yếu ở huyện đưa về phân phối cho các hộ trong ấp, như: vải, dầu lửa, kem đánh răng,

đường, bột ngọt... Ngoài ra, Chi bộ còn chỉ đạo tăng cường công tác quản lý thị trường, nắm vững nguồn hàng, chống đầu cơ tích trữ, buôn lậu, buôn bán hàng cấm. Thành lập các trạm gác quản lý thị trường theo trục giao thông thủy bộ mà sau này ta gọi đây là thời kỳ “ngăn sông cấm chợ”. Ngoài ra, Chi bộ còn chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh trên địa bàn, nhất là khu vực chợ Xẻo Gừa tham gia xây dựng và phát triển mạng lưới thương nghiệp quốc doanh, phục vụ yêu cầu sản xuất, tích cực nắm nguồn hàng, quản lý thị trường, chống đầu cơ tích trữ, nhưng chuyển biến còn rất chậm do trạm gác tràn lan, lưu thông phân phối hàng hóa theo kiểu bình quân cào bằng gây nhiều bức xúc trong Nhân dân.

Đối với ngành công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, mặc dù Mỹ Hương là xã có chợ Xẻo Gừa được hình thành từ rất lâu, có nhiều cửa hiệu buôn bán sầm uất, lại có đường giao thông thủy bộ thuận tiện, mang dáng dấp như một thị tứ nhưng hoạt động chưa mạnh và không có ngành nghề chủ lực để gọi là truyền thống. (Xã chỉ có cơ sở đóng thùng suốt lúa đạt chất lượng sản phẩm tốt được xã hội và người sử dụng đánh giá rất cao). Còn lại các ngành nghề khác chủ yếu tập trung vào chế biến hàng nông sản, sửa chữa máy nông nghiệp, công cụ lao động cầm tay đáp ứng nhu cầu sản xuất của nông dân. Nhìn chung, lĩnh vực công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp tuy được xã quan tâm nhưng chuyển biến còn chậm, trước giải phóng trên địa bàn xã có 03 nhà máy xay xát

lúa thì đến nay cũng chỉ mới xây dựng thêm được 06 nhà máy xay xát lúa, 07 lò đường, 06 lò kết tinh và 04 lò rèn.

Ngày 25/4/1978, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 87-QĐ/HĐCP về việc thống nhất tiền tệ trong cả nước, ngày 3/5/1978 Nhân dân xã Mỹ Hương cùng với Nhân dân trong tỉnh và cả nước tiến hành đổi tiền lần thứ hai, thu đổi tiền Ngân hàng cũ của hai miền Nam-Bắc, phát hành tiền Ngân hàng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thống nhất trong cả nước. Tỷ giá quy đổi 1 đồng tiền Ngân hàng mới bằng 01 đồng tiền Ngân hàng miền Bắc và bằng 80 xu tiền Ngân hàng miền Nam. Cuộc đổi tiền được Chi bộ chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch thời gian quy định, an toàn và hoàn thành nhiệm vụ trong ngày. Kể từ đây nước Việt Nam thống nhất đã có đồng tiền chung.

3. Phát triển văn hóa xã hội

Đầu năm 1977, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy về phong trào bình dân học vụ và chiến dịch xóa mù chữ, xã thành lập Ban vận động xóa mù chữ và tiến hành phổ cập lớp 2, nhằm nâng cao trình độ dân trí cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Ngoài các lớp tổ chức tại các điểm trường do giáo viên giảng dạy thì Ban vận động còn phân công cán bộ biết chữ mượn nhà dân dạy cho người chưa biết chữ. Chi bộ phân công một số cán bộ, đảng viên tham gia học bổ túc văn hóa tại huyện để nâng cao trình độ văn hóa, đáp ứng yêu

cầu nhiệm vụ công tác. Phong trào học chữ ở thời kỳ này được người dân đồng tình, hưởng ứng rất cao. Nhờ vậy, ý thức của người dân về việc học tập của con em mình cũng được coi trọng hơn. Nhìn chung, công tác giáo dục của xã có bước chuyển biến khá tốt. Số học sinh giỏi ngày càng tăng, đội ngũ giáo viên đảm bảo năng lực giảng dạy tốt. Hằng năm, số lượng học sinh đến trường, số lớp và giáo viên đều tăng năm sau cao hơn năm trước. Toàn xã có 30 phòng học được phân bố ở 5 điểm trường cấp I và cấp II với 42 giáo viên trực tiếp giảng dạy. Năm 1980 để đáp ứng nhu cầu học tập của các em học sinh xã nhà và một số địa phương vùng lân cận, huyện đã cho xây dựng 01 trường phổ thông trung học (cấp III) tại xã Mỹ Hương (Người dân thường gọi là trường Mỹ Tú 1). Đây là một trong 02 trường phổ thông trung học của huyện, còn một trường trung học phổ thông nữa ở xã Phú Tâm (Trường này được xây dựng từ thời kháng chiến chống Mỹ do nguy quyền lập nên, hiện nay ngành giáo dục địa phương vẫn tiếp tục củng cố, phát triển). Năm học 1979-1980, các trường trong xã thu hút trên 2.000 em học sinh đến học ở 3 cấp (trong đó có gần 100 học sinh cấp III từ các xã khác đến học).

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm đúng mức, Trạm Y tế xã được đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị y tế, tăng cường cán bộ chuyên môn, phát triển trồng và sử dụng cây thuốc Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khám và

điều trị một số loại bệnh thông thường, giải quyết một phần khan hiếm thuốc tân dược, tiết kiệm được tiền bạc và thời gian đi lại của người dân. Trạm Y tế xã có 1 y sĩ, 1 y tá, 01 đông y và 03 tổ y tế áp đi vào hoạt động với 04 giường bệnh, từng bước đảm bảo tốt việc chăm sóc sức khỏe cho người dân. Ngoài ra, Trạm Y tế còn có 01 hiệu thuốc phục vụ thuốc chữa bệnh cho người dân. Không chỉ chăm lo điều trị bệnh, Trạm Y tế xã cùng mạng lưới y tế cơ sở còn chú trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Trạm Y tế đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức tiêm phòng cho trẻ em, thai phụ, dân số-kế hoạch hóa gia đình cũng như phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn. Năm 1977, được trên đầu tư xây dựng Bệnh viện tuyến huyện nằm tại khu vực cầu Bà Lui-xã Mỹ Hương đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám, điều trị bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân địa phương và các xã xung quanh.

Sau những năm mới giải phóng, hoạt động văn hóa thông tin còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị nên công suất và thời lượng phát sóng của Trạm truyền thanh xã chưa kịp thời đáp ứng công tác tuyên truyền, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đến với người dân. Dù vậy, bà con xã Mỹ Hương tuy đời sống vật chất vẫn còn khó khăn, song vẫn mong muốn có cuộc sống tinh thần ngày càng tươi vui hơn, nên đã chất chiu mua sắm được

63 máy vô tuyến truyền hình, 1.200 máy thu thanh, có hộ mua cả máy cát-sét để nghe nhạc, nghe cải lương. Lúc đầu chưa có điện thì chạy bằng pin, bình ắc-quy, chạy máy đèn...giúp bà con cập nhật tin tức thời sự và thưởng thức các tiết mục văn hóa, văn nghệ đáp ứng yêu cầu giải trí lành mạnh của người dân. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới cũng được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng. Các ngày lễ, hội văn hoá được duy trì, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân. Nhờ đó, những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống sinh hoạt của người dân cũng dần dần được loại bỏ. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển khá nhanh, nhất là Đội Thiếu niên Nhi đồng dưới sự dìu dắt, giúp đỡ nhiệt tình của ông Tám Biển, thầy Tuấn mà phong trào văn nghệ, ca hát tân cổ phục vụ người dân trong ấp, xã trở nên nhộn nhịp, vui tươi. Phong trào thể dục thể thao có bước phát triển, xã có 01 đội bóng đá khá mạnh, thường xuyên thi đấu giao hữu với các địa phương lân cận.

Việc triển khai thực hiện các chế độ chính sách đối với gia đình thân nhân liệt sĩ, thương bệnh binh và người có công với nước được Chi bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách. Sau ngày giải phóng, toàn xã Mỹ Hương có 37 Mẹ Việt Nam Anh hùng, 156 liệt sĩ. Thể hiện tinh thần đạo lý của dân tộc “Uống nước nhớ nguồn” đối với những người đã hy sinh xương

máu cho nền độc lập nước nhà, Chi bộ quan tâm đến việc chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, không để hộ nào thiếu ăn, thiếu mặc. Tập trung rà soát và hoàn thành các hồ sơ thương binh, liệt sĩ còn sót lại chưa đúng thủ tục gửi về trên để giúp các gia đình chính sách được thụ hưởng các chế độ trợ cấp của Đảng, Nhà nước. Qua đó giúp đỡ các đối tượng chính sách giải quyết khó khăn, ổn định đời sống, yên tâm lao động sản xuất. Hằng năm, vào các ngày lễ, tết, xã đều tổ chức họp mặt và tổ chức các đoàn đi thăm hỏi, tặng quà cho gia đình liệt sĩ, thương binh và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

4. Cũng cố quốc phòng an ninh

Đất nước hòa bình thống nhất mới được hai năm, thì đến tháng 4/1977 bọn phản động Pôn-pốt-Iêng-xari ở Campuchia sau khi tiến hành xâm lược vào nước ta đã đánh chiếm đảo Phú Quốc, Thổ Chu và xâm chiếm nhiều vùng dọc biên giới từ Hà Tiên đến Tây Ninh rồi tiếp tục tiến sâu vào tuyến biên giới của tỉnh An Giang, gây ra biết bao tội ác đẫm máu với người dân Việt Nam. Trong khi ở phía Bắc nước ta, Trung Quốc dựng lên sự kiện “nạn kiều” đã cắt toàn bộ viện trợ và rút hết chuyên gia về nước và kích động làn sóng chống phá Việt Nam. Từ đó tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn trở nên vô cùng phức tạp.

Trước hành động gây hấn của tập đoàn phản động Pôn-pốt-Iêng-xari, để bảo vệ độc lập chủ quyền và

toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên của Nhân dân vùng biên giới Việt Nam-Campuchia. Đầu tháng 12/1977, quân dân Việt Nam mở chiến dịch đánh đuổi quân xâm lược ra khỏi lãnh thổ nước ta. Lúc bấy giờ, tại xã có một số kẻ xấu xúi giục thanh niên không thi hành nghĩa vụ quân sự. Biết được âm mưu của chúng, Chi bộ phân công cán bộ, đảng viên ở các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục và vạch trần âm mưu của bọn xấu, vận động người dân đưa con em lên đường bảo vệ biên giới Tây Nam và làm nghĩa vụ Quốc tế giúp nước bạn Campuchia, đặc biệt là tỉnh Kompong-Chnăng kết nghĩa.

Ở thời điểm này, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, bọn phản động và các thế lực thù địch lợi dụng tình hình chiến tranh biên giới Tây Nam xảy ra, đời sống người dân đang gặp khó khăn đã tung tin xuyên tạc, dọa dẫm nhằm tạo tâm lý hoài nghi, thiếu tin tưởng trong quần chúng nhân dân về chế độ xã hội chủ nghĩa. Thêm vào đó, tình hình thiên tai lũ lụt đã gây thiệt hại nặng nề ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung, xã nhà nói riêng khiến nạn đói xảy ra, giá cả các mặt hàng thiết yếu tăng cao khiến đời sống người dân vô cùng khó khăn. Trước tình hình đó, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, các ban ngành, đoàn thể tích cực hỗ trợ người dân nhanh chóng ổn định sản xuất. Lực lượng công an, quân sự phối hợp với các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, tăng cường ý thức cảnh giác cách mạng, vận động

quần chúng tố giác tội phạm nhằm kịp thời ngăn chặn, đập tan các âm mưu, thủ đoạn thâm độc của bọn phản động và các thế lực thù địch. Nhờ đó tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, các vụ việc vi phạm trật tự an toàn xã hội giảm nhiều. Tâm lý người dân cũng bớt hoang mang, lo lắng và yên tâm lao động sản xuất.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy và Chỉ thị của Tỉnh ủy về hưởng ứng Lời kêu gọi quân và dân cả nước quyết tâm giữ vững biên cương Tổ quốc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 4/3/1979 và Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch Nước ngày 5/3/1979, Chi bộ tập trung chỉ đạo phát động phong trào thanh niên tình nguyện lên đường nhập ngũ và các đồng chí hạ sĩ quan binh sĩ phục viên sẵn sàng tái ngũ phục vụ quân đội bảo vệ Tổ quốc. Qua đợt phát động xã Mỹ Hương có nhiều quân nhân và thanh niên đăng ký nhập ngũ vào quân đội. Năm 1980, xã tiến hành củng cố và bổ sung lực lượng cho Ban Chỉ huy Quân sự xã, đảm bảo khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ xã, áp dụng chỉ tiêu về số lượng, chất lượng và luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương. Đi đôi với việc củng cố, xây dựng tổ chức dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, công tác huấn luyện luôn được coi trọng nhằm nâng cao khả năng kỹ thuật tác chiến cho các lực lượng, đáp ứng yêu cầu chiến trường khi có lệnh. Trong 02 năm (1977-1978), xã

có hơn 50 thanh niên nổi gót cha anh lên đường tòng quân chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Tuy nhiên, xã vẫn còn một số thanh niên ngại hy sinh, gian khổ trốn tránh không thi hành nghĩa vụ quân sự hoặc trốn tránh về tuyến sau, làm ảnh hưởng đến thành tích chung của địa phương. Trước thực trạng này, Chi bộ đã kịp thời chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể đến từng gia đình động viên con em phát huy truyền thống cách mạng chống giặc ngoại xâm của quê hương anh hùng, yên tâm trở về đơn vị chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Qua công tác tuyên truyền vận động, phần lớn số quân nhân bỏ ngũ đã trở lại đơn vị chiến đấu.

5. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện, xã và các chỉ thị, nghị quyết khác của Đảng. Đặc biệt là triển khai quán triệt thực hiện Chỉ thị 72 của Bộ Chính trị (Khóa IV) về vai trò lãnh đạo của Đảng và chống các hiện tượng tiêu cực, Chi bộ đã nghiêm túc thực hiện công tác tự phê bình và phê bình từng đảng viên, tổ chức cho quần chúng đóng góp, nhận xét về tư cách đảng viên, từ đó đã có tác dụng nhất định trong việc nâng cao quan điểm lập trường, đoàn kết thống

nhất nội bộ, ngăn chặn tình trạng xa rời quần chúng, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc sinh hoạt Đảng được tổ chức đúng định kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng. Thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình, nhằm giúp đỡ nâng cao chất lượng đảng viên. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chấp hành điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân từng bước đi vào nề nếp, đúng theo chức năng được pháp luật quy định. Mặt trận, đoàn thể từ xã đến ấp được củng cố, kiện toàn và từng bước nâng cao chất lượng. Hoạt động của các đoàn thể rất phong phú, đa dạng trong tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân thực hiện cải tạo nông nghiệp, nhường cơm sẻ áo, tham gia vào các tổ vận vận động công, tổ đoàn kết sản xuất, khai hoang phục hóa, làm thủy lợi, mở rộng diện tích thâm canh tăng vụ, huy động nghĩa vụ lương thực, vận động đưa con em thi hành nghĩa vụ quân sự, giúp đỡ gia đình chính sách, tham gia bổ túc văn hóa... Qua hoạt động của các đoàn thể đã góp phần quan trọng giúp Chi bộ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong 5 năm đầu giải phóng (5/1975-3/1980), Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương bước vào khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, từng bước ổn

định đời sống Nhân dân. Truy quét tàn quân chế độ cũ và các thế lực phản động chống phá phong trào cách mạng ở địa phương.

Là vùng kinh tế thuần nông, nền sản xuất lạc hậu, manh mún trong khi đất đai canh tác thường xuyên bị nhiễm phèn, mặn. Điều kiện đi lại, học hành, chăm sóc sức khỏe cho người dân còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Nhưng với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, Chi bộ đã vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng vào tình hình thực tế của địa phương, từng bước khắc phục nạn thiếu lương thực trong dân, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế, lương thực, góp phần cùng cả nước bình ổn giá cả. Từng bước xóa được nạn mù chữ, hệ thống các trường phổ thông được đầu tư nâng cấp và phát triển về quy mô lớp học, trẻ em trong độ tuổi được đến trường. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều tiến bộ, Trạm Y tế xã giải quyết được phần lớn nhu cầu khám, chữa bệnh tại chỗ cho người dân địa phương. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn được giữ vững, hằng năm đều đạt chỉ tiêu công tác tuyển quân. Hoạt động Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể ngày càng đi vào nề nếp ổn định và hiệu quả. Để tìm hướng đi mới, sáng tạo hơn, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã nghiêm túc rút kinh nghiệm để khắc phục những mặt còn hạn chế, yếu kém, tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, chung sức chung lòng xây dựng quê hương Mỹ Hương ngày càng giàu đẹp.

III. LÃNH ĐẠO CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, TỪNG BƯỚC CHUYỂN ĐỔI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (1980 - 9/1986)

1. Tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, từng bước đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng và phát triển kinh tế

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú, tháng 7/1980, Chi bộ xã Mỹ Hương tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 1980 - 1982. Tham dự Đại hội có 16 đảng viên chính thức trong toàn Chi bộ.

Đại hội đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ I nhiệm kỳ 1977-1980, đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới là: Tiếp tục lãnh đạo Nhân dân khai thác mọi tiềm năng sẵn có của địa phương, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, vừa đảm bảo đời sống Nhân dân, vừa hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước. Từng bước xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa bằng các hình thức tổ đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất và xóa bỏ dần tập quán sản xuất lạc hậu, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, giao thông nông thôn. Kết hợp cải tạo và phát triển nông nghiệp với việc cải tạo công thương nghiệp. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an

ninh Tổ quốc, vận động thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ bảo vệ biên giới Tây Nam và làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước mọi hành vi phá hoại của các thế lực thù địch và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, nhiệm kỳ 1980 - 1982 gồm 4 đồng chí, đồng chí Trần Thị Nguyệt được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng, Chi ủy viên, Trưởng Công an; đồng chí Nguyễn Việt Thắng, Chi ủy viên, Xã đội Trưởng.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú, tháng 10/1982, Chi bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1982 - 1984. Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ III (vòng 1) nhiệm kỳ 1982-1986 và thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội Chi bộ xã lần thứ II về những kết quả đạt được cũng như những yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Trên cơ sở đánh giá, Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 1982-1984 là: Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp một cách toàn diện, theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, vừa đảm bảo nhu cầu đời sống Nhân dân, vừa hoàn

thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước. Từng bước xóa dần tập quán sản xuất lạc hậu, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Gắn việc cải tạo nông nghiệp với cải tạo công thương nghiệp, đẩy mạnh phát triển giao thông nông thôn. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động thanh niên hăng hái lên đường bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế ở Campuchia. Xây dựng bộ máy công an, quân sự vững mạnh, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, tập trung cho cơ sở.

Đại hội bầu Chi ủy khoá mới, gồm 9 đồng chí, đồng chí Phạm Thanh Liêm (Sáu Liêm) được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng, Chi ủy viên, Trưởng Công an xã; đồng chí Nguyễn Việt Thắng, Chi ủy viên, Xã đội trưởng; đồng chí Trần Văn Ách, Chi ủy viên; đồng chí Nguyễn Văn Lãng, Chi ủy viên; đồng chí Trần Minh Thiệt, Chi ủy viên; đồng chí Lê Hoàng Nhu, Chi ủy viên; đồng chí Ngô Tấn Anh, Chi ủy viên.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú về Đại hội Chi, Đảng bộ cấp cơ sở hướng tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ III (vòng 2), nhiệm kỳ 1982 - 1986, tháng 9/1984 Chi bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ IV nhiệm kỳ 1984 - 1986.

Đại hội đã đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III nhiệm kỳ 1982 - 1984, đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1984 - 1986 là: Phát huy tinh thần tự lực, tự cường và những kết quả đạt được, tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện. Phát triển mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công tác cải tạo nông nghiệp gắn với đấu tranh cải tạo thương nghiệp tư nhân. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển văn hóa xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn. Xây dựng lực lượng quân sự, công an ngày càng vững mạnh, thực hiện tốt công tác tuyển quân. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Chi bộ.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 7 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Sơn được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Hồ Văn Thum, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Minh Thiệt, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng, Chi ủy viên, Trưởng Công an xã; đồng chí Nguyễn Việt Thắng, Chi ủy viên, Xã đội Trưởng; đồng chí Trần Văn Ách, Chi ủy viên; đồng chí Nguyễn Văn Lãng, Chi ủy viên.

Sau mỗi kỳ Đại hội, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân từng bước đi vào hoạt

động theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định. Hệ thống chính quyền và các đoàn thể từ xã xuống ấp được củng cố, kiện toàn. Theo đó, các đồng chí trưởng các ban ngành, đoàn thể là những đồng chí trúng cử cấp ủy. Các tập đoàn sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã được xây dựng, củng cố đã thu hút ngày càng đông đảo bà con nông dân tham gia vào làm ăn tập thể. Hệ thống Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần cùng Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ chính trị địa phương.

Từ năm 1980 - 1986 tình hình kinh tế xã hội nước ta nói chung, huyện Mỹ Tú và xã Mỹ Hương nói riêng vẫn còn rất nhiều khó khăn, thử thách. Bên ngoài, đế quốc Mỹ tiếp tục bao vây cấm vận nước ta, bên trong các thế lực thù địch và bọn phản động đẩy mạnh hoạt động xuyên tạc, chống phá cách mạng bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt. Trong khi tình hình thiên tai, hạn hán, mất mùa, thiếu lương thực thường xuyên xảy ra ngày càng nghiêm trọng. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất nông nghiệp rất khan hiếm, giá cả các mặt hàng tăng cao, khiến cho đời sống người dân gặp nhiều khó khăn, vất vả. Trước tình hình này, Chi bộ chỉ đạo tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất ổn định, đảm bảo đời sống người dân. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, quyết tâm thực hiện thành công hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Trên cơ sở quán triệt các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, tự lực tự cường để tập trung thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương và đạt được một số kết quả quan trọng.

Về cải tạo công thương nghiệp, Mỹ Hương là một trong những xã của huyện Mỹ Tú có hệ thống giao thông thủy bộ rất thuận tiện, lại có chợ trung tâm Xẻo Gừa được hình thành từ rất lâu, là nơi buôn bán rất nhộn nhịp. Tuy vậy, đến nay trên địa bàn vẫn chưa có cơ sở sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nào có tầm cỡ. Phần lớn các cơ sở sản xuất có quy mô nhỏ, ít có sản phẩm tập trung nên khối lượng hàng hóa không lớn, mẫu mã đơn điệu, chất lượng không cao. Riêng về mô hình nông-công- thương tín mang tính tập thể chưa có dấu hiệu xuất hiện trong thời kỳ này.

Đối với thương nghiệp, xã có 01 chợ Xẻo Gừa nằm ở trung tâm xã, phần lớn sinh hoạt mua bán ở đây theo hình thức tự sản, tự tiêu là chính, ít có hộ buôn bán lớn. Nhưng cũng có một số hộ kinh doanh bán lẻ các mặt hàng vải sợi và hàng thiết yếu phục vụ đời sống sinh hoạt của người dân. Ngoài ra, còn có hơn 30 hộ kinh doanh dịch vụ nước giải khát, ăn uống...Tuy nhiên, xã chưa có sự cải tạo công thương nghiệp nào đáng kể đối với các đối tượng này, nguyên do là đơn vị cấp xã nên hoạt động sản xuất kinh doanh đều ở quy mô nhỏ lẻ và

chưa phát triển sầm uất. Chủ yếu là kiếm kê hàng hóa của một số hộ buôn bán tạp hóa ở khu vực chợ, chưa thật sự là một hoạt động cải tạo thương nghiệp.

Về thương nghiệp quốc doanh, mạng lưới phân phối hàng hóa cho người dân chủ yếu là thông qua Hợp tác xã mua bán với hình thức cung cấp theo sổ mua hàng, tem phiếu, gồm các mặt hàng xăng, dầu và hàng nhu yếu phẩm thiết yếu như vải mặc, đường, bột ngọt, nước mắm, gạo... Nhưng nguồn hàng thường không đủ cung ứng cho người dân, nên thường xảy ra tình trạng mua bán “chợ đen”, bán hàng thu gom tem phiếu, gây rối loạn thị trường. Trong khi, Công ty Lương thực và Công ty Thương nghiệp huyện lập trạm thu mua hàng nông sản của nông dân ở khắp nơi, nhưng việc nắm và quản lý nguồn hàng chưa chặt, định giá hàng hóa còn chủ quan, không hợp lý nên tư thương mua bán không theo giá đã niêm yết. Từ đó, nông dân tỏ ra bất bình, thiếu tin tưởng vào hệ thống thương nghiệp quốc doanh Nhà nước.

Xuất phát từ tình hình thực tế chung của tỉnh, tháng 6/1984, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang ra Nghị quyết “Về chấn chỉnh công tác phân phối lưu thông, tăng cường lực lượng thương nghiệp tư nhân trong 02 năm 1984-1985”. Thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy, Chi bộ chỉ đạo chấn chỉnh mạng lưới lưu thông phân phối trên địa bàn toàn xã, nhờ vậy từng bước có sự chuyển biến tích

cực, phục vụ khá tốt nhu cầu đời sống người dân. Chi bộ chỉ đạo quản lý chặt chẽ giá cả, nhất là các cơ sở sản xuất tư nhân, nhằm đảm bảo phục vụ tốt yêu cầu sản xuất và đời sống của người dân. Mạng lưới thương nghiệp xã tổ chức bán hàng đến tận các ấp cho người dân và thu mua lại nguồn hàng nông sản của nông dân, chủ yếu là lúa gạo, các loại gia súc, gia cầm và rau màu, củ quả với giá cả hợp lý đã đem lại nguồn lợi nhuận ổn định cho người sản xuất. Đến cuối năm 1986 xã đã sắp xếp lại các khu vực sản xuất, mua bán đi vào làm ăn tập thể dưới hình thức đại lý, tổ hợp tác.

Ngày 13/1/1981 Ban Bí thư ra Chỉ thị số 100-CT/TW “Về cải tiến công tác khoán, mở rộng, khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 100), nhằm đảm bảo sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế trên cơ sở thu hút được mọi người hăng hái lao động. Đồng thời từng bước xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu trong sản xuất nông nghiệp, mở đầu cho quá trình dân chủ hóa về mặt kinh tế, bằng việc phân chia lại chức năng kinh tế giữa tập thể và hộ gia đình về cả quan hệ sở hữu, quan hệ quản lý và quan hệ phân phối, nhằm tạo sự gắn bó trở lại của người lao động với đồng ruộng, mang lại hiệu quả thiết thực cho nông dân, kích thích động lực phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư, Chi bộ đã vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước một cách linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, nhằm sớm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong sản xuất nông nghiệp. Chi bộ khẳng định: Khoán 100 ra đời, đánh dấu sự đổi mới bước đầu về cơ chế quản lý nông nghiệp, làm cho nông dân phấn khởi và tạo ra sự chuyển biến lớn về sản xuất nông nghiệp. Trước hết, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, ngành nông nghiệp nhanh chóng chuyển sang khoán sản phẩm và áp dụng cho các tập đoàn sản xuất trong xã. Từ đó, người dân rất phấn khởi vì đất gòc được trả về, được khoán theo kiểu mới có lợi cho người nông dân, nên họ yên tâm đầu tư mở rộng phát triển sản xuất.

Ngày 3/5/1983 Ban Bí thư ra Chỉ thị số 19-CT/TW về “Hoàn thành điều chỉnh ruộng đất, đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp các tỉnh Nam bộ” và chủ trương của Tỉnh ủy “Về điều chỉnh ruộng đất kết hợp với hợp tác hóa tổ chức lại sản xuất”, Chi bộ chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể xuống tận xóm ấp, đẩy mạnh tuyên truyền, kiên trì vận động và giải thích cho người dân hiểu rõ lợi ích của việc làm ăn kiểu mới, tiếp tục củng cố và xây dựng các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã nông nghiệp. Kết quả, bước đầu xã thành lập được 48 tập đoàn sản xuất, thí điểm xây dựng 1 hợp tác xã nông nghiệp. Sau khi nhận thấy rõ lợi ích của việc làm ăn tập thể thì có khá đông bà

con nông dân tự nguyện tham gia vào các tập đoàn sản xuất và hợp tác xã nông nghiệp. Về tư liệu sản xuất, toàn xã có 04 máy kéo, 25 máy suốt lúa, 88 bình xịt thuốc, 01 lò sấy lúa, 1.200 m² sân phơi lúa... phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Thời kỳ này, phong trào cải tạo nông nghiệp và làm ăn tập thể ở xã Mỹ Hương bắt đầu có sự chuyển biến tích cực, diện tích sản xuất nông nghiệp được khai hoang phục hóa và ngày càng được mở rộng, năng suất lúa không ngừng tăng lên, từ 1,8 tấn/ha (năm 1980) lên 2,5 tấn/ha (1984), với tổng sản lượng đạt 6.445 tấn/năm và hoàn thành nghĩa vụ thuế nông nghiệp. Điểm nổi bật là ý thức thâm canh, tăng vụ và áp dụng các biện pháp tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp của người nông dân được nâng lên một bước, góp phần mở rộng diện tích trồng lúa 2 vụ/năm. Lúc này, trên cánh đồng xã Mỹ Hương đã có lúa Hè thu, lúa Đông xuân, lúa lấp vụ và lúa cao sản. Đến năm 1984 xã đã cơ bản hoàn thành việc trang trải đất đai, hầu hết nông dân trong xã đều có đất sản xuất và các ấp đều tổ chức được tổ đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất.

Sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ còn ở quy mô nhỏ lẻ, thiếu vốn, chưa cân đối với yêu cầu phát triển. Từ đó hiệu quả kinh tế không đáng kể, những cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu của địa phương.

Ngày 14/9/1985, nước ta tiến hành tổng điều chỉnh giá-lương-tiền, nhằm thực hiện việc đổi tiền để khắc phục tình hình phức tạp của lưu thông hàng-tiền và nạn khan hiếm tiền mặt trong thanh toán. Nhà nước công bố theo tỷ lệ 10 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước cũ đổi lấy 01 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước mới. Song, cuộc điều chỉnh này cũng là nguyên nhân dẫn tới việc một số người dự đoán sẽ đổi tiền, nên găm hàng không chịu bung ra làm cho lạm phát tăng cao. Lúc bấy giờ, ở địa phương tiền mặt thiếu trầm trọng khiến cho mặt bằng giá bị đẩy lên, khiến cho hoạt động trao đổi hàng hóa trong nền kinh tế trở nên đình trệ. Trong bối cảnh đó, các địa phương trong tỉnh cũng như ở xã Mỹ Hương đều tăng cường biện pháp “ngăn sông cấm chợ” nhằm giữ hàng hóa. Điều này càng làm cho sản xuất và lưu thông hàng hóa lâm vào cảnh bế tắc, phần lớn đời sống người dân vốn đã khó khăn nay lại càng khó khăn hơn.

Nhìn chung, công tác cải tạo nông nghiệp trong thời kỳ này có bước chuyển biến theo hướng tích cực, nhất là thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW và Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư đã tạo được sự phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Diện tích sản xuất được mở rộng theo hướng đa dạng hóa cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng địa phương, thâm canh, tăng vụ, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng được người dân đồng tình ủng hộ. Nhờ vậy, diện tích sản xuất, năng suất, chất lượng và sản lượng lúa tăng

lên hằng năm, khắc phục tình trạng thiếu lương thực và làm tốt nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước.

Tuy nhiên, việc chỉ đạo công tác cải tạo nông nghiệp từng lúc, từng nơi còn nóng vội, chạy theo chỉ tiêu nên chất lượng hoạt động của một số tập đoàn sản xuất còn hạn chế, nhất là thiếu vốn, thiếu vật tư. Năng lực, trình độ cán bộ quản lý còn yếu, dẫn đến tình trạng một bộ phận tập đoàn viên thiếu tin tưởng, thậm chí còn tỏ ra bất mãn, không mặn mà với đồng ruộng, đi nơi khác làm ăn sinh sống hoặc đi buôn lậu làm tình hình an ninh trật tự ở địa phương thêm phức tạp. Lợi dụng tình hình khó khăn trên, các thế lực thù địch và bọn xấu tiếp tục đẩy mạnh xuyên tạc chống phá cách mạng, hòng làm tan rã phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, vận động lôi kéo bà con nông dân không ra đồng ruộng, đấu tranh đòi lại ruộng đất mà trước đây xã đã trang trải cho người nghèo.

Trước tình hình đó, Chi bộ chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và từng bước tháo gỡ khó khăn cho các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã. Đưa cán bộ quản lý tập đoàn, kế toán và chủ nhiệm hợp tác xã đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng do huyện, tỉnh tổ chức để về địa phương hỗ trợ người dân tiếp tục yên tâm bắt tay vào sản xuất. Trên cơ sở đó, Chi bộ chỉ đạo tiếp tục củng cố và xây dựng các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã nông nghiệp. Ngoài việc tập trung đẩy mạnh sản xuất nông

ngiệp, Chi bộ còn quan tâm phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, nhiều tuyến đường liên ấp trong xã được hình thành, phục vụ cho việc đi lại thuận tiện, trao đổi hàng hóa, tạo lòng tin của người dân vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Xây dựng và phát triển văn hóa xã hội

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy Hậu Giang, Huyện ủy Mỹ Tú về việc đẩy mạnh phong trào xóa mù chữ, bình dân học vụ và bổ túc văn hóa trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, ngành giáo dục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân chưa biết chữ đến tham gia lớp học xóa mù chữ; mở lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hoá để nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình cách mạng mới. Phong trào học chữ của con em trong xã cũng được coi trọng hơn, thu hút số trẻ trong độ tuổi đến trường ngày càng cao, không chỉ ở địa phương mà con em các xã xung quanh cũng đến Mỹ Hương để học. 5 năm sau giải phóng, sự nghiệp giáo dục của xã chuyển biến khá tốt. Số học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh ngày càng nhiều, đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ, năng lực giảng dạy tốt, chất lượng giáo dục được nâng lên. Năm học 1985-1986, toàn xã có hơn 3.000 học sinh đến trường học ở 3 cấp học, nhiều nhất là cấp I với 1.638 em. Về đội ngũ giảng dạy, được Phòng Giáo dục

huyện quan tâm tăng cường đã nâng tổng số lên 72 giáo viên, tăng 40 giáo viên so với năm học 1979-1980. Về cơ sở vật chất có 36 phòng học được bố trí ở 10 điểm trường trong toàn xã, đảm bảo tốt yêu cầu giảng dạy và học tập của học sinh. Nhờ đó, chất lượng giảng dạy và học tập từng bước được nâng lên, sự nghiệp giáo dục địa phương có bước phát triển mới. Phong trào xóa mù chữ, bình dân học vụ và bổ túc văn hóa được triển khai thực hiện có hiệu quả, từng bước nâng cao nhận thức, trình độ dân trí cho các tầng lớp nhân dân. Tuy nhiên, cùng với những thuận lợi thì ngành giáo dục của xã vẫn còn không ít khó khăn về trang thiết bị dạy và học, phần lớn giáo viên từ các địa phương khác đến công tác nên cuộc sống còn chật vật, vất vả. Hơn nữa, các bậc cha mẹ học sinh đều là nông dân nghèo, thiếu sự chăm sóc các em cũng phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

Công tác y tế có chuyển biến tích cực trong việc bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là phòng chống dịch bệnh, dân số-kế hoạch hóa gia đình, từng bước nâng cao năng lực điều trị của đội ngũ cán bộ Trạm Y tế xã và nhân viên y tế cộng đồng ở các ấp. Mặc dù còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nhân sự và trang thiết bị khám chữa bệnh, nhưng Trạm Y tế xã đã có nhiều cố gắng đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Trạm Y tế xã hiện có 4 y sĩ, y tá, đông y và 4 giường bệnh, các ấp trong xã đều có tổ y tế, quầy bán thuốc. Ngoài ra, Trạm Y tế còn phối hợp

với các ban ngành, đoàn thể xã tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm để phòng tránh các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan. Phối hợp Đội y tế lưu động huyện, các tổ y tế áp tổ chức tiêm phòng đầy đủ vắc-xin cho trẻ em.

Hoạt động thông tin, tuyên truyền phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân. Các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao có bước phát triển khá tốt cả về chất lượng lẫn số lượng, thu hút đông đảo quần chúng tham gia các buổi biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao và kết hợp với Đội thông tin lưu động huyện phục vụ chiếu phim cho bà con vui chơi giải trí sau những ngày tháng lao động vất vả. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới cũng được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng. Các ngày lễ, hội văn hoá được duy trì, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của các tầng lớp nhân dân. Nhờ đó, những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống sinh hoạt của người dân cũng dần dần được loại bỏ. Năm 1986, tổ chức bộ máy cán bộ văn hóa thông tin từ xã đến ấp được củng cố kiện toàn. Các tổ thông tin, truyền thanh được xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động.

Thực hiện đạo lý “Uông nước nhớ nguồn”, Chi bộ chỉ đạo Ban Thương binh-Xã hội phối hợp với các ngành, đoàn thể quan tâm thực hiện tốt các chính sách

chăm lo gia đình thương binh, liệt sĩ, Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống và người có công với nước. Cấp phát tiền tuất liệt sĩ, tiền thương binh, tiền lương, tiền trợ cấp thường xuyên và đột xuất cho cán bộ hưu trí được kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, đúng chính sách. Tiếp tục rà soát, sưu tra hồ sơ có liên quan đến các đối tượng thương binh, liệt sĩ, người có công với nước qua các thời kỳ cách mạng để sớm hoàn thành thủ tục gửi về trên đề nghị giải quyết theo chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước. Qua đó, giúp đỡ các gia đình chính sách khắc phục khó khăn, ổn định đời sống, yên tâm lao động sản xuất. Hằng năm, vào các dịp lễ, tết, xã đều tổ chức họp mặt và tổ chức đoàn đi thăm hỏi, tặng quà cho gia đình liệt sĩ, thương binh và gia đình nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Chính sách hậu phương quân đội cũng được quan tâm chăm lo tốt, góp phần giáo dục truyền thống và tạo điều kiện cho thanh niên yên tâm lên đường làm tròn nghĩa vụ quân sự, giúp nước bạn Campuchia.

3. Củng cố quốc phòng an ninh

Những năm trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện Mỹ Tú nói chung, xã Mỹ Hương nói riêng vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch và bọn phản động trong nước luôn tìm mọi cách chống phá cách mạng. Một số tổ chức phản động trước đây bị ta phá vỡ nay lại nhen nhóm, lên lút hoạt động trở lại. Năm 1977, lực lượng vũ trang

xã nhà đập tan âm mưu chống phá của một số phần tử tay sai của địch gài lại ở ấp Mỹ Phú. Tháng 2/1983 lực lượng an ninh xã Mỹ Hương tiếp tục tóm gọn bọn phản quốc trong tổ chức “Mặt trận phục quốc” cũng ở ấp Mỹ Phú do tên Út Sinh cầm đầu. Lập được thành tích này, các chiến sĩ an ninh luôn nhớ công phát hiện, tinh thần cảnh giác cao và sự hợp đồng tác chiến giữa người dân với lực lượng an ninh. Chính người dân là “tai mắt” của công an trong việc bảo vệ Đảng, chính quyền và Nhân dân. Tuy vậy, tình hình trật tự xã hội trên địa bàn vẫn còn tiềm ẩn yếu tố chưa ổn định, tệ nạn xã hội giảm chưa đáng kể. Chi bộ đã tập trung lãnh đạo xây dựng và hình thành phong trào an ninh nhân dân gắn với thể trận Quốc phòng toàn dân, củng cố kiện toàn bộ máy công an từ xã đến ấp. Lực lượng công an phối hợp với dân quân tự vệ thường xuyên tuần tra kiểm soát, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn được ổn định.

Công tác quân sự địa phương kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, tuyên truyền giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự, ý thức bảo vệ Tổ quốc trong cán bộ, đảng viên và người dân được nâng lên. Tính từ năm 1976-1986, toàn xã có 560 thanh niên nổi gót cha anh lên đường tòng quân bảo vệ Tổ quốc. Những chiến sĩ quê Mỹ Hương còn được vinh dự tham gia đoàn quân Việt Nam làm nhiệm vụ Quốc tế giúp nước bạn Campuchia. Trong đó, có nhiều chiến sĩ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở về kiến thiết quê

hương, nhưng cũng không tránh khỏi sự đau thương mất mát khi 12 người con yêu của Mỹ Hương đã hy sinh trong chiến đấu và nhiều chiến sĩ đã đổ xương máu bảo vệ nền độc lập nước nhà. Những tấm gương anh dũng, kiên cường của thanh niên Mỹ Hương luôn sáng ngời, tô thêm vẻ đẹp truyền thống anh hùng cách mạng của quê hương.

4. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh được xem là nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ. Hằng năm, trong các nhiệm kỳ (1980-1986), Chi bộ tập trung xây dựng Đảng cả ba mặt: “Tu tưởng, chính trị và tổ chức”. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được xác định là khâu then chốt, đã tổ chức triển khai quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, huyện và xã cho cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, quan điểm, lập trường cách mạng. Thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt Đảng. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chấp hành điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Chú trọng bồi dưỡng nhân tố mới làm nguồn quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa, góp phần tăng cường sức

chiến đấu của Đảng. Tính từ năm 1975 đến cuối 1986, Chi bộ phát triển được 30 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Chi bộ lên 42 đồng chí (*trong đó, có 07 đồng chí do tuổi già, sức yếu đã qua đời và chuyển đi nơi khác*).

Ngày 12/01/1981 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW; tiếp theo, ngày 17/01/1981 Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 102-CT/TW về việc tổ chức và lãnh đạo công tác bầu cử Quốc hội khoá VII và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương. Theo đó, cuộc bầu cử diễn ra vào ngày 26/04/1981. Cùng với cử tri huyện Mỹ Tú, Nhân dân xã Mỹ Hương hăng hái đi bầu cử với tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử đạt 98%, các điểm bầu cử trên địa bàn xã được tăng cường bảo vệ tuyệt đối an toàn, góp phần vào sự thành công cuộc bầu cử của tỉnh nhà và cả nước.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ Mỹ Tú, tháng 10/1982, Chi bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1982 - 1984. Đại hội đã tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ III (vòng 1), nhiệm kỳ 1982 - 1986 và thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội Chi bộ xã lần thứ II về những kết quả đạt được cũng như những yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Trên cơ sở đánh giá, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1982 - 1984 là: Tập trung

đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp một cách toàn diện, theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, vừa đảm bảo nhu cầu đời sống Nhân dân, vừa hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước. Từng bước xóa dần tập quán sản xuất lạc hậu, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Gắn việc cải tạo nông nghiệp với cải tạo công thương nghiệp, đẩy mạnh phát triển giao thông nông thôn. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động thanh niên hăng hái lên đường bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế ở Campuchia. Xây dựng bộ máy công an, quân sự vững mạnh, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, tập trung cho cơ sở.

Đại hội bầu Chi uỷ khoá mới, gồm 09 đồng chí, đồng chí Phạm Thanh Liêm (Sáu Liêm) được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Sơn - Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng - Chi uỷ viên, Trưởng Công an xã; đồng chí Nguyễn Việt Thắng - Chi uỷ viên, Xã đội trưởng; đồng chí Trần Văn Ách - Chi uỷ viên; đồng chí Nguyễn Văn Lăng - Chi uỷ viên; đồng chí Trần Minh Thiệt - Chi uỷ viên; đồng chí Lê Hoàng Nhu - Chi uỷ viên; đồng chí Ngô Tấn Anh - Chi uỷ viên.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ Mỹ Tú về Đại hội Chi, Đảng bộ cấp cơ sở, hướng tới Đại hội

Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ III (vòng 2), nhiệm kỳ 1982 - 1986. Tháng 9/1984, Chi bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ 1984 - 1986.

Đại hội đã đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III, nhiệm kỳ 1982 - 1984; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1984 - 1986 là: phát huy tinh thần tự lực, tự cường và những thành tựu đạt được, tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện. Phát triển mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công tác cải tạo nông nghiệp gắn với đấu tranh cải tạo thương nghiệp tư nhân. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển văn hóa - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn. Xây dựng lực lượng quân sự, công an ngày càng vững mạnh, thực hiện tốt công tác tuyển quân. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Chi bộ.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 06 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Sơn được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Hồ Văn Thum - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Minh Thiệt - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng - Chi ủy viên, Trưởng Công an; đồng chí Nguyễn Việt Thắng - Chi ủy viên, Xã đội Trưởng; đồng chí Trần Văn Ách - Chi ủy viên.

Sau mỗi kỳ Đại hội, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân từng bước đi vào hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được pháp luật quy định. Hệ thống chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ xã đến ấp được củng cố kiện toàn theo chức năng, nhiệm vụ. Mặt trận, các đoàn thể luôn được đổi mới phương thức hoạt động, tập hợp đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các phong trào hành động cách mạng ở địa phương ngày càng có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, hội viên và tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hăng hái lao động sản xuất, góp phần cùng Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

Nhìn chung, giai đoạn từ 1980 - 1986 trong chi đạo Chi bộ luôn giữ vững vai trò lãnh đạo trực tiếp ở địa phương đã nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, đạt được nhiều kết quả khá toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Chi bộ và đảng viên được nâng lên là tiền đề cho những năm sau phát triển tốt hơn.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng thời xây dựng tổ chức Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Năm 1986

do số lượng đảng viên tăng lên, được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang, Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú đã ra Quyết định thành lập Đảng bộ xã Mỹ Hương. Sự ra đời của Đảng bộ xã Mỹ Hương đánh dấu một bước phát triển lớn trong quá trình xây dựng, phát triển của Đảng bộ cả về số lượng lẫn chất lượng trong công tác xây dựng Đảng nói riêng và phong trào hành động cách mạng ở địa phương nói chung.

*

* *

Sau hơn 10 năm giải phóng (1975-1986), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy và sự hỗ trợ của các ban ngành, đoàn thể huyện, cùng với sự quyết tâm nỗ lực phấn đấu vươn lên của toàn Chi bộ và Nhân dân trong xã, tình hình kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh và công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả vô cùng quan trọng.

Chi bộ đã tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa đẩy mạnh cải tạo xã hội- xã hội chủ nghĩa, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội và chiến đấu bảo vệ vững chắc Tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế giúp nước bạn Campuchia. Trước tình hình trong nước và địa phương còn diễn biến phức tạp, đời sống người dân còn nhiều khó khăn, gian khổ, Chi bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các khâu, các lĩnh vực quan trọng về phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng hệ

thống chính trị ngày càng vững mạnh qua mỗi nhiệm kỳ. Nổi bật là diện tích sản xuất, năng suất và sản lượng lúa tăng lên đáng kể. Năm 1986 xã có hơn 3.000 ha diện tích đất sản xuất, năng suất tăng từ 1,8 tấn/ha (năm 1980) lên 3,3 tấn/ha, với tổng sản lượng đạt 7.048 tấn. Điểm mới là ý thức thâm canh, tăng vụ và áp dụng các biện pháp tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân được nâng lên một bước, góp phần mở rộng phát triển diện tích trồng lúa 2 vụ/năm. Xã hoàn thành cải tạo nông nghiệp và công thương nghiệp đúng theo chỉ đạo của trên. Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao và các chính sách xã hội được quan tâm thực hiện, tạo sự chuyển biến về đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Bên cạnh đó, hệ thống chính trị cũng được Chi bộ quan tâm đúng mức, hầu hết cán bộ, đảng viên trong diện quy hoạch đều được đưa đi bồi dưỡng, đào tạo cả về văn hóa, lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Nhờ vậy, trình độ và kinh nghiệm của cán bộ, đảng viên được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình cách mạng mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những mặt hạn chế như phần lớn người dân vẫn còn quen tập quán sản xuất cá thể lâu đời, sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ nên chưa đồng bộ với chủ trương sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Một số nơi đất đai còn trũng, bị phèn nặng, sức kéo, vật tư và phương tiện sản xuất nông nghiệp còn rất thiếu,

chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất của người dân. Công tác cải tạo nông nghiệp tuy cơ bản hoàn thành, song chất lượng còn thấp, các tập đoàn sản xuất chủ yếu ở dạng trung bình hoặc kém. Mặt khác, do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tư tưởng nóng vội, duy ý chí, chạy theo chỉ tiêu, thành tích đã duy trì quá lâu, lỗi thời so với sự phát triển của xã hội. Công tác lưu thông phân phối hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của người dân còn nhiều bất cập, hàng hóa phân phối đến người dân còn chậm. Trình độ, năng lực lãnh đạo và quản lý kinh tế xã hội của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ mới. Do đó, một thời gian dài sản xuất bị kiềm hãm kém phát triển, lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng không đủ đáp ứng nhu cầu của người dân nên đời sống còn gặp nhiều khó khăn.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ có lúc chưa được toàn diện, chưa gắn chặt nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Chỉ đạo phát triển nông nghiệp toàn diện nhưng lại chưa gắn với chỉ đạo phân phối lưu thông, cải tạo nông nghiệp còn rập khuôn máy móc. Một số tập đoàn sản xuất thực hiện khoán sản phẩm chưa đúng với tinh thần Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư, có lúc còn rời rạc chưa tạo được mô hình, nhân tố mới.

Dù vậy, qua mỗi nhiệm kỳ Đại hội Chi bộ đều có sự chỉ đạo tập trung làm bật lên những lĩnh vực quan trọng, cấp bách như đẩy mạnh khai hoang, mở rộng

diện tích sản xuất, nỗ lực vận động người dân thâm canh, tăng vụ. Phát huy hiệu quả công tác thủy lợi đi đôi với xây dựng giao thông nông thôn. Quan tâm công tác giáo dục, y tế, đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Chính nhờ vậy, Chi bộ đã vượt qua những khó khăn, thử thách ban đầu và từng bước trưởng thành hơn, hạn chế dần những mặt yếu kém, đây chính là tiền đề, là kinh nghiệm quý báu để Chi bộ tiếp tục vững bước vào công cuộc xây dựng và phát triển xã nhà theo đường lối đổi mới của Đảng.

CHƯƠNG II

LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CỦA ĐẢNG, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (9/1986 - 4/1996)

I. LÃNH ĐẠO BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CỦA ĐẢNG (9/1986 - 5/1991)

1. Tình hình, nhiệm vụ và đường lối đổi mới toàn diện của Đảng

Từ cuối năm 1985-1986, tình hình kinh tế xã hội nước ta nói chung, tỉnh nhà nói riêng vẫn còn trong tình trạng khủng hoảng trầm trọng, lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng thiết yếu quá thiếu thốn, cung không đủ cầu nên không đáp ứng được nhu cầu sản xuất và sinh hoạt khiến đời sống người dân vô cùng khó khăn. Trong khi đế quốc Mỹ tiếp tục bao vây cấm vận nước ta, các thế lực thù địch và bọn phản động trong nước đẩy mạnh hoạt động chống phá cách mạng làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngày càng trở nên phức tạp.

Sau hơn 10 năm (1975-1986) tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, thực hiện đường lối vừa cải tạo xã hội chủ nghĩa, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên trước khi bước vào thời kỳ đổi mới, tình hình kinh tế xã hội của xã Mỹ Hương vẫn còn nhiều khó khăn, các mô hình làm ăn kinh tế tập thể kém hiệu quả, sản xuất nông nghiệp trì trệ, tình hình tranh chấp đất đai trong một bộ phận nông dân phát sinh và người dân cũng không còn thiết tha với đồng ruộng và bỏ đi nơi khác làm ăn sinh sống. Trước tình hình đó, đòi hỏi Đảng bộ phải có tư duy và bản lĩnh vững vàng để vượt qua mọi khó khăn. Từ đó, Đảng bộ chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc tranh chấp đất đai trong nội bộ nông dân, vun đắp tình làng nghĩa xóm, đẩy mạnh sản xuất và đảm bảo đời sống người dân. Tăng cường củng cố xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đẩy mạnh tuyên truyền vận động Nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương.

Ngày 14/4/1986, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 74-TB/TW về việc chỉ đạo đợt tự phê bình và phê bình để chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Đợt tự phê bình và phê bình lần này được Huyện ủy Mỹ Tú triển khai thực hiện từ cấp ủy đến tập thể và từng cá nhân. Chấp hành sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ

xã Mỹ Hương tiến hành tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng bộ. Đợt sinh hoạt chính trị đã tác động mạnh mẽ đến tất cả cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, với tinh thần dám nhìn thẳng vào sự thật và các khuyết điểm của mình. Đây là bước ngoặt trong đời sống chính trị của Đảng, của Nhân dân nhằm tạo niềm tin về đường lối đổi mới của Đảng.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện uỷ Mỹ Tú về tổ chức Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, hướng tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1986 - 1988, tháng 10/1986 Đảng bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ V nhiệm kỳ 1986 - 1988. Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh và các Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, nhiệm kỳ 1986 - 1991 và đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ IV nhiệm kỳ 1984 - 1986.

Trên cơ sở đánh giá, Đảng bộ xác định mục tiêu chung cho nhiệm kỳ tới là: Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng bộ đề ra Nghị quyết nhiệm kỳ: Trọng tâm là thực hiện đổi mới kinh tế, ổn định tình hình xã hội; tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trọng tâm là sản xuất lương thực, thực phẩm

theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, mở rộng diện tích; làm thủy lợi nội đồng, đắp đê bao khép kín, chủ động tưới tiêu; từng bước áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Vận dụng các chính sách một cách đúng đắn, phù hợp nhằm khuyến khích người dân khai thác mọi năng lực sản xuất; giải quyết hài hòa các mối quan hệ về lợi ích để tạo được phong trào lao động sáng tạo, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá mới gồm 9 đồng chí, đồng chí Văn Minh Thắng được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hồ Văn Thum, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Văn Tùng, Thường vụ Đảng ủy; đồng chí Trần Văn Ách, Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng, Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã; đồng chí Lê Hoàng Thị, Đảng ủy viên, Xã đội Trưởng; đồng chí Nguyễn Việt Thắng, Đảng ủy viên; đồng chí Tạ Trung Thẩm, Đảng ủy viên; đồng chí Trần Minh Thiệt, Đảng ủy viên.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện uỷ Mỹ Tú, tháng 9/1988 Đảng bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ VI nhiệm kỳ 1989-1991. Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1989- 1991. Đồng thời thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ, nhiệm kỳ 1986-1988 và đề ra nhiệm vụ, mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ mới là: Tập trung

mọi nguồn lực đẩy nhanh nhịp độ phát triển kinh tế xã hội theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo những tiền đề cần thiết để chuẩn bị chuyển sang thời kỳ công nghiệp hóa-hiện đại hóa. Tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc phòng; củng cố kiện toàn hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng ủy khóa mới gồm 9 đồng chí. Đồng chí Văn Minh Thắng tiếp tục được bầu làm Bí Đảng bộ; đồng chí Hồ Văn Thum, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Hoàng Thắng, Đảng ủy viên (tháng 10/1989, đồng chí Lê Hoàng Thắng lên thay đồng chí Hồ Văn Thum làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã); đồng chí Lưu Thanh Vân, Đảng ủy viên, đồng chí Trần Văn Ách, Đảng ủy viên; đồng chí Tạ Trung Nhuận, Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã; đồng chí Lê Hoàng Thị, Đảng ủy viên, Xã đội Trưởng

Năm 1989, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang cho phép Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú tách ấp Mỹ Tân, Mỹ Phú và lấy một phần của ấp Mỹ An, Mỹ Đức, Mương Khai của xã Mỹ Hương để thành lập xã Thiện Mỹ. Phân định lại địa giới hành chính xã Mỹ Hương còn lại 8 ấp gồm: Xẻo Gừa, Xóm Lớn, Mỹ An, Mỹ Đức, Mương Khai, Tân Mỹ, Trà Côi

A và Trà Côi B. Từ đó xã Mỹ Hương có sự thay đổi về vị trí địa lý: Phía Đông giáp xã An Ninh (huyện Châu Thành), phía Tây giáp thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, phía Nam giáp xã Thuận Hưng, phía Bắc giáp xã Thiện Mỹ (huyện Châu Thành). Xã còn lại 2.748 hộ dân với 10.392 nhân khẩu, trong đó dân tộc Khmer có 40 hộ với 211 người, dân tộc Hoa có 67 hộ với 211 người. Diện tích đất tự nhiên của xã sau khi tách ấp để thành lập xã Thiện Mỹ còn lại 2.662,81 ha, trong đó đất trồng lúa 1.947 ha, đất trồng cây lâu năm và cây ăn trái 344,64 ha, đất nuôi thủy sản 240 ha.

Do tách ấp để thành lập xã Thiện Mỹ nên số lượng đảng viên của Đảng bộ xã Mỹ Hương lúc này (1989) giảm chỉ còn 21 đảng viên, vì vậy Huyện ủy chấp thuận cho Đảng bộ chuyển xuống thành Chi bộ xã Mỹ Hương.

Từ ngày 15 - 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội lần thứ VI của Đảng có ý nghĩa lịch sử trọng đại, đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Thấy rõ thực trạng của đất nước, tổng kết được những kinh nghiệm từ thực tiễn thành công và thất bại, với ý thức trách nhiệm vì dân, dũng cảm thừa nhận những sai lầm khuyết điểm, với tinh thần đoàn kết nhất trí cao. Đại hội VI đã đi vào lịch sử là Đại hội đầu tiên mở ra đường lối đổi mới toàn diện của Đảng và Nhân dân ta.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra đường lối đổi mới toàn diện, trong đó nêu rõ để tăng cường sức chiến đấu và năng lực tổ chức thực tiễn “Đảng phải đổi mới nhiều mặt. Đổi mới tư duy, trước hết là tư duy về kinh tế; đổi mới tổ chức, đổi mới đội ngũ cán bộ; đổi mới phong cách lãnh đạo và công tác”. Đại hội đề ra 3 chương trình kinh tế lớn: “lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu”. Đồng thời chú trọng 2 khâu then chốt: “Phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động và tăng cường xây dựng Đảng bộ các cấp, nhất là xây dựng Đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh”.

Đường lối Đại hội VI của Đảng thể hiện quan điểm đổi mới toàn diện đất nước, đặt nền tảng cho việc tìm ra con đường thích hợp đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Những chủ trương, chính sách mới đã gợi mở, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, giải phóng năng lực sản xuất của xã hội mở đường cho phát triển sản xuất, chấm dứt cuộc khủng hoảng kinh tế xã hội kéo dài.

Sau Đại hội VI, Đảng ta đã không ngừng bổ sung, phát triển và cụ thể hóa đường lối đổi mới. Ngày 11/3/1987, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 80-QĐ/HĐBT “Về giải thể các trạm kiểm soát trên các đường giao thông”. Ngày 9/4/1987, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VI) ban hành Nghị quyết Trung ương 2 nhằm

giải quyết những vấn đề cấp bách về phân phối lưu thông. Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, xã Mỹ Hương có nhiều cố gắng trong việc khuyến khích mở rộng sản xuất kinh doanh, liên kết giữa các thành phần kinh tế để phát triển và giao lưu hàng hóa dưới nhiều hình thức thích hợp, xóa bỏ các hình thức cấm đoán lưu thông, chia cắt thị trường theo địa giới hành chính, giải thể các trạm kiểm soát hàng hóa trên các trục lộ giao thông trên địa bàn. Chuyển phương thức kinh doanh theo nguyên tắc bình đẳng, hợp đồng thuận mua, vừa bán, không còn tùy tiện nâng giá, thực hiện thu mua hàng nông sản của nông dân theo giá thỏa thuận.

Ngày 14/11/1987, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định 217-QĐ/HĐBT về việc ban hành các chính sách đổi mới kế hoạch hóa và hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa đối với xí nghiệp quốc doanh. Quốc hội cũng thông qua Luật Đầu tư nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi để từng bước cởi trói nền kinh tế, các đơn vị sản xuất kinh doanh tự chủ hơn trong hoạt động của mình, tạo tiền đề cho phát triển sản xuất hàng hóa.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị (Khóa VI) ra Nghị quyết 10-NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (còn gọi là Khoán 10). Tháng 3/1989, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết Trung ương 6 với nội dung kiểm điểm 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI và xác định nhiệm vụ trong 3 năm tới.

Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị đã phát triển và xác định quan điểm cơ bản về chỉ đạo nông nghiệp. Đó là kinh tế hợp tác xã có nhiều hình thức từ thấp đến cao, hợp tác xã và các tập đoàn sản xuất nông nghiệp là các đơn vị kinh tế hợp tác với nhiều hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất, gia đình xã viên trở thành đơn vị kinh tế tự chủ, ngoài việc nhận khoán sử dụng ruộng đất lâu dài và thực hiện các hợp đồng khác với hợp tác xã, xã viên còn chủ động phát triển kinh doanh dưới nhiều hình thức.

Trên cơ sở quán triệt nội dung các Nghị quyết quan trọng của Trung ương, Tỉnh ủy Hậu Giang ra Nghị quyết 08-NQ/TU nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh và được Huyện ủy chỉ đạo tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là sản xuất lương thực thực phẩm theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, mở rộng diện tích. Sợi chỉ đỏ xuyên suốt các chính sách này là xử lý đúng đắn các lợi ích kinh tế để tạo ra động lực của sản xuất kinh doanh cả trong nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, tài chính và tiền tệ. Đặc biệt là nắm vững 3 chương trình kinh tế của Đại hội VI, 5 chương trình của Tỉnh ủy là: Chương trình sản xuất lương thực, thực phẩm; chương trình sản xuất hàng tiêu dùng (sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp); chương trình sản xuất hàng xuất khẩu (sản xuất, nuôi trồng và chế biến);

chương trình xây dựng nông thôn mới (chủ yếu là xây dựng cơ sở hạ tầng như thủy lợi, giao thông nông thôn, trường học, trạm xá, nhà ở ...); chương trình phát triển kinh tế gia đình và mục tiêu của Đại hội Đảng bộ huyện để vận dụng sát hợp vào tình hình thực tế địa phương.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (1986-1988) và Nghị quyết Đại hội Chi bộ (1989-1991) qua hai nhiệm kỳ trong điều kiện tình hình trong nước và thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, đất nước chưa vượt qua được khủng hoảng kinh tế xã hội, hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới có nhiều bất ổn đã tác động không nhỏ đến công cuộc đổi mới ở nước ta. Nhưng với những cơ chế mới, chính sách mở cửa của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ và Chi bộ cùng với Nhân dân xã Mỹ Hương như được tiếp thêm sức mạnh, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng đã phát huy được tính năng động, sáng tạo, vận dụng đường lối đổi mới và đạt được những kết quả quan trọng trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Bước đầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế và thực hiện ba chương trình kinh tế lớn

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ tổ chức học tập quán triệt các Nghị quyết của Đảng (Khóa VI) cho cán bộ, đảng viên; tăng cường tuyên truyền đường lối đổi mới của Đảng ra quần chúng nhân dân, tạo được sự phấn khởi, tin tưởng trong nội bộ và xã hội vào sự lãnh đạo của Đảng.

Chi bộ xác định nông nghiệp là ngành sản xuất hàng đầu, lấy cây lúa làm trung tâm, từ đó tập trung thực hiện tốt khâu thủy lợi, làm đất, chọn giống nhằm đem lại hiệu quả chất lượng cao. Việc chuyển đổi cây trồng là cần thiết trong điều kiện nền kinh tế đã bắt đầu có xu hướng cạnh tranh, nhiều giống lúa mới có chất lượng cao được đưa vào sử dụng, đảm bảo thực hiện tốt ba chương trình kinh tế, trước hết là chương trình lương thực, thực phẩm mà Đại hội VI của Đảng đề ra. Chi bộ xã Mỹ Hương đã có nhiều cố gắng vận dụng các chủ trương của Đảng, kịp thời đề ra kế hoạch phù hợp với thực tiễn của địa phương. Nhờ vậy, tình hình kinh tế xã hội từng bước vượt qua khó khăn, đời sống người dân cơ bản được cải thiện, củng cố được niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào đường lối, chủ trương đổi mới của Đảng.

Nhân dân xã Mỹ Hương rất phấn khởi trước chủ trương đổi mới của Đảng và Nhà nước. Chi bộ tiếp tục lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (còn gọi là Khoán 10), tập trung làm thủy lợi nội đồng gắn với chuyển giao khoa học kỹ thuật, thâm canh, tăng vụ và nhiều loại giống lúa mới có giá trị năng suất cao được gieo trồng phục vụ xuất khẩu như MTL 79, IR 42, IR 66... Năm 1990, tổng diện tích sản xuất lúa tăng lên 3.100 ha, năng suất bình quân đạt 3,5 tấn/ha, với tổng sản lượng gần 11.000 tấn/năm. Bước vào những năm đầu đổi mới, với chủ trương đúng đắn,

phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân, tình hình sản xuất của xã có nhiều tiến bộ, đây là tiền đề cơ bản để Chi bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới cho những năm sau có hiệu quả hơn.

Những năm qua, cây trồng được đa dạng hóa, nhất là phong trào cải tạo vườn tạp được người dân phá bỏ trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn như quýt, cam, xoài... góp phần tăng thu nhập cho người nông dân. Cây mía đem lại thu nhập cũng khá cao nên tiếp tục được mở rộng diện tích, với các loại giống Hòa Lan tím cho năng suất từ 50-60 tấn/ha, có hàm lượng đường cao. Ngoài ra, bà con nông dân trong xã còn phát triển diện tích trồng màu và cây công nghiệp ngắn ngày như bắp, khoai, đậu xanh, bí rợ, dưa hấu... để cải thiện đời sống gia đình.

Chi bộ tiếp tục chỉ đạo củng cố và nâng cao chất lượng của các tập đoàn sản xuất, không ngừng cải thiện đời sống tập đoàn viên. Từng bước củng cố lại hoạt động của các tập đoàn làm ăn kém hiệu quả. Đổi mới cơ chế quản lý, đảm bảo cho tập đoàn viên thật sự là người làm chủ tập thể tập đoàn sản xuất và hoạt động theo nguyên tắc tự quản lý, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đến năm 1990, xã xây dựng được 1 liên doanh và 59 tập đoàn sản xuất, hầu hết các tập đoàn viên, tập đoàn sản xuất đã tích cực và mạnh dạn đầu tư vốn san ủi mặt bằng đất ruộng, làm thủy lợi nội đồng, đê bao khép kín, chủ động bơm tưới, mua

sấm máy xới, máy suốt lúa để phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 80-QĐ/HĐBT “Về giải thể các trạm kiểm soát trên các đường giao thông”, nhằm xóa bỏ tình trạng “ngăn sông, cấm chợ”, người dân rất phấn khởi mở rộng phát triển chăn nuôi tại hộ gia đình. Năm 1990, bà con nông dân trong xã phát triển tổng đàn heo được 3.120 con (bình quân mỗi hộ nuôi 1,1 con); đàn trâu 300 con; đàn gia súc, gia cầm 48.460 con. Tuy nhiên, chăn nuôi còn ở quy mô nhỏ lẻ theo hình thức hộ gia đình, giá thức ăn tăng, giá cả thị trường không ổn định nên người dân tái đàn còn chậm, số lượng trâu bò cũng không nhiều.

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các thành phần kinh tế, hoạt động tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ trên địa bàn được khuyến khích đầu tư phát triển. Chi bộ chỉ đạo tuyên truyền đường lối đổi mới của Đảng, vận động những hộ gia đình có vốn, có kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh đầu tư mở rộng các cơ sở tiểu thủ công nghiệp với các ngành nghề như cơ khí sửa chữa, cưa xẻ gỗ, vật liệu xây dựng, hàn tiện, xay xát lúa gạo, đường thô, may mặc,... với tổng số 46 cơ sở sản xuất, góp phần thúc đẩy nền kinh tế địa phương phát triển và mang lại những quyền lợi đáng kể cho người dân.

Về hoạt động thương mại dịch vụ, chợ Xẻo Gừa nằm sát trục lộ giao thông chính, là khu vực đầu mối

giao lưu mua bán nổi tiếng lâu đời nên khi triển khai thực hiện đường lối đổi mới, nhiều hộ gia đình đã bắt tay ngay vào việc mua bán, kinh doanh, thu hút nhiều thương lái và bà con nông dân trong khu vực đem hàng hóa tự sản xuất về chợ mua bán ngày càng đông đúc. Từ đó, chợ Xẻo Gừa có lượng hàng hóa phục vụ cho sinh hoạt ngày càng phong phú, nguồn nông sản làm ra lưu thông dễ dàng, buôn bán theo giá cả hợp lý. Các cơ sở thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp bước đầu hình thành dồi dào với nhiều chủng loại, chủ yếu tập trung ở khu vực chợ Xẻo Gừa. Dịch vụ vận tải, vận chuyển cũng phát triển mạnh, toàn xã có 2 xe đò (50 ghế), 1 tàu đò (30 ghế), vận chuyển hàng hóa có 21 ghe tải từ 5 tấn trở lên (trọng tải chung 180 tấn), việc đi lại trong dân có 2.412 ghe, xuồng nhỏ.

Về phân phối lưu thông, đảm bảo nhu cầu thiết yếu về các loại hàng tiêu dùng phục vụ đời sống người dân và cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước. Trạm kiểm soát trên các tuyến giao thông thủy bộ đã được dỡ bỏ, giao lưu hàng hóa đã kích thích thương nghiệp phát triển, làm cho tư tưởng quần chúng nhân dân phấn khởi, vì nông sản, hàng hóa của họ làm ra sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước thì được buôn bán thuận lợi theo giá cả thỏa thuận, không còn tình trạng bị ép giá như trước đây.

Với chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần, đã góp phần tăng thu ngân sách trên địa bàn xã

hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch huyện giao. Từ đó, đảm bảo cân đối các nguồn chi, nhất là chi lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức, các đối tượng chính sách và đảm bảo cho các hoạt động hành chính.

3. Phát triển văn hóa xã hội

Công tác giáo dục được Chi bộ quan tâm tranh thủ các nguồn vốn của trên đầu tư cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập; tiếp tục vận động “Nhà nước và Nhân dân cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục”. Cùng với đó, xã kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục thực hiện chính sách ưu đãi, từng bước ổn định đời sống giáo viên để hạn chế tình trạng giáo viên bỏ việc. Hàng năm trong nhiệm kỳ, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt trên 98%, không chỉ ở địa phương mà các em ở các xã xung quanh cũng đến học. Đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ, năng lực giảng dạy tốt, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Năm học 1988-1989, toàn xã có hơn 3.521 học sinh đến trường học, nhiều nhất là cấp I với 2.463 em, cấp II có 741 em, cấp III có 317 em (trong đó có 200 em từ nơi khác đến học). Về đội ngũ giáo viên, toàn xã có 83 giáo viên ở cả ba cấp học (trong đó, có 37 giáo viên là người địa phương khác đến công tác). Về cơ sở vật chất có 43 phòng học được bố trí ở 12 điểm trường trong toàn xã, trong đó cấp I có 24 phòng, cấp II có 11 phòng, cấp III có 8 phòng. Với việc phân bổ phòng học ở các điểm trường như hiện nay

thì việc đi lại, học tập của học sinh là tương đối hợp lý. Nhờ vậy, chất lượng giảng dạy và học tập từng bước được nâng lên, sự nghiệp giáo dục địa phương ở thời kỳ này phát triển rất mạnh, đặc biệt là số học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh và thi đỗ vào các trường đại học ngày càng nhiều. Tỷ lệ học sinh tiểu học, trung học cơ sở tốt nghiệp hàng năm đều tăng. Hàng năm xã đều được trên tái công nhận hoàn thành công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học. Phong trào bỏ tục văn hóa cho cán bộ được Chi bộ quan tâm, vận động cán bộ, đảng viên tích cực tham gia học tập đã đem lại hiệu quả tốt.

Công tác y tế được Chi bộ quan tâm chỉ đạo cùng cố bộ máy tổ chức, mạng lưới y tế cơ sở, tạo chuyển biến tích cực trong việc chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đội ngũ cán bộ chuyên môn được tăng cường 02 y sĩ, 04 y tá; các ấp trong xã đều có tổ y tế và nhân viên y tế cộng đồng, thường xuyên theo dõi chăm sóc bảo vệ sức khỏe, khám phụ khoa, thực hiện các phương pháp kế hoạch hóa gia đình cho Nhân dân. Chương trình cho trẻ uống Vitamin A, tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường cũng được thực hiện thường xuyên, kịp thời không chế dịch bệnh lây lan trên địa bàn. Bệnh viện tuyến huyện nằm trên địa bàn xã được nâng cấp mở rộng với 100 giường bệnh, đội ngũ y bác sĩ được tăng cường đáp ứng khả năng điều trị tại chỗ cho người dân trong khu vực.

Công tác văn hóa thông tin được Chi bộ quan tâm chỉ đạo, xã có Trạm truyền thanh, các ấp có tổ thông tin tuyên truyền kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với người dân. Các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao có bước phát triển khá tốt. Xã thành lập đội văn nghệ không chuyên thuộc loại khá của huyện, dự thi Hội diễn văn nghệ của tỉnh đạt 01 giải nhất, 02 giải nhì. Ngoài ra, xã còn xây dựng 09 đội bóng đá, 03 đội bóng chuyền, thường xuyên thi đấu thể thao với các xã lân cận và tham gia thi đấu các giải do huyện, tỉnh tổ chức đều đoạt giải thứ hạng cao. Những ngày lễ, hội văn hóa được duy trì, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa cũng được quan tâm, nhằm xóa dần những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống Nhân dân.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Chi bộ, chính quyền cùng các ban ngành, đoàn thể xã quan tâm cùng chung tay chăm lo gia đình chính sách, người nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Xã kịp thời chi trả lương, trợ cấp các chế độ chính sách hàng tháng, hàng quý cho các đối tượng thương binh, gia đình liệt sĩ, cán bộ hưu trí. Hằng năm, vào các dịp lễ, tết Chi bộ, chính quyền cùng đoàn thể tổ chức đoàn đi thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với những người đã hy sinh xương máu cho nền độc lập tự do Nước nhà. Chính sách hậu phương quân đội cũng

được chăm lo tốt, góp phần giáo dục truyền thống và tạo điều kiện cho thanh niên yên tâm lên đường làm tròn nghĩa vụ quân sự.

4. Đảm bảo quốc phòng an ninh

Bước vào năm 1987, năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Mỹ Tú nói chung, xã Mỹ Hương nói riêng vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch, bọn phản động và bọn cơ hội bất mãn chế độ trong nước tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chống phá cách mạng ngày càng quyết liệt. Trước tình hình đó, Chi bộ chỉ đạo cơ quan Công an, Quân sự phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục người dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Tăng cường củng cố, kiện toàn lực lượng công an làm nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh trật tự. Phát động rộng rãi phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự và xây dựng lực lượng công an xã, ấp trong sạch vững mạnh, một số ấp có đảng viên phụ trách công an, ấp đội. Công an thường xuyên phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ tuần tra kiểm soát, giữ gìn an ninh trật tự. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 2/5/1987 của Tỉnh ủy Hậu Giang về tăng cường chỉ

đạo công tác quân sự địa phương các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về đường lối quân sự của Đảng hiện nay, nhằm thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Công tác quân sự địa phương được Chi bộ quan tâm chỉ đạo củng cố kiện toàn bộ máy, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ địa bàn theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy Quân sự huyện. Công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho lực lượng dân quân, du kích xã, ấp được duy trì nghiêm túc theo kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc. Nhờ vậy, công tác tuyển chọn thanh niên nhập ngũ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định pháp luật, Hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Bên cạnh đó, Chi bộ cũng kiên quyết chỉ đạo xử lý nghiêm những trường hợp tiêu cực trong công tác tuyển quân, từ đó số quân nhân đào ngũ giảm dần.

Cùng với việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, vấn đề quốc phòng an ninh quốc gia được đặt lên hàng đầu. Tỉnh ủy ra Nghị quyết về tăng cường chỉ đạo công tác xây dựng quốc phòng toàn dân từ năm 1988 - 1990. Tháng 3/1990, Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VI) đã thông qua Nghị quyết quan trọng về tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng (gọi tắt là Nghị quyết

8A). Nghị quyết 8A chủ trương đổi mới về an ninh quốc phòng trong tình hình mới được triển khai học tập quán triệt sâu rộng trong Chi bộ, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể và Nhân dân. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã nhận thức sâu sắc hơn về chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Từ đó, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh chống tội phạm được giữ vững và ngăn chặn hiệu quả các tiêu cực trong đời sống xã hội.

Năm 1988, tình hình chính trị ở Campuchia có nhiều thay đổi do có sự giúp đỡ chân tình của các đoàn chuyên gia và quân tình nguyện Việt Nam, chính quyền các cấp của nước bạn đã đi vào hoạt động ổn định, lực lượng vũ trang của bạn cũng đủ sức đảm đương bảo vệ chính quyền cách mạng. Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng chủ trương từng bước rút quân tình nguyện Việt Nam về nước và kết thúc vào năm 1989.

5. Chú trọng công tác xây Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh được xem là nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ. Đảng bộ tập trung xây dựng Đảng cả ba mặt: “Tu tưởng, chính trị và tổ chức”, trong đó công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được xác định là khâu then chốt.

Chi bộ tập trung thực hiện đợt sinh hoạt chính trị, tổ chức học tập quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa VI), của tỉnh và huyện, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ VI của Đảng cho cán bộ, đảng viên trong Chi bộ, tạo được một bước chuyển biến về nhận thức. Khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng. Khẳng định vai trò sứ mệnh lịch sử của Đảng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, không chấp nhận đa nguyên, đa đảng, đồng thời nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trước mọi âm mưu chống phá chủ nghĩa xã hội của các thế lực thù địch.

Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, giữ vững chế độ hội họp, sinh hoạt lệ trong Chi bộ từng bước có nhiều tiến bộ. Công tác củng cố tổ chức Đảng được chú ý, nhất là qua mỗi kỳ Đại hội đã có bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ cấp ủy viên, trình độ chính trị, văn hóa được nâng lên. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chấp hành điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Chú trọng bồi dưỡng nhân tố mới tạo nguồn phát triển đảng viên, quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa góp phần tăng cường sức chiến đấu của Đảng.

Ngoài ra, Chi bộ còn chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 12/9/1987 về thực hiện Cuộc vận động “Làm trong sạch, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”. Từ ngày 14 đến ngày 20/6/1988, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa VI đã họp Hội nghị lần thứ 5 quyết định một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng, đảm bảo thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết của Bộ Chính trị về việc kết luận những vấn đề trước mắt của công tác tư tưởng.

Bên cạnh đó, Chi bộ còn chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01-CT/TW của Ban Bí thư, tiến hành tự phê bình và phê bình trong tổ chức Đảng và đảng viên; Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy Hậu Giang về công tác xây dựng Đảng đến năm 1990 và tập trung giải quyết một số vụ việc nhằm hưởng ứng “Những việc cần làm ngay” của tác giả NVL (đồng chí Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng), nhanh chóng sửa sai trong điều chỉnh ruộng đất và các biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội. Theo đó, Chi bộ phân công các đồng chí đảng ủy viên và trưởng các ban ngành, đoàn thể xã xuống các ấp tiếp xúc với dân, giải quyết những vấn đề bức xúc còn vướng mắc, kịp thời đáp ứng nguyện vọng chính đáng của người dân, góp phần thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền với quần chúng nhân dân.

Thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU của Tỉnh ủy và hướng dẫn của Huyện ủy về thực hiện tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên, Chi bộ tiến hành xét phân loại các tổ chức Đảng và đảng viên một cách nghiêm túc, đúng thực chất. Hằng năm trong nhiệm kỳ, 100% Chi bộ được xếp loại trong sạch vững mạnh và loại khá, không có Chi bộ yếu kém. Năm 1990, Chi bộ có 42 đảng viên chính thức được đánh giá phân loại, trong đó có 80% đảng viên được đánh giá phân loại đảng viên đủ tư cách phát huy tác dụng tốt, còn lại là đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn một số mặt hạn chế.

Hội đồng nhân dân phát huy được vai trò quyền lực của cơ quan Nhà nước, thực hiện quyền giám sát và quyết định những chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, vai trò của đại biểu của Hội đồng nhân dân được phát huy thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Quan hệ giữa Chi ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân từng bước có sự phân công trách nhiệm cụ thể, cơ bản khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm và chông chéo trước đây. Bộ máy chính quyền từ xã đến ấp được củng cố kiện toàn, đi vào hoạt động nề nếp, các ban tham mưu của Ủy ban nhân dân được bố trí đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực quản lý kinh tế, điều hành quản lý Nhà nước đúng chức năng, có năng lực vận động, cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng kịp thời.

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 20/1/1987 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 04-TT/TU của Ban Thường vụ tỉnh Hậu Giang, Chi bộ đã lãnh đạo cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VIII và bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp nhiệm kỳ 1987-1989 đạt thắng lợi, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 98%. Cuộc bầu cử thực hiện đúng theo tinh thần đổi mới của Đảng, thật sự dân chủ, đúng pháp luật.

Triển khai học tập quán triệt Nghị quyết 8B của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VI) và Nghị quyết 11-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Huyện ủy về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác vận động quần chúng cho cán bộ, đảng viên. Qua đó, nhận thức về vai trò, vị trí công tác Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được nâng lên một bước. Công tác vận động quần chúng thực hiện các phong trào hành động cách mạng phục vụ sự nghiệp đổi mới từng bước có hiệu quả, làm thay đổi đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, phát hiện nhiều quần chúng tích cực phát triển vào các đoàn thể ngày càng đông đoàn viên, hội viên.

Qua hai nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (1986-1988) và Nghị quyết Đại hội Chi bộ (1989-1991), xã Mỹ Hương đã vận dụng và thực hiện tinh thần đổi mới Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, đưa sản xuất nông nghiệp của xã phát triển lên một bước mới. Đẩy mạnh

sản xuất hàng hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khởi động tiềm năng các thành phần kinh tế, năng lực sản xuất, thu nhập người dân được nâng lên, đời sống Nhân dân được cải thiện đáng kể. Phương thức hoạt động của các đoàn thể trong hệ thống chính trị có bước đổi mới theo hướng phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Quyền lực của các cơ quan dân cử được củng cố, hiệu lực quản lý của chính quyền được nâng cao. Với những kết quả đạt được, Chi bộ xã Mỹ Hương tiếp tục phát huy, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, điều hành, từng bước khôi phục lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tạo đà thắng lợi mới cho những năm tiếp theo.

II. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THỬ THÁCH, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (5/1991 - 4/1996)

Tháng 6/1991, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đánh giá những thuận lợi và khó khăn tình hình trong nước và thế giới. Xác định, tiếp tục nâng cao ý chí tự lực tự cường, phát huy mọi tiềm năng vật chất và trí tuệ của dân tộc, đồng thời mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, tìm tòi bước đi, hình thức và biện pháp thích hợp xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Đại hội đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế xã hội đến năm

2000. Vận dụng đúng đắn Cương lĩnh 1991, quan trọng nhất là tạo ra chuyển biến căn bản đưa nước ta ra khỏi khủng hoảng, ổn định tình hình kinh tế xã hội, vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển, cải thiện đời sống của Nhân dân, củng cố quốc phòng và an ninh, tạo điều kiện cho đất nước phát triển nhanh hơn vào đầu thế kỷ XXI.

Sau đó, Hội nghị Trung ương 2 (Khóa VII) đề ra Nghị quyết “Về nhiệm vụ và giải pháp ổn định, phát triển kinh tế xã hội từ năm 1992-1995”. Tháng 1/1994, Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ (Khóa VII) cũng chỉ ra 4 nguy cơ lớn, đây là điều kiện thuận lợi để Chi bộ xã Mỹ Hương tiếp tục vận dụng trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Ngày 26/12/1991, tại kỳ họp lần thứ 10, Quốc hội (Khóa VIII) đã quyết định tách tỉnh Hậu Giang thành 02 tỉnh: Cần Thơ và Sóc Trăng. Đến ngày 22/01/1992, Tỉnh ủy Hậu Giang ra Nghị quyết số 15-NQ/TU về việc chuẩn bị tiến hành thực hiện việc tách tỉnh Hậu Giang thành 2 tỉnh: Cần Thơ và Sóc Trăng. Thực hiện Nghị quyết kỳ họp lần thứ 10 (Khóa VIII) của Quốc hội, tháng 4/1992 tỉnh Sóc Trăng được tái lập và chính thức đi vào hoạt động, lúc này xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú thuộc tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Đại hội Đảng bộ cơ sở, tiến tới Đại hội Đại biểu huyện Mỹ Tú lần thứ VI (vòng

1) nhiệm kỳ 1991 - 1996, ngày 12/11/1991, Chi bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ VII (vòng 1) nhiệm kỳ 1991-1993, tham dự Đại hội có 20/26 đảng viên trong toàn Chi bộ (trong đó, có 19 đảng viên chính thức, 01 đảng viên dự bị) Đại hội bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI nhiệm kỳ 1991 - 1996 (vòng 1) gồm 05 đồng chí chính thức và 01 đồng chí dự khuyết.

Đại hội tập trung thảo luận đóng góp ý kiến vào Dự thảo Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng với các vấn đề quan trọng như Cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ và Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000, sửa đổi Điều lệ Đảng. Đại hội cũng thảo luận, đóng góp ý kiến vào Dự thảo Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ VI (vòng 1) nhiệm kỳ 1991 - 1996.

Đại hội Chi bộ xã Mỹ Hương đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1991 - 1993 là: Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, gắn với tiểu thủ công nghiệp chế biến và thương mại dịch vụ, góp phần đảm bảo lương thực, thực phẩm cho xã hội và xuất khẩu. Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể, kinh tế gia đình và chính sách kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa để ngày càng được cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tăng cường công tác y tế, giáo dục, văn hóa xã hội,

góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội và bệnh tật. Cùng cố, kiên toàn bộ máy chính quyền, các đoàn thể; quan tâm xây dựng Đảng, hệ thống chính trị vững mạnh. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Chi bộ khóa mới, nhiệm kỳ 1991-1993 gồm 6 đồng chí, đồng chí Lê Văn Minh được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Trần Văn Ách, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lưu Thanh Vân, Phó Chủ tịch UBND xã; đồng chí Tạ Trung Thắm, Chi ủy viên phụ trách Tổ chức Kiểm tra (Trực); đồng chí Tạ Trung Nhuận, Chi ủy viên, Trưởng Công an xã; đồng chí Lê Hoàng Thị, Chi ủy viên, Xã đội Trưởng.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú về tổ chức Đại hội Chi, Đảng bộ cơ sở tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ VI (vòng 2), nhiệm kỳ 1991 - 1996. Ngày 5/11/1993, Đại hội Chi bộ xã Mỹ Hương lần thứ VII (vòng 2), nhiệm kỳ 1994 - 1995 được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Tham dự Đại hội có 32/35 đảng viên trong toàn Chi bộ (trong đó có 23 đảng viên chính thức, 9 đảng viên dự bị).

Đại hội bầu Ban Chấp hành Chi ủy khóa mới, nhiệm kỳ 1994 - 1995, gồm 07 đồng chí, đồng chí Trần Văn Ách được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Tạ Trung Thắm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí

Lưu Thanh Vân, Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Trần Quốc Nam, Chi ủy viên, Trưởng Công an xã; các đồng chí Chi ủy viên gồm Huỳnh Văn Sum, Lê Thị Việt Thành và Lê Thanh Hồng.

Đại hội bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (vòng 2), nhiệm kỳ 1991 - 1996 gồm 05 đồng chí chính thức và 01 đồng chí dự khuyết. Đại hội tập trung đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ VII (vòng 1), nhiệm kỳ 1991 - 1993 và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới.

Trên cơ sở quán triệt Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (vòng 2), nhiệm kỳ 1991 - 1996, Đại hội Chi bộ xã Mỹ Hương đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 1994 - 1995 là: Tiếp tục xác định phát triển nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, vận động, khuyến khích người dân thâm canh, tăng vụ, chuyển đổi giống mới có năng suất, chất lượng để nâng cao hiệu quả sản xuất. Tạo điều kiện phát triển các loại hình sản xuất kinh doanh, dịch vụ kinh tế hộ gia đình nhằm đảm bảo cho sự ổn định đời sống của người dân. Tăng cường chỉ đạo công tác y tế, giáo dục, văn hoá, thể dục thể thao. củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh.

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, bước đầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, sự khôi phục và từng bước phát triển nền kinh tế của đất nước được khẳng định bước đi đúng đắn của đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mọi quan hệ hợp tác kinh tế với các nước được mở rộng hơn. Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện của cán bộ các cấp, các ban ngành, đoàn thể có nhiều tiến bộ đã tích lũy được những kinh nghiệm trong thực tiễn. Đây là điều kiện thuận lợi để Chi bộ xã Mỹ Hương tiếp tục vận dụng sáng tạo quan điểm đổi mới của Đảng vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương và đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Tình hình sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại dịch vụ, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân có bước chuyển biến tích cực, cơ bản khắc phục được tư tưởng quản lý kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp. Thực hiện quyền tự chủ của Nhân dân trong sản xuất, kinh doanh, xóa bỏ tình trạng ngăn sông cấm chợ.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chi bộ cũng gặp không ít khó khăn từ tình hình tan rã của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu. Đế quốc Mỹ tiếp tục bao vây cấm vận nước ta, bọn phản động trong và ngoài nước đẩy mạnh hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước với

âm mưu thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt hơn. Trước tình hình khó khăn trong nước nói chung, tỉnh nhà và địa phương nói riêng, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương vẫn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Về sản xuất nông nghiệp, Chi bộ xác định phát triển nông nghiệp toàn diện gắn với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ. Những năm qua, Chi bộ xã Mỹ Hương chỉ đạo đồng bộ các biện pháp khoa học kỹ thuật, thủy lợi, chuyển đổi giống lúa cao sản có giá trị xuất khẩu, gắn với tăng cường công tác khuyến nông, hướng dẫn nông dân phát triển mô hình VAC (vườn, ao, chuồng), chương trình IPM (phòng trừ dịch hại tổng hợp). Trong đó công tác thủy lợi là khâu quan trọng, đặc biệt là trong điều kiện địa lý của địa phương nằm trong vùng đất từ trung bình đến thấp và chịu ảnh hưởng chế độ thủy triều của các sông rạch chảy qua địa bàn nên nguy cơ nhiễm mặn khá cao. Hằng năm, nguồn nước tự nhiên chỉ đảm bảo phục vụ cho 250 ha diện tích sản xuất nông nghiệp của xã, còn lại nông dân chủ yếu canh tác theo nước mưa là chính. Toàn xã, có 16 tuyến kênh chính (kể cả kênh lớn tạo nguồn), với tổng chiều dài 76.700 m, bình quân đạt 25 m trên 1 ha diện tích đất canh tác. Trong khi, hệ thống kênh mương nội đồng lại nằm tản mạn, chằng chéo nên việc đưa nước ngọt hoặc trữ nước ngọt để phục vụ sản xuất tăng vụ là rất khó khăn. Vì thế, Chi bộ quyết tâm chỉ đạo tập trung

đẩy mạnh phong trào làm giao thông gắn với làm thủy lợi nội đồng. Nhờ mở rộng hệ thống thủy lợi, đến năm 1995 đã đảm bảo khép kín, phục vụ tưới tiêu cho trên 80% diện tích gieo trồng lúa thâm canh, tăng vụ của xã, từ đó diện tích sản xuất, năng suất, sản lượng lúa tăng đáng kể, nhất là diện tích lúa Hè Thu và Đông Xuân. Cùng với sự đa dạng các nguồn phân bón, thuốc trừ sâu do cơ chế mới tác động lớn đến sản xuất, các biện pháp khoa học kỹ thuật được ứng dụng khá phổ biến trong trồng trọt lẫn chăn nuôi, trên 90% diện tích trồng lúa được sử dụng giống mới. Cơ cấu sản xuất (cây trồng, vật nuôi) đã có sự chuyển dịch rõ nét, từng bước khắc phục tình trạng độc canh cây lúa.

Năm 1995, tổng diện tích trồng lúa tăng lên 4.935 ha, trong đó lúa mùa một vụ 665 ha, lúa mùa lúp vù 1.700 ha, lúa Hè Thu 1.950 ha, lúa Đông Xuân 600 ha, năng suất bình quân đạt 3,57 tấn/ha, nâng tổng sản lượng lúa lên 17.617 tấn/năm. Đặc biệt, thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về miễn thuế nông nghiệp cho nông dân đã tạo sự phấn khởi rất lớn trong nông dân với lòng kính trọng nhớ ơn Bác. Bằng hành động thực tiễn, ra sức thi đua đầu tư vốn để phát triển sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, nên tăng rất nhanh về diện tích tăng vụ, giá trị sản lượng hàng năm đều vượt so với chỉ tiêu đề ra.

Đối với vườn cây lâu năm, phần lớn là vườn tạp với nhiều loại cây trồng như dừa và các loại cây cho

gỗ, củi (cây còng, gáo, mù u) với tổng diện tích 318 ha. Trong số các loại cây lâu năm thì cây dừa được nông dân trồng nhiều nhất vì phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và cho năng suất tương đối cao, bình quân 35-40 trái/cây/năm, đạt khoảng 50-60 tấn trái/ha. Ngoài ra, nông dân còn phát triển diện tích đất trồng rẫy với gần 290 ha, chủ yếu là bắp, khoai, đậu xanh, bí rợ, dưa hấu... nhưng diện tích còn khá khiêm tốn, hiệu quả không cao, giá cả thị trường lại không ổn định nên nông dân đã chuyển sang trồng lúa hoặc trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao hơn

Từ năm 1991 - 1995, tình hình thời tiết khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có nhiều diễn biến phức tạp. Thiên tai, lũ lụt liên tục xảy ra làm ảnh hưởng trên diện rộng, vụ lúa năm 1992 - 1993 bị sâu bệnh phá hại, dịch rầy nâu bùng phát, mất mùa, thu nhập của nông dân giảm sút, đời sống trở nên khó khăn. Năm 1994, xã Mỹ Hương có đến 70% diện tích lúa, cây ăn trái, hoa màu bị ngập lụt gây thiệt hại nặng nề, làm ảnh hưởng rất lớn đến phong trào chăn nuôi. Được chính quyền và các ngành chức năng địa phương hỗ trợ, giúp đỡ nên bà con nông dân vẫn cố gắng duy trì phát triển đàn heo gần 3.000 con; đàn trâu, bò 280 con; đàn gia súc, gia cầm hơn 38.000 con. Tuy nhiên, chăn nuôi chủ yếu là kinh tế hộ gia đình, cộng thêm giá thức ăn tăng, giá cả thị trường không ổn định, thiếu vốn sản xuất nên phong trào chăn nuôi chậm phát triển. Nuôi trồng thủy sản được nông dân đa dạng hóa các loại cá mè vinh, cá rô

phi đơn tính, tôm càng xanh...trên ruộng và tận dụng các bờ ao, mương nuôi, vừa góp phần cải thiện bữa ăn hàng ngày vừa tăng thu nhập cho gia đình.

Nhìn chung, tình hình phát triển sản xuất nông nghiệp của xã luôn ổn định là do sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng với bà con nông dân trong việc bố trí lại mùa vụ, thực hiện đề bao khép kín để tránh thiên tai, lũ lụt, tập trung chỉ đạo cho vụ Hè thu có năng suất cao. Đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhất là khâu chọn giống lúa mới có năng suất cao, chất lượng tốt, thích ứng với từng vùng sinh thái. Đầu tư mở rộng mạng lưới khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật và dịch vụ cung ứng vật tư, nhờ vậy diện tích sản xuất ngày càng được mở rộng, năng suất và sản lượng lúa tăng đều hằng năm.

Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần, có sự quản lý của Nhà nước, hoạt động tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ trên địa bàn xã được khuyến khích đầu tư phát triển đa dạng hóa các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Trong đó, phát triển nhanh là lò đường ép mía, lò kết tinh, sửa chữa cơ khí, máy suốt lúa, máy xay xát lúa và các tiệm buôn bán tạp hóa. Đến năm 1995, toàn xã có 58 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp lớn nhỏ, trong đó ngành chế biến lương thực thực phẩm có 16 cơ sở, thu hút 142 lao động; ngành sửa chữa cơ khí có 8 cơ sở với 15 lao động; ngành mộc có 8 cơ sở với 16 lao động; các ngành nghề dịch vụ

khác có 26 cơ sở với 39 lao động. Trong cơ cấu giá trị sản lượng ngành tiểu thủ công nghiệp của xã chủ yếu vẫn là lĩnh vực chế biến lương thực, thực phẩm còn lại các ngành nghề khác không đáng kể.

Phát huy lợi thế chợ Xẻo Gừa là trung tâm thương mại dịch vụ lâu đời và là nơi ghe, tàu qua lại tấp nập nên hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển rất nhanh. Năm 1995, tại khu vực chợ đã có 50 hộ kinh doanh các mặt hàng vải sợi, hàng thiết yếu, tạp hóa, phục vụ đời sống sinh hoạt người dân. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có trên 60 hàng quán, hoạt động chủ yếu là dịch vụ ăn uống, buôn bán tạp hóa nhỏ. Các hoạt động kinh doanh ở chợ trung tâm và các ấp, phần nào cho thấy sức mua bán của người dân là rất phong phú, đa dạng các loại hàng hóa và doanh thu tăng lên đáng kể. Ngoài việc tự sản, tự tiêu các mặt hàng nông sản trong Nhân dân, khu vực chợ Xẻo Gừa còn góp phần giải quyết hàng hóa tiêu dùng cho người dân địa phương, làm cho hoạt động phân phối lưu thông trở nên thuận lợi và nhộn nhịp hơn.

Nhìn chung, các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ có bước phát triển mới, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội được quan tâm đầu tư khá toàn diện, xây dựng và phát triển nhanh so với dự kiến, gồm các công trình điện, giao thông, thủy lợi, trường, trạm, thông tin liên lạc, chợ... Đặc biệt là hệ thống lưới điện quốc gia được đưa về tới trung tâm xã, nhiều cơ sở tiểu thủ công nghiệp đã sử dụng điện vào

sản xuất, góp phần tăng năng suất, hạ chi phí, hạ giá thành sản phẩm, đây là cột mốc quan trọng, đánh dấu sự thay đổi bộ mặt nông thôn của xã Mỹ Hương.

Nhờ sản xuất phát triển, đời sống người dân được nâng lên nên việc thu nợ cũ, thu thuế của địa phương đạt kết quả tốt, từng bước khắc phục khó khăn về ngân sách. Hằng năm thu thuế đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, hạn chế bội chi ngân sách. Việc thu đảm bảo đúng nguyên tắc, việc chi tập trung cho chi lương, phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên và các đối tượng chính sách; đảm bảo kinh phí hoạt động hành chính, sự nghiệp và các phong trào đột xuất theo chỉ đạo của huyện, đúng nguyên tắc tài chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Chú trọng phát triển văn hóa xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Kinh tế ổn định, đời sống Nhân dân được cải thiện đáng kể, các lĩnh vực văn hóa xã hội được quan tâm nhiều hơn. Chi bộ chỉ đạo ngành giáo dục phối hợp với các ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục. 5 năm qua (1991 - 1995) được sự hỗ trợ của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện đầu tư xây dựng mới các phòng học kiên cố, nâng tổng số lên 54 phòng học được phân bố ở 12 điểm trường trong toàn xã, chấm dứt tình trạng trường lớp xuống cấp, dột nát. Hằng năm, tỷ

lệ học sinh trong độ tuổi đến lớp đạt trên 98%. Năm học 1994 - 1995 toàn xã có 3.865 học sinh đến trường học, trong đó cấp I có 2.565 em, cấp II có 850 em, cấp III có 350 em, mẫu giáo nhà trẻ có 98 cháu. Về đội ngũ giáo viên, toàn xã có 123 giáo viên ở các cấp học, từng bước được chuẩn hóa, chất lượng dạy và học không ngừng tăng lên, số học sinh khá giỏi ngày càng tăng, tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học ngày càng nhiều. Nhờ vậy, sự nghiệp giáo dục địa phương phát triển rất mạnh, quy mô trường lớp phát triển ở các bậc học đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của học sinh, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động các em đến trường, đáp ứng nguyện vọng của phụ huynh học sinh. Hằng năm, xã đều được trên tái công nhận hoàn thành công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và bước đầu tiến hành chương trình phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Phong trào bồi dưỡng văn hóa cho cán bộ được Đảng bộ quan tâm, vận động cán bộ, đảng viên tích cực tham gia học tập đã đem lại hiệu quả tốt. Hoạt động Đoàn, Đội trong trường học có nhiều nội dung mới, thiết thực, thường xuyên giúp đỡ con em người dân tộc thiểu số, gia đình nghèo, người tàn tật có điều kiện học tập. Công tác chăm lo đời sống giáo viên từng bước được quan tâm, cấp lương hàng tháng được chi trả kịp thời hơn trước.

Công tác y tế được Chi bộ quan tâm bổ sung đội ngũ cán bộ y tế, mạng lưới y tế cơ sở, các ấp trong xã đều có tổ y tế, đảm bảo yêu cầu khám và điều trị bệnh

cho người dân. Năm 1992, Bệnh viện huyện nằm trên địa bàn xã di dời về Trung tâm huyện, chỉ còn Trạm Y tế xã đảm đương công việc chăm sóc sức khỏe người dân tại chỗ. Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VII) ngày 14/1/1993 về “ Chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình”, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được chú trọng hơn, công tác tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh có nhiều tiến bộ, tiêm ngừa cho trẻ 6 loại bệnh truyền nhiễm đạt 98% trẻ trong độ tuổi, đặc biệt là chiến dịch thanh toán bệnh bại liệt cho trẻ em, toàn xã có 100% trẻ được uống đầy đủ vắc-xin. Công tác dân số-kế hoạch hóa gia đình được phát động sâu rộng trong Nhân dân và có sự chuyển biến tích cực, phần lớn các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ đều áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm chỉ còn 1,7%.

Thực hiện Chỉ thị 200-CP/TTg, ngày 29/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ về “Bảo đảm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn”, Chi ủy có kế hoạch tổ chức học tập quán triệt trong Chi bộ và Nhân dân, thành lập đoàn công tác tổ chức thực hiện, vận động người dân tháo dỡ cầu tiêu, nhà tắm, nhà sàn xây dựng trên sông rạch. Với sự nỗ lực, quyết tâm cao của Chi bộ và cả hệ thống chính trị được người dân đồng tình ủng hộ đã cơ bản tháo dỡ các nhà sàn, cầu tiêu, nhà tắm trên sông rạch, nhất là ở khu vực chợ Xẻo Gừa và các ấp trong xã.

Ngành văn hóa thông tin thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền đường lối, chủ trương đổi mới của Đảng và các ngày lễ lớn trong năm, các phong trào cách mạng ở địa phương như công tác tuyển quân, thu hồi nợ thuế, xây dựng nông thôn mới, nếp sống văn hóa...Đài truyền thanh đảm bảo hoạt động thường xuyên ngày 3 buổi thông tin tuyên truyền gắn với phát thanh văn hóa văn nghệ phục vụ đời sống tinh thần cho Nhân dân. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được phát động, nhất là trong các trường học, phong trào Đoàn có bước phát triển khá tốt cả về nội dung và hình thức. Xã thành lập đội văn nghệ, 09 đội bóng đá, 03 đội bóng chuyền và thường xuyên luyện tập, tham gia thi đấu giao hữu với các xã bạn, hội thi cấp huyện. Những ngày lễ, hội văn hóa được duy trì, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở địa phương. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa cũng được quan tâm, nhằm xóa dần những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống Nhân dân.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Chi bộ quan tâm chỉ đạo chính quyền, các ban ngành, đoàn thể cùng chung tay chăm lo gia đình chính sách, người nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Kịp thời chi trả lương, trợ cấp các chế độ chính sách cho các đối tượng thương binh, gia đình liệt sĩ, cán bộ hưu trí.

Thi hành Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng” số 176-CP

ngày 20/10/1994 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã tiến hành lập hồ sơ đề nghị về trên truy tặng và phong tặng 37 Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng. Chi bộ chỉ đạo các ấp rà soát danh sách liệt sĩ trên địa bàn để lập sổ vàng truyền thống. Đây là một vinh dự lớn của Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã được ghi nhận xứng đáng, nó trở thành động lực, là niềm tự hào để Chi bộ và Nhân dân xã nhà quyết tâm thực hiện mọi thắng lợi trong giai đoạn cách mạng mới.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo được triển khai tích cực, đồng bộ, những bức xúc của xã hội được quan tâm giải quyết bằng nhiều hình thức, đời sống mọi mặt của Nhân dân được cải thiện một bước, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể.

3. Giữ vững quốc phòng an ninh

Việc giữ vững an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và tăng cường ý thức cảnh giác cách mạng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa VII), nhất là phòng chống âm mưu chiến lược “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch được Chi bộ quan tâm tăng cường củng cố, kiện toàn lực lượng công an, quân sự để làm nòng cốt. Mặc dù tình hình có những diễn biến phức tạp, nhưng an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững. Lực lượng công an mở nhiều đợt tấn công truy quét tội phạm, đẩy mạnh tuần tra canh gác và tiếp tục phát động rộng rãi phong trào “Vì an ninh Tổ quốc”

trong Nhân dân, vận động người dân tích cực tham gia tố giác tội phạm. Góp phần đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các luận điệu xuyên tạc đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Công tác quân sự địa phương được Chi bộ quan tâm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự cho lực lượng thanh niên trong độ tuổi và vận động gia đình nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc. Từ đó, công tác tuyển gọi thanh niên nhập ngũ hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, tỷ lệ quân nhân đào ngũ giảm dần theo từng năm. Ngoài ra, xã còn phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp chống lệnh, chống khám và đào ngũ đúng quy định pháp luật. Lực lượng dân quân tự vệ xây dựng đủ biên chế. Hằng năm, đều tổ chức diễn tập thực hành, hội thao quân sự, hành quân dã ngoại, huấn luyện theo kế hoạch nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu.

4. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh được xem là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt quá trình hoạt động của Chi bộ. Trong đó, tập trung giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, kịp thời triển khai học tập quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh và Huyện, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ VII của Đảng, tạo được một

bước chuyển biến về nhận thức kiên định con đường xã hội-xã hội chủ nghĩa của Nước ta với 6 đặc trưng và 8 phương hướng cơ bản nêu trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng viên, Chi bộ quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tạo nguồn phát triển đảng viên mới, nhằm bổ sung đội ngũ kế thừa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ đã đưa 12 cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng sơ cấp, trung cấp và cao cấp lý luận chính trị do tỉnh, huyện tổ chức và đưa đi học bổ túc văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ quản lý Nhà nước 8 đồng chí.

Trên cơ sở tổ chức các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở, các đoàn thể đã giới thiệu cho Chi bộ 8 đoàn viên ưu tú, cán bộ nòng cốt đi học các lớp bồi dưỡng phát triển Đảng. Qua đó, bồi dưỡng phát triển được 3 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của Chi bộ đến cuối năm 1995 lên 35 đồng chí. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như về đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên.

Thực hiện Hướng dẫn của Huyện ủy về thực hiện tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên, Chi bộ tiến hành xét phân loại các tổ chức Đảng và đảng viên một cách đúng thực chất. Hằng năm trong nhiệm kỳ, có 80% tổ Đảng được

xếp loại trong sạch vững mạnh và 20% đạt loại khá. Năm 1995, toàn chi bộ có 32/38 đảng viên được xét phân loại, trong đó có 80% đảng viên đủ tư cách phát huy tác dụng tốt, còn lại hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn một số mặt hạn chế.

Hội đồng nhân dân phát huy được vai trò quyền lực của cơ quan Nhà nước, thực hiện quyền giám sát và quyết định những chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân được phát huy thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân và ngày càng nâng cao qua các lần tiếp xúc cử tri và chất vấn các thành viên Ủy ban nhân dân trong các kỳ họp. Ủy ban nhân dân phát huy tốt vai trò quản lý, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn, đã kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân bằng những kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả. Bộ máy chính quyền xã, ấp luôn được quan tâm củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động nề nếp hơn, các cơ quan tham mưu của Ủy ban nhân dân được bố trí đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền các nghị quyết của Đảng, làm tốt vai trò vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời thực hiện tốt vai trò giám sát. Phát huy vai trò vận động hình thành sức mạnh đại đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo trong xã thành một khối

thống nhất, bền chặt. Từ đó, phát động nhiều phong trào hành động cách mạng, nhất là phong trào kinh tế hợp tác, nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ tiết kiệm, thanh niên giúp nhau lập nghiệp, xây dựng tổ hùn vốn, xóa đói giảm nghèo, tuổi trẻ giữ nước, phong trào tham gia giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp... Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, các đoàn thể đã tập hợp và phát triển được hơn 600 đoàn viên, hội viên mới, nâng tổng số lên 1.128 đoàn viên, hội viên trong toàn xã. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể ngày càng thu hút đông đảo quần chúng tham gia, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

*

* *

Qua chặng đường 10 năm (1986 - 1995) thực hiện đường lối đổi mới theo tinh thần Đại hội VI của Đảng, Chi bộ xã Mỹ Hương thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội đạt được nhiều kết quả quan trọng đã củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, là tiền đề để Chi bộ và Nhân dân chuyển sang thời kỳ phát triển mới. Các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được tuyên truyền rộng rãi ra Nhân dân đã góp phần phát huy tinh thần tự lực, tự cường, sáng tạo và chủ động vượt qua khó khăn, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà nghị quyết Đại hội đề ra.

Về kinh tế, bước đầu phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mũi nhọn để phát triển của xã được xác định là nông nghiệp, Chi bộ quan tâm chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao, từng bước phát triển vụ lúa Hè Thu, Đông Xuân. Năng suất lúa từ 3,5 tấn/vụ/ha (năm 1991) tăng lên 3,7 tấn/vụ/ha (năm 1995), sản lượng lúa cả năm đạt 17.617 tấn, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Người lao động được giải phóng khỏi sự ràng buộc của nhiều cơ chế không hợp lý, phát huy được quyền làm chủ và tính năng động sáng tạo, chủ động hơn trong tìm kiếm việc làm, tăng thu nhập.

Về lĩnh vực giáo dục, y tế, hoạt động văn hóa thông tin, tuyên truyền, thể dục thể thao, công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và nhiều hoạt động xã hội khác có nhiều tiến bộ. Công tác đền ơn đáp nghĩa đối với gia đình chính sách được toàn dân hưởng ứng, phong trào xóa đói, giảm nghèo và các hoạt động từ thiện ngày càng được mở rộng. Lòng tin của Nhân dân vào chế độ, vào Đảng và Nhà nước không ngừng được nâng lên. Thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân được củng cố. Công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được tăng cường, giữ vững ổn định.

Công tác xây dựng Đảng đạt hiệu quả tương đối toàn diện, nguyên tắc tập trung dân chủ được cán bộ,

đảng viên quán triệt thực hiện nghiêm túc, tạo được sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ. Hầu hết đảng viên đều có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định quan điểm lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố, kiên toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và điều hành quản lý của Ủy ban nhân dân có nhiều tiến bộ theo hướng phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Quyền lực của các cơ quan dân cử được củng cố, hiệu lực quản lý của chính quyền được nâng cao. Mặt trận và các đoàn thể được tăng cường về số lượng, chất lượng, nội dung và phương thức hoạt động được đổi mới, thiết thực, thu hút đông đảo quần chúng tham gia các phong trào hành động cách mạng địa phương. Vai trò Mặt trận, các đoàn thể thể hiện tích cực trong việc tham gia củng cố đoàn kết trong Nhân dân giải quyết các vấn đề xã hội quan tâm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương vẫn còn một số mặt hạn chế. Cụ thể một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức về các quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng còn chậm, chưa được đầy đủ nên còn e ngại, chưa đồng thuận cao trong thực hiện đường lối đổi mới. Công tác quy hoạch phát triển nông nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, nhiệm vụ củng cố các tập đoàn sản xuất có làm, nhưng chất lượng hoạt động chưa cao.

Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển chậm. Trình độ, năng lực của cán bộ, đảng viên tuy được nâng cao, nhưng chưa ngang tầm với nhiệm vụ mới, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới của Đảng hiện nay. Trình độ dân trí phần lớn là nông dân nên hạn chế tiếp thu khoa học kỹ thuật, còn mang nặng tập quán lạc hậu trong sản xuất.

Song, những kết quả mà Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đạt được là thắng lợi của đường lối đổi mới toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Nhiều chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy là nền tảng quan trọng để Chi bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương vững vàng bước vào thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đã đề ra.

CHƯƠNG III

LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (4/1996 - 7/2005)

I. NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (4/1996 - 9/2000)

1. Tình hình, nhiệm vụ cách mạng của xã Mỹ Hương khi tiến hành công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng thời xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, đủ sức lãnh đạo công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Cuối năm 1995, do số lượng đảng viên tăng lên, được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng, Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định thành lập Đảng bộ xã Mỹ Hương gồm 12 Chi bộ trực thuộc với 38 đảng viên.

Thực hiện Kế hoạch số 10-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và Kế hoạch của Huyện ủy Mỹ Tú về tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, ngày 25/12/1995, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã, Đảng bộ xã Mỹ Hương tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII nhiệm kỳ 1996 - 2000. Tham dự Đại hội có 33/38 đảng viên chính thức trong toàn Đảng bộ.

Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Phạm Thanh Liêm, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy Mỹ Tú; đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân được Huyện ủy phân công đến tham dự Đại hội cùng đại diện lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng của huyện.

Đại hội tập trung thảo luận đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ qua, phân tích làm rõ những nguyên nhân hạn chế và đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 1996 - 2000 là: Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế xã hội một cách vững chắc, toàn diện. Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phát huy nội lực của Đảng bộ và Nhân dân tập trung huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, tận dụng mọi tiềm năng kinh tế để phát triển sản xuất. Từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tạo việc làm, đi lại học hành, trị bệnh, vui chơi giải

trí của Nhân dân, giảm nhanh hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu. Ngăn chặn đẩy lùi tiêu cực và các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tăng cường củng cố, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, năng lực quản lý điều hành của chính quyền. Tích cực vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đảng bộ đề ra. Phần đầu xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ VIII gồm 07 đồng chí. Đồng chí Trần Văn Ách tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Tạ Trung Thẩm, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí Đảng ủy viên gồm: Trần Quốc Nam, Lê Thanh Hồng, Lê Thị Việt Thành, Huỳnh Văn Sum, Tạ Trung Nhuận. Đại hội bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện gồm 06 đồng chí chính thức và 01 đồng chí dự khuyết.

Ngày 28/01/1997, Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định số 01-QĐ/HU về việc bổ sung Cấp ủy nhiệm kỳ 1996 - 2000. Theo đó, bổ sung 2 đồng chí: Nguyễn Văn Lâm, Phạm Thanh Phong vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương, nhiệm kỳ 1996-2000, nâng tổng số Ban Chấp hành lên 9 đồng chí.

Ngày 19/2/1997, Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định số 03-QĐ/HU về việc chuẩn y Ủy viên Thường vụ Đảng ủy xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 1996 - 2000. Theo đó,

chuẩn y đồng chí Trần Quốc Nam là Ủy viên Thường vụ Đảng ủy xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Theo quy định mới của Đảng, từ năm 1998 nhiệm kỳ của Đảng bộ cơ sở là 5 năm. Do vậy, tháng 5/1998 Đảng bộ xã Mỹ Hương tiến hành Hội nghị giữa nhiệm kỳ 1998 - 2000, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội 2 năm (1996 - 1998), đồng thời bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ đến năm 2000.

Tháng 9/1998, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương chỉ đạo các Chi bộ trực thuộc tổ chức Đại hội nhiệm kỳ mới, bầu Chi ủy khóa mới. Do có sự tập trung chỉ đạo nên công tác chuẩn bị nhân sự được tiến hành chu đáo, đúng kế hoạch và thành công tốt đẹp. Các đồng chí trúng cử Chi ủy viên, Bí thư Chi bộ đều đảm bảo phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín lãnh đạo Chi bộ trong nhiệm kỳ mới.

Theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, từ năm 1996 - 2000 là thời kỳ phát triển mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Nhiệm vụ của Đảng bộ giai đoạn này là tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ. Tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Phát huy mọi nguồn lực để phát triển lực lượng sản xuất, phát huy khả năng của kinh tế cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội. Đặc biệt là những thành tựu trong 10 năm đầu đổi mới (1986-1996), kinh tế xã hội Nước ta không ngừng phát triển, an ninh quốc phòng được giữ vững, đối ngoại được mở rộng, đời sống Nhân dân được nâng lên đã củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục chuyển sang thời kỳ phát triển mới công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Cùng với những thuận lợi, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương cũng còn không ít khó khăn. Đó là cơ sở hạ tầng còn thấp kém, nguồn vốn đầu tư cho phát triển chưa tương xứng với tiềm năng thế mạnh của địa phương. Tình hình thiên tai, dịch bệnh liên tiếp xảy ra, giá cả các mặt hàng nông sản và thị trường luôn biến động, đời sống người dân còn nhiều khó khăn. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch luôn tìm mọi cách chống phá Đảng, Nhà nước ta. Những khó khăn này đã tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ.

Xuất phát từ những thuận lợi, khó khăn của địa phương, Đảng bộ tập trung chỉ đạo tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng lần

thứ VIII, các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh, Huyện. Đặc biệt là được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể huyện đã giúp cho cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc và đầy đủ hơn về quan điểm, chủ trương thực hiện đường lối đổi mới, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Đây là điều kiện thuận lợi giúp cho Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương khắc phục những khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ VIII (1996 - 2000) về phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

2. Phát triển kinh tế theo định hướng công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Về sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xác định phát triển nông nghiệp toàn diện gắn với công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ, xây dựng nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Từ đó, chỉ đạo đồng bộ các biện pháp khoa học kỹ thuật, thủy lợi, giống, vốn, khuyến nông, thâm canh tăng vụ, tăng vòng quay của đất, nâng cao năng suất, sản lượng và từng bước đưa cây màu và chăn nuôi phát triển tương ứng với ngành nông nghiệp.

Trên cơ sở tăng diện tích, thay đổi cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn, nhằm tạo ra giá trị gia tăng ngày càng cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào

sản xuất, hướng dẫn nông dân thay đổi các loại giống lúa cũ bằng giống lúa mới, kháng sâu bệnh, cho năng suất cao. Nhờ mở rộng hệ thống thủy lợi nội đồng, đến năm 2000 đã đảm bảo khép kín, phục vụ tưới tiêu cho trên 90% diện tích gieo trồng lúa thâm canh, tăng vụ của xã với 4.140 ha, vòng quay của đất tăng 2,30 lần đạt 117,26% so với chỉ tiêu Nghị quyết. Từ năm 1996 đến năm 2000, xã vẫn ổn định mục tiêu sản xuất cây lúa là chủ lực với 2 vụ/năm, có nơi phát triển 3 vụ/năm, năng suất lúa bình quân đạt 5 tấn/ha/vụ, với sản lượng trên 20.700 tấn/năm, bình quân lương thực đầu người đạt 2.107 kg (tăng 30% so với năm 1995).

Về cây lương thực ngắn ngày, nông dân trồng chủ yếu là khoai, đậu các loại được 120 ha. Ngoài ra còn phát triển trồng mía được 65 ha, trồng cây phân tán 60.000 cây. Đặc biệt, phong trào trồng rau màu ngày càng được nông dân quan tâm phát triển, tận dụng nguồn lực đất đai, đa dạng hóa cây trồng để tăng thu nhập, cải thiện đời sống hàng ngày được ổn định. Mặt khác, Đảng bộ còn khuyến khích người dân đẩy mạnh cải tạo vườn tạp, chuyển sang trồng các loại cây ăn trái có mức lợi nhuận cao, như xoài, mận, cam, bưởi...với hơn 10 ha.

Ở thời điểm này, tuy tình hình giá các loại gia súc, gia cầm không ổn định, nhưng phát huy tập quán của người dân nông thôn, gắn với việc tuyên truyền thực hiện tốt các mô hình: VAC (Vườn - Ao - Chuồng),

VACR (Vườn - Ao - Chuồng - Ruộng), phong trào chăn nuôi vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển. Năm 2000, đàn gia súc, gia cầm đều tăng so với năm 1995, trong đó đàn heo có 2.600 con, đàn trâu bò có 52 con, đàn gà vịt 32.000 con.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo đẩy mạnh phong trào nuôi cá ở ruộng lúa, nhưng người dân còn ngán ngại về nguồn nước thủy triều chưa ổn định nên chỉ thực hiện được 8 ha, còn lại chủ yếu nuôi cá ở các ao mương được 25 ha. Mặt khác, do giá các mặt hàng thủy sản không ổn định, chi phí sản xuất cao, hiệu quả thấp có khi còn bị thua lỗ, nên diện tích nuôi thủy sản chậm phát triển.

Nhìn chung, tình hình sản xuất nông nghiệp của xã có bước phát triển cả về năng suất, sản lượng và tăng giá trị thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích. Đạt được kết quả này là do sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành chức năng với bà con nông dân trong việc bố trí lại mùa vụ, thực hiện đề bao khép kín, chủ động tưới tiêu, sử dụng giống lúa mới có năng suất cao, phẩm chất tốt, thích ứng với từng vùng sinh thái; đầu tư mở rộng mạng lưới khuyến nông, chuyển giao kỹ thuật và dịch vụ cung ứng vật tư kỹ thuật không ngừng phát triển.

Về lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, Đảng bộ xác định tầm quan trọng của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, từ đó chỉ đạo tiến hành điều tra nắm lại tình hình phát triển công nghiệp - tiểu thủ

công nghiệp trên địa bàn xã, sắp xếp lại sản xuất, phát huy các cơ sở hiện có và các ngành nghề truyền thống địa phương. Khuyến khích các thành phần kinh tế có vốn, có điều kiện đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ để duy trì và phát triển sản xuất. Nhờ vậy, nhiều cơ sở, ngành nghề mới được mở rộng, giải quyết việc làm cho hơn 300 lao động tại địa phương, góp phần tăng thu nhập và nâng cao đời sống người dân. Năm 2000, toàn xã có 54 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp gồm các nhà máy xay lúa, lò đường, cối kết, lò gạch, lò sấy lúa, thùng suốt lúa...

Hoạt động các loại hình thương mại dịch vụ được sắp xếp lại và quy mô kinh doanh có tăng hơn so với những năm trước. Một số hộ đăng ký vào chợ Xẻo Gừa mở ra các cơ sở kinh doanh với quy mô lớn và ngày càng có nhiều loại hình kinh doanh mới, đáp ứng nhu cầu đa dạng của sản xuất kinh doanh và đời sống người dân. Chợ Xẻo Gừa phát huy được lợi thế là đầu mối giao lưu, buôn bán thu hút được nhiều cơ sở mở rộng sản xuất kinh doanh. Nhìn chung, hoạt động thương mại dịch vụ có những bước phát triển đáng kể, thị trường tư nhân được mở rộng, hàng hóa lưu thông rất thuận lợi, đáp ứng ngày một tốt yêu cầu sản xuất và đời sống người dân. Hoạt động lưu thông thương mại phát triển với nhiều thành phần kinh tế tham gia, trong đó khu vực tư nhân phát triển mạnh với nhiều hình thức, phương thức kinh doanh đa dạng, chiếm một vị trí quan trọng trong lưu thông hàng hóa trên thị trường, đã góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế của xã.

Tình hình kinh tế có bước phát triển, việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng và vật nuôi, cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ mang lại hiệu quả đã góp phần cho công tác thu thuế, thu chi ngân sách của địa phương được nâng lên hằng năm, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết, từng bước giảm dần bội chi ngân sách. Việc thu đảm bảo đúng nguyên tắc, việc chi tập trung cho chi lương, phụ cấp các chế độ chính sách, kinh phí hoạt động thường xuyên và các phong trào đột xuất theo chỉ đạo của huyện, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính gắn với thực hành tiết kiệm.

Về xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện Quyết định số 99/QĐ-TTg ngày 9/2/1996 của Thủ tướng Chính phủ “Về định hướng dài hạn và kế hoạch 5 năm (1996 - 2000) đối với phát triển thủy lợi, giao thông và xây dựng nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long” theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nhằm góp phần phát triển sản xuất toàn diện, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn, ổn định đời sống người dân, đảm bảo an toàn lương thực quốc gia. Từ đó, Đảng ủy tổ chức học tập quán triệt trong toàn thể cán bộ, đảng viên và cả hệ thống chính trị, đồng thời tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân tạo được sự đồng thuận cao. Giai đoạn từ năm 1996 - 2000, xã huy động và đầu tư 1,316 tỷ đồng (trong đó người dân đóng góp 1,066 tỷ đồng) xây dựng 10 công trình cơ sở hạ tầng nông thôn, gồm các công trình trường học, thủy lợi, đường giao thông, điện, chợ...

Ngày 31/7/1998, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 135-CP/1998/TTg về “Phê duyệt chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa” là một thuận lợi cơ bản giúp cho xã Mỹ Hương có thêm điều kiện tiếp tục phát triển toàn diện hơn.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương đã cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 1996 - 2000 và Quyết định 135-CP/1998/TTg của Chính phủ vào thực tiễn của địa phương. Đảng bộ chỉ đạo phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong mọi tình huống, tăng nhanh nguồn thực phẩm và rau quả. Trên cơ sở đảm bảo vững chắc nhu cầu lương thực, chủ yếu là lúa, tăng nhanh đàn gia súc, gia cầm, tăng nhanh sản lượng hàng hóa gắn với công nghiệp chế biến và xuất khẩu, mở rộng thị trường nông thôn, tăng thu nhập của nông dân. Đẩy mạnh việc xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội.

3. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, thực hiện chính sách xã hội, từng bước nâng cao đời sống Nhân dân

Đời sống kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn được đầu tư nâng cấp là điều kiện để người dân đưa trẻ đến trường ngày càng tăng. Quy mô trường lớp phát triển ở các bậc học đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của học sinh, đồng thời

cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động các em đến trường, đáp ứng nguyện vọng của phụ huynh học sinh. Hầu hết trẻ em trong độ tuổi đều được đưa vào lớp mẫu giáo để chuẩn bị vào tiểu học. Năm học 1999 - 2000, toàn xã huy động 2.780 học sinh vào lớp, đạt 98% số trẻ trong độ tuổi đến trường (số lượng học sinh có giảm, lý do là học sinh các xã xung quanh trở về quê nhà học tập vì đã có trường học mới). Đội ngũ giáo viên có 130 thầy cô giáo đạt chuẩn nên chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng lên, Hằng năm số học sinh khá, giỏi tăng, tỷ lệ học sinh lên lớp và thi tốt nghiệp các cấp đạt 87%, tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học ngày càng nhiều. Cùng với việc huy động học sinh đến trường, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo ngành giáo dục phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và người dân tiếp tục phát động phong trào xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục. Hằng năm xã được trên công nhận đạt chuẩn quốc gia về chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, phấn đấu đến năm 2004 xã đạt chuẩn quốc gia về phổ cập trung học cơ sở. Kết quả trên xuất phát từ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được Đảng ủy cụ thể hóa tập trung cho phát triển giáo dục, xem giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thường xuyên nên có nhiều tiến bộ. Được trên quan tâm đầu tư xây dựng Trạm Y tế và trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức

khỏe Nhân dân. Đội ngũ cán bộ và mạng lưới y tế cơ sở được củng cố, các ấp đều có tổ y tế và nhân viên y tế cộng đồng. Trong nhiệm kỳ, Trạm Y tế xã đã khám và điều trị cho gần 31.000 lượt người, cấp thuốc cho bệnh nhân nghèo trị giá trên 80 triệu đồng. Hằng năm, các Chương trình Y tế quốc gia đều thực hiện đạt và vượt kế hoạch như chương trình thanh toán bại liệt, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, bệnh lao, bệnh phong, công tác vệ sinh phòng dịch. Công tác Dân số-Kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, từng bước được người dân nhận thức đầy đủ hơn. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền qua các chiến dịch truyền thông dân số. Hằng năm, số đối tượng thực hiện các biện pháp tránh thai năm sau luôn cao hơn năm trước. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của xã giảm đáng kể từ 1,7% (1995) xuống còn 1,32% năm 2000; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn 30,29%, giảm 05% so với năm 1996.

Ngành văn hóa thông tin thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của địa phương đến người dân; kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trên lĩnh vực văn hóa và bài trừ tệ nạn xã hội trên địa bàn. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và người dân thực hiện tốt việc xây dựng nếp sống văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII) “Về xây dựng và phát triển nền

văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Địa phương đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, đáp ứng những nhu cầu văn hóa đa dạng và không ngừng tăng lên của Nhân dân. Nêu cao vai trò gương mẫu của các bậc ông bà, cha mẹ để giáo dục cho con cháu hiếu thảo.

Thực hiện Thông tri 04 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được phát động rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân và được sự hưởng ứng tích cực của đông đảo cán bộ, đảng viên cũng như người dân trong xã. Kết quả, năm 2000 xã có 1.210 hộ đạt 6 tiêu chuẩn và 5 quy ước thực hiện nếp sống văn minh gia đình được trên công nhận gia đình văn hóa mới, 8/25 khu dân cư và 2 ấp đạt chuẩn văn hóa.

Trạm truyền thanh xã không ngừng được củng cố, đầu tư nâng công suất và thời lượng, mỗi ấp xây dựng được tổ thông tin, kịp thời đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với mọi người dân. Hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và có nhiều tiến bộ, xã thành lập các câu lạc bộ thể thao (bóng đá, bóng chuyền), câu lạc bộ đàn ca tài tử và thường xuyên luyện tập, tổ chức biểu diễn, thi đấu phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho Nhân dân. Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức các hoạt động

xã hội, thể dục thể thao, tạo môi trường lành mạnh để giáo dục thanh thiếu niên tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa quê hương, đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu.

Thực hiện truyền thống đạo đức của dân tộc “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện Nghị định 28-NĐ/CP của Chính phủ về việc giải quyết chính sách ưu đãi cho người có công với nước. Đồng thời nhân rộng các mô hình hoạt động tình nghĩa trong xã hội, chăm sóc tốt hơn cho người có công với nước, gia đình liệt sĩ, thương binh, những người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, người tàn tật, người già không nơi nương tựa và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Những năm qua, Ban Lao động, Thương binh-Xã hội xã đã lập mới 27 hồ sơ đề nghị về trên giải quyết chế độ, chính sách 3 thời kỳ cho các đối tượng được thụ hưởng. Trong nhiệm kỳ, xã đã xây dựng và bàn giao 21 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình thuộc diện chính sách và hỗ trợ xây dựng 2 căn nhà tình thương cho gia đình nghèo thật sự khó khăn về nhà ở. Con em các hộ nghèo đi học đều được miễn học phí, ở bậc tiểu học các em còn được mượn sách giáo khoa, cấp tập, viết và được miễn mọi khoản đóng góp khác. Ngoài ra, hằng năm, xã đều tổ chức các đoàn cán bộ đến thăm hỏi, tặng quà các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình có công với nước, thương binh, gia đình liệt sĩ.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về “Xóa đói giảm nghèo”, Đảng bộ quan tâm, tập trung chỉ đạo rà soát lại mức sống các hộ dân trên địa bàn, lập kế hoạch triển khai nhiều giải pháp giúp đỡ các hộ nghèo thoát nghèo. Từ đó giúp họ khắc phục khó khăn về đời sống, ổn định sản xuất, giải quyết việc làm mới cho người lao động bằng hình thức khuyến khích người dân đẩy mạnh sản xuất thâm canh, tăng vụ, tham gia các mô hình sản xuất kinh tế hợp tác, mở rộng phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ trên cơ sở sử dụng tốt nguồn quỹ quốc gia giải quyết việc làm, kết hợp với các chương trình dự án kinh tế khác và hỗ trợ vốn vay ưu đãi cho người lao động. Thông qua các nguồn quỹ dự án, xã đã giải quyết vốn vay ưu đãi cho 867 hộ với tổng số tiền là 893 triệu đồng. Mặt khác, tranh thủ sự hỗ trợ tích cực của các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào các tổ chức hội, đoàn thể như tổ hùn vốn tiết kiệm, tổ đan đất, hợp tác xã ... Qua đó, giải quyết cho gần 300 lao động nghèo có việc làm mới tăng thêm thu nhập, từng bước ổn định cuộc sống gia đình. Nhờ vậy, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể từ 32% năm 1996 giảm xuống còn 23,24% năm 2000.

Nhìn chung, các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo được triển khai tích cực, đồng bộ đã trở thành một cuộc vận động lớn có tác dụng thiết thực ở địa phương. Những bức xúc của xã hội đã được quan tâm giải quyết bằng nhiều giải pháp, đời sống mọi mặt của người dân được cải thiện một bước đáng kể.

4. Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo tốt nhiệm vụ an ninh quốc phòng. An ninh chính trị ổn định, ý thức cảnh giác cách mạng được nâng cao, kế hoạch phòng chống “bạo loạn lật đổ” và tội phạm hằng năm đều được xây dựng. Trật tự xã hội được giữ vững, bảo vệ an toàn mục tiêu trọng điểm, liên tục tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Tình hình phạm pháp hình sự trên địa bàn giảm, tỷ lệ phá án được nâng cao, nhất là phá được những vụ trộm cắp tài sản có quy mô lớn, đã tạo thêm niềm tin của quần chúng. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục phát triển tốt, mạng lưới các tổ an ninh nhân dân được kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Đến cuối năm 2000, toàn xã có 50 tổ an ninh nhân dân với 121 tổ viên, chủ động phòng ngừa, trấn áp có hiệu quả các loại tội phạm, tăng cường công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu và ngày càng đi vào nề nếp. Nhờ vậy, các tệ nạn xã hội giảm dần, không có vụ trọng án nào xảy ra. Ngoài ra, quần chúng còn cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị giúp công an đấu tranh, triệt phá nhiều vụ vi phạm an ninh trật tự trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ, lực lượng công an viên từ xã đến ấp tiếp tục được củng cố kiện toàn về tổ chức, đào tạo bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, cơ bản đủ sức chiến đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố kiện toàn bộ máy, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh nhân dân vững mạnh. Ngành quân sự địa phương luôn tăng cường công tác huấn luyện, diễn tập vận hành cơ chế và thực binh theo kế hoạch của Ban Chỉ huy Quân sự huyện; đảm bảo duy trì chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu và kịp thời xử lý trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ xảy ra. Đối với công tác xây dựng lực lượng, năm 2000 đã củng cố đủ biên chế 01 Trung đội, 06 tiểu đội dân quân tự vệ tại chỗ với 132 đồng chí, đạt 1,3% dân số. Công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ được phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể và thực hiện đầy đủ các bước gắn với giải quyết dứt điểm các hiện tượng chống thi hành nghĩa vụ quân sự tạo được công bằng xã hội trong công tác tuyển quân. Kết quả 5 năm liền (1996 - 2000) công tác tuyển chọn thanh niên nhập ngũ đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao. Công tác hậu phương quân đội được Đảng bộ quan tâm giúp đỡ các gia đình có con em đang tại ngũ gặp hoàn cảnh khó khăn, cũng như rước quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, nhằm động viên thanh niên nhập ngũ yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Kiện toàn hệ thống chính trị, xây dựng Đảng bộ vững mạnh

Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ luôn xem công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ trọng tâm

quan trọng trong suốt quá trình hoạt động của Đảng bộ. Trong đó, Đảng bộ chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên tham gia học tập đầy đủ các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Qua đó, nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho mỗi đảng viên, nắm vững quan điểm đường lối của Đảng, kiên định lập trường quan điểm, tạo được sự thống nhất cao trong Đảng. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều nâng cao nhận thức, thống nhất với quan điểm của Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống, hoàn thành nhiệm vụ được giao, có phẩm chất chính trị tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao ý thức trách nhiệm, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Công tác bộ trí, sắp xếp cán bộ cũng được quan tâm, Đảng bộ chỉ đạo phân công các đồng chí trong Ban Chấp hành phụ trách từng lĩnh vực cụ thể, gắn với thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt, thảo luận, đề cao vai trò tập thể lãnh đạo phân công cá nhân phụ trách, nhằm đưa công tác chính trị tư tưởng đến tận Chi bộ và từng đảng viên. Từ đó, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng đối với mọi hoạt động của chính quyền, đoàn thể. Phát huy chức năng của Cấp ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tạo nguồn phát triển đảng viên mới, nhằm đảm bảo lực lượng kế thừa, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ địa phương vững mạnh, đủ để bố trí vào bộ máy Đảng, Nhà nước và các đoàn thể, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã cử 10 cán bộ trong diện quy hoạch đi học các lớp trung cấp, cao cấp lý luận chính trị do tỉnh, huyện tổ chức. Đã xem xét, chuẩn y kết nạp 44 đảng viên mới, nâng tổng số lên 73 đảng viên toàn Đảng bộ.

Công tác phân loại đánh giá chất lượng đảng viên, chất lượng hoạt động của Chi bộ, Đảng bộ hằng năm thực hiện đúng theo hướng dẫn của trên và dựa trên cơ sở đánh giá tiêu chuẩn cán bộ. Năm 2000, có 12 Chi bộ trực thuộc Đảng ủy được phân loại. Trong đó, có 80% Chi bộ được xếp loại trong sạch vững mạnh, 20% Chi bộ khá, không có Chi bộ yếu kém. Về phân loại chất lượng đảng viên, có 63/73 đảng viên chính thức được xét phân loại, trong đó đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ loại I đạt 80%, còn lại hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn một số mặt hạn chế. Từ năm 1996-1999, Đảng bộ xã Mỹ Hương được Ban Thường vụ Huyện ủy xét công nhận là đơn vị trong sạch vững mạnh 04 năm liền.

Để đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ quán triệt và thực hiện

tốt Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) Khóa VIII. Qua đó, không ngừng nâng cao sức chiến đấu của Đảng, đấu tranh có hiệu quả với những nhận thức lệch lạc, phát huy ưu điểm, kiên quyết sửa chữa các khuyết điểm, tiếp tục củng cố, chỉnh đốn Đảng để ngày càng vững mạnh về mọi mặt, đặc biệt là về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống. Cán bộ, đảng viên phải tự giác rèn luyện đạo đức, lối sống cần kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, đề cao tinh thần đoàn kết, chống chủ nghĩa cá nhân, chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước.

Công tác kiểm tra xử lý, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Đảng bộ quan tâm xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) đã góp phần nâng cao nhận thức nhiệm vụ xây dựng chỉnh đốn Đảng, củng cố đoàn kết nội bộ, chấn chỉnh chế độ lãnh đạo, quản lý điều hành và tăng cường trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện tốt chức năng, kịp thời tham mưu xây dựng và tổ chức kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ, công tác kiểm tra được tăng cường, góp phần chấn chỉnh, kiện toàn hoạt động của từng Chi bộ, các trường hợp có dấu hiệu vi phạm của đảng viên đều được xác minh làm rõ, giải quyết kịp thời. Bên cạnh, tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Quy định 115 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm để ngăn

chặn, chần chừ, uốn nắn kịp thời những yếu kém, khuyết điểm và thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với đảng viên.

Nhìn chung, phong cách lãnh đạo và lề lối làm việc của Ban Chấp hành Đảng ủy luôn được đổi mới, hoạt động có quy chế, làm việc có chương trình, kế hoạch cụ thể, nên việc chỉ đạo cơ sở sát với thực tế hơn. Phương thức lãnh đạo các cấp ủy cũng từng bước được đổi mới điều hành nhiệm vụ của Đảng theo quy chế, mở rộng dân chủ trong Đảng, ngoài xã hội; phối hợp hoạt động chặt chẽ, thống nhất giữa sự lãnh đạo cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền, vai trò tham mưu của đoàn thể trên nguyên tắc tập hợp dân chủ, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị đã đề ra.

Nhiệm kỳ qua, hoạt động Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân từng bước đi vào nề nếp, theo đúng quy định pháp luật. Nội dung chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng lên, tiếp xúc cử tri đúng định kỳ, trả lời chất vấn của cử tri theo luật định, thể hiện vai trò là cơ quan dân cử, thực hiện tốt vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân. Các đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời đề đạt và giải quyết các yêu cầu chính đáng của cử tri, thể hiện là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng.

Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố kiện toàn, chất lượng và hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân trên các mặt đời sống xã hội được nâng cao, dân chủ cơ sở được phát huy. Thực hiện cải cách hành chính có nhiều tiến bộ và đảm đương được nhiệm vụ. Công tác tiếp dân, giải quyết tốt đơn từ khiếu nại, tố cáo của công dân được kịp thời tạo được sự tin tưởng, đồng tình trong Nhân dân. Tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004 và bầu cử Trưởng ban nhân dân ấp, kết quả bầu cử Hội đồng nhân dân xã có 19 đại biểu đắc cử.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với công tác Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên được quan tâm. Nhiệm kỳ qua, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều cố gắng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đặc biệt là sự phối hợp với Ủy ban nhân dân xã triển khai quán triệt rộng rãi Nghị định số 29/1998/NĐ-CP của Chính phủ “Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã”, đã phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, động viên được sức mạnh vật chất và tinh thần to lớn của đông đảo Nhân dân lao động trong công cuộc phát triển kinh tế, ổn định chính trị xã hội, tăng cường đoàn kết nông thôn. Thể chế hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm và dân kiểm tra”, người dân tham gia đóng góp nhiều ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cũng như nhiệm vụ phát triển kinh tế

xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương. Các đoàn thể đã phát động nhiều phong trào hành động cách mạng, nhất là phong trào kinh tế hợp tác, nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ tiết kiệm, thanh niên giúp nhau lập nghiệp, xây dựng tổ hùn vốn, xóa đói giảm nghèo, tuổi trẻ giữ nước, phong trào tham gia giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp... Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, các đoàn thể đã tập hợp và phát triển được 718 đoàn viên, hội viên mới, nâng tổng số lên 1.367 đoàn viên, hội viên, chiếm khoảng 16% dân số toàn xã. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể ngày càng thu hút đông đảo quần chúng tham gia, góp phần củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, nhằm phát huy sức mạnh toàn dân vì sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, nhiệm kỳ (1996 - 2000), Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương đã tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Năng suất, sản lượng lương thực không ngừng tăng lên hằng năm. Hệ thống kết cấu hạ tầng: đường giao thông nông thôn, điện sinh hoạt, nước sạch được chú ý đầu tư phát triển nhanh. Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống người dân tiếp tục được cải thiện. Ngành Giáo dục khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học. Ngành Y tế làm tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Công

tác xóa đói, giảm nghèo, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình có nhiều thành tích đáng kể. Các hoạt động uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công với nước, các Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh và gia đình liệt sĩ được Đảng bộ và chính quyền thường xuyên quan tâm. Tình hình chính trị xã hội trên địa bàn luôn ổn định, an ninh quốc phòng được đảm bảo. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng, xây dựng mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, đảng viên với lãnh đạo cấp trên. Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy. Một số chính sách và quy chế đảm bảo quyền dân chủ của Nhân dân được thực hiện một cách nghiêm túc.

Để đạt được những thành tích trên, trước hết là nhờ có đường lối đúng đắn của Đảng, sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể cấp huyện, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã không ngừng phát huy dân chủ, giữ vững truyền thống đoàn kết, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, phấn đấu vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng quê hương vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

II. PHÁT HUY NỘI LỰC, TẠO BƯỚC CHUYỂN BIẾN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (9/2000 - 7/2005)

1. Khơi dậy và phát huy tiềm năng của các ngành kinh tế

Sau 15 năm đổi mới, nhất là 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Chiến lược kinh tế xã hội năm 1991 - 2000, nước ta đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng. Đặc biệt, sau 5 năm thực hiện đường lối đổi mới theo tinh thần Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, xã Mỹ Hương có nhiều chuyển biến tích cực. Các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và đời sống Nhân dân được nâng lên đáng kể. Quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội tiếp tục giữ vững ổn định. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể được quan tâm chỉ đạo, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên được nâng lên, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố vững chắc.

Thực hiện Kế hoạch số 28-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú về việc tổ chức Đại hội Chi, Đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2000 - 2005.

Ngày 18/9/2000, tại Hội trường Ủy ban nhân dân, Đảng bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội đảng

viên lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000-2005. Tham dự Đại hội có 72/73 đảng viên trong toàn Đảng bộ (trong đó có 63 đảng viên chính thức, 9 đảng viên dự bị). Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2000 - 2005 và nghiêm túc kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội nhiệm kỳ 1996 - 2000 của Đảng bộ xã.

Để đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm là: Phát huy sức mạnh tổng hợp, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiện đại, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả sản xuất. Phát triển cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, từng bước cải thiện đời sống Nhân dân. Ổn định tình hình an ninh trật tự, phát huy dân chủ, củng cố và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Trên cơ sở mục tiêu chung, Đại hội thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ và biểu quyết thông qua các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị để tập trung phấn đấu thực hiện trong nhiệm kỳ.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005 gồm 15 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ 05 đồng chí, bầu đoàn Đại biểu đi dự

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2000 - 2005 có 06 Đại biểu chính thức và 02 Đại biểu dự khuyết.

Ngày 2/10/2000, Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định số 29-QĐ/HU về việc Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 2000 - 2005 gồm 15 đồng chí. Đồng chí Trần Văn Ách, Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Thanh Phong, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Tạ Trung Thắm, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Quốc Nam và đồng chí Bùi Thành Biển là Ủy viên Ban Thường vụ. Các đồng chí Đảng ủy viên gồm: Lê Thanh Hồng, Tạ Trung Nhuận, Trần Thanh Cảnh, Trần Văn Chính, Huỳnh Văn Sum, Lê Thị Việt Thành, Lê Hoàng Hận, Nguyễn Văn Lâm, Đào Tấn Luân và Thái Minh Điền.

Ngày 26/11/2003, Huyện ủy Mỹ Tú có văn bản đề nghị về việc điều động, phân công cán bộ. Theo đó, điều động đồng chí Trần Văn Ách, Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Hương về nhận nhiệm vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Mỹ Tú. Đồng chí Tạ Trung Thắm được Huyện ủy phân công giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Trần Văn Ách. Đồng chí Lê Thanh Hồng được phân công thay đồng chí Tạ Trung Thắm giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Quán triệt đường lối đổi mới theo tinh thần Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Mỹ Hương

tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX nhiệm kỳ 2000 - 2005. Qua 5 năm tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ có những mặt thuận lợi cơ bản, bên cạnh vẫn còn không ít khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, ý chí tự lực tự cường, cùng với tinh thần đoàn kết vượt qua khó khăn, Đảng bộ từng bước đưa xã nhà ngày càng phát triển với nhiều kết quả khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

Đảng bộ xác định sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu nên chỉ đạo tập trung vận động người dân phát triển diện tích trồng lúa 02 vụ/năm được 5.061 ha, tăng 876 ha so với năm 2000, đạt 106,99% so với chỉ tiêu nghị quyết, năng suất bình quân đạt 5,3 tấn/ha, nâng tổng sản lượng lúa cả năm lên 26.823 tấn, tăng 6.123 tấn so với năm 2000, đạt 107,23% so với chỉ tiêu nghị quyết; nâng vòng quay của đất lên 2,7 lần/năm, bình quân lương thực đầu người 2.640 kg/người/năm, tăng 694 kg so với năm 2000, đạt 99,66% so với chỉ tiêu nghị quyết.

Nông nghiệp phát triển ổn định, cơ cấu cây trồng vật nuôi có sự chuyển biến tích cực, hiện nay cây lúa vẫn là cây lương thực chính nhưng từng bước thể độc canh được phá bỏ, thêm vào đó là các loại cây trồng khác như màu các loại và cây ăn trái có bước phát triển đáng kể, trong đó vườn cây ăn trái cho lợi nhuận khá cao. Năm 2005, toàn xã gieo trồng được 150 ha cây màu các loại, trong đó chủ yếu là khoai, đậu, dưa hấu...

đạt 100% so với chỉ tiêu nghị quyết. Được xã quan tâm về chuyển đổi giống cây trồng, nâng cao hiệu quả vườn cây ăn trái đã phát triển diện tích vườn lên 167 ha, tăng 157 ha so với năm 2000, chủ yếu trồng các loại cây xoài, mận, cam, bưởi. Ngoài ra, bà con nông dân còn trồng 130.000 cây phân tán lấy gỗ, tăng 70.000 cây so với năm 2000, đạt 130% so với chỉ tiêu nghị quyết.

Nhờ các ngành chức năng hỗ trợ, tập huấn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chuyển dịch nhanh cơ cấu cây trồng, công tác thủy lợi nội đồng được khép kín, chủ động nguồn nước tưới tiêu đã giúp cho nông dân từng bước nâng cao trình độ sản xuất, mạnh dạn đầu tư thâm canh, từ đó năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm ngày càng tăng.

Cùng với trồng trọt thì chăn nuôi cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, tính đến cuối năm 2005, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định với tổng đàn heo 3.993 con, tăng 1.333 con so với năm 2000, đạt 112% so chỉ tiêu nghị quyết; đàn gia cầm hơn 30.500 con; đàn trâu, bò 164 con, tăng 112 con so với năm 2000. Ngoài ra, bà con nông dân còn phát triển mô hình nuôi cá ở ruộng lúa, ao mương vườn được 115 ha, tăng 80 ha so với năm 2000, đạt 214% so chỉ tiêu nghị quyết. Tuy nhiên, vào thời điểm cuối năm 2005 do dịch cúm gia cầm bùng phát nhiều nơi, nông dân sản xuất thua lỗ nên hạn chế chăn nuôi, việc tái đàn còn chậm.

Thực hiện Chỉ thị 68-CT/TW và các chỉ thị, nghị quyết của trên về phát triển kinh tế hợp tác trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ chỉ đạo tiếp tục củng cố các tập đoàn sản xuất hiện có để đi vào hoạt động nề nếp, hiệu quả. Xã xây dựng được 1 hợp tác xã nông nghiệp ở ấp Mỹ Đức có 28 thành viên tham gia; xây dựng 1 câu lạc bộ nhân giống mới ở ấp Xẻo Gừa có 32 thành viên tham gia. Công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân, hằng năm xã phối hợp với các ngành liên quan mở từ 5 - 7 lớp IPM cho nông dân tham gia học tập; tổ chức từ 10 - 20 lớp hội thảo hướng dẫn nông dân cách sử dụng thuốc phòng trị bệnh trên cây trồng.

Để phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp, ngoài việc chỉ đạo phát triển đa dạng các loại cây trồng, vật nuôi, Đảng bộ còn quan tâm chỉ đạo xây dựng các công trình thủy lợi tạo nguồn, cơ sở hạ tầng, quy hoạch lại vùng sản xuất cho thích hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương. Trong nhiệm kỳ, bằng nhiều nguồn vốn của tỉnh, huyện, xã đã tiến hành nạo vét bằng cơ giới được 6 tuyến kênh tạo nguồn với khối lượng đào đắp 129.000 m³ đất và mỗi năm nạo vét từ 11 - 12 con kênh nội đồng với khối lượng đào đắp 50.000 m³ đất, so chỉ tiêu nghị quyết huyện giao hằng năm đều đạt 100%.

Việc quản lý đất đai được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo từng bước đi vào nề nếp. Đến năm 2005 đã cấp được 1.009 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

trong đó cấp mới 249 giấy đăng ký đất gốc, chuyển nhượng 646 trường hợp và cấp giấy quyền sử dụng chuyển đổi mục đích 02 trường hợp, 03 trường hợp ủy quyền giao trả đất, thừa kế 109 trường hợp. Kết quả đạt được đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân yên tâm sản xuất, giảm dần tình trạng tranh chấp ruộng đất kéo dài ở địa phương.

Trên lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ có bước phát triển mới, năm 2005 toàn xã có 110 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ chủ yếu là các ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, chế biến lương thực, cơ khí hàn tiện, đóng thùng suốt lúa,... Hầu hết các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn đều hoạt động có hiệu quả, giá trị tổng sản lượng hằng năm bình quân tăng 6%/năm, thu hút 446 lao động, so với năm 2000 tăng 16 cơ sở và 41 lao động. Trong nhiệm kỳ, xã quy hoạch đầu tư mở rộng, xây dựng trung tâm chợ Xẻo Gừa theo hướng một đầu mối của huyện đã tạo diện mạo mới cho xã văn minh, sạch đẹp, góp phần thu hút đầu tư và thúc đẩy kinh tế xã hội địa phương không ngừng phát triển. Mặt khác, nhằm mở rộng khu vực mua bán cho các hộ thương mại và dịch vụ có hướng phát triển lâu dài, chính quyền địa phương có nhiều cố gắng hỗ trợ doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn thị trường, tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất, nhiều ngành nghề mới được mở rộng đến các ấp vùng sâu thu hút nhiều nguồn vốn và lao động; các

ngành nghề truyền thống được khôi phục và phát huy hiệu quả trong sản xuất, cũng như trong đời sống người dân. Ngoài ra các dịch vụ vận tải nhỏ, bưu chính viễn thông, cung ứng vật tư hàng hóa... thương mại được quan tâm đầu tư phát triển.

Cùng với phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội được Đảng bộ quan tâm đầu tư khá toàn diện đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn ngày thêm khởi sắc. Đặc biệt là thực hiện hiệu quả Quyết định 99-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Huyện ủy Mỹ Tú cùng các nghị quyết, kế hoạch của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong việc huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Trong nhiệm kỳ, xã tiến hành xây dựng 17 công trình cơ sở hạ tầng nông thôn với tổng kinh phí 4,170 tỷ đồng, trong đó có 03 công trình xây dựng trường học, 04 công trình thủy lợi, 05 công trình giao thông nông thôn, 05 công trình điện và nhiều công trình phúc lợi xã hội khác. Ngoài ra, người dân còn đóng góp hàng chục ngàn ngày công lao động làm lộ giao thông nông thôn, đảm bảo hệ thống giao thông nối liền các ấp vùng sâu đi lại dễ dàng cả hai mùa mưa nắng.

Về mạng lưới điện quốc gia, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện mục tiêu điện hóa hộ dân. Năm 2005, các ấp trong xã đều có lưới điện quốc gia, 1.821 hộ dân có điện sử dụng, chiếm 92,84%

so tổng số hộ trong xã. Hệ thống thông tin liên lạc cũng được phát triển, từng bước đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của người dân. Hiện toàn xã có 340 máy điện thoại cố định, bình quân 15,57 hộ/máy. Được tỉnh đầu tư xã xây dựng Trạm cấp nước sạch, kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước hợp vệ sinh cho người dân, toàn xã có 7.695 hộ có nước sạch sử dụng, chiếm 75,55% hộ dân của xã.

Công tác thu ngân sách và các loại quỹ luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo khai thác các nguồn thu, tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Kết quả thu ngân sách hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, mỗi năm thu khoảng 672 triệu đồng. Đặc biệt là thu các loại quỹ, lệ phí mỗi năm được 395 triệu đồng, các nguồn thu này đều được đăng nộp, quyết toán và sử dụng đúng theo quy định được trên cho phép. Công tác chi ngân sách luôn được thực hiện đúng nguyên tắc tài chính, thực hiện chi tiết kiệm theo kế hoạch, chống lãng phí nên đã cơ bản khắc phục tình trạng tọa chi, bội chi ngân sách. Trong thu chi ngân sách thường xuyên chủ động, công khai dân chủ tạo sự tin tưởng trong nội bộ và quần chúng, nhất là các khoản chi mục tiêu, chi xây dựng cơ sở hạ tầng có sự đóng góp của người dân. Từng bước cân đối được nguồn thu, chi ngân sách Nhà nước, đảm bảo tốt cho hoạt động bộ máy của địa phương.

2. Chú trọng phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội

Hoạt động văn hóa thông tin, tuyên truyền được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, cùng với sự đầu tư nâng công suất và thời lượng truyền thanh đưa tiếng nói của Đảng, Nhà nước đến tận người dân. Kết hợp với các hình thức tuyên truyền đa dạng góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thâm nhập vào quần chúng, cũng như phản ánh sâu sát tình hình, phục vụ tốt các yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương.

Xã có 01 trạm truyền thanh, 08 tổ thông tin ấp, hàng ngày 03 buổi tiếp âm đài Trung ương, Tỉnh, Huyện thường xuyên phục vụ tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phong trào hành động cách mạng địa phương. Các tổ thông tin ấp hoạt động đều, hoạt động văn hóa văn nghệ ngày càng được cải tiến hình thức, nội dung đã đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, xây dựng đời sống xã hội lành mạnh, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Trang thiết bị hoạt động văn hóa được tăng cường, phong trào văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ đờn ca tài tử, hoạt động thể dục thể thao được duy trì phát triển. Các môn thể thao có thế mạnh của xã (bóng đá, bóng chuyền) tiếp tục được củng cố nâng lên trình độ thi đấu để đạt được những thành tích cao hơn.

Thực hiện Thông tri 04 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 2005, toàn xã có 1.750 hộ, 3/8 ấp được công nhận đạt chuẩn gia đình văn hóa, ấp văn hóa. Nhìn chung, các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân, góp phần vào việc xây dựng đời sống văn hóa mới, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Về công tác giáo dục, thực hiện quan điểm “Sự nghiệp giáo dục là quốc sách hàng đầu” của Đảng, Đảng bộ quan tâm chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 2, Khóa VIII, nhất là được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương nên sự nghiệp giáo dục có nhiều tiến bộ. Trẻ em trong độ tuổi đến trường được huy động vào lớp đều đạt và vượt chỉ tiêu, chất lượng dạy và học không ngừng được nâng lên. Trên địa bàn xã có 01 trường Trung học Phổ thông - Trung học Cơ sở, 02 điểm trường Tiểu học và 01 trường Mẫu giáo; quy mô học sinh ở các cấp học hằng năm đều tăng. Năm học 2004 - 2005, toàn xã có 2.880 học sinh đến lớp, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Tỷ lệ học sinh thi đậu tốt nghiệp các cấp hằng năm đều tăng, cấp tiểu học năm 2000 thi đỗ 98% thì đến năm 2004 đạt 100%, cấp trung học cơ sở năm 2000 thi đỗ 86% đến năm 2004 đạt 100%, cấp trung học phổ thông

năm 2000 thi đỗ 72,50% đến năm 2004 đạt 86,60%. Số giáo viên được chuẩn hóa đạt 100%, số giáo viên và học sinh được công nhận giáo viên giỏi, học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh ngày càng nhiều. Năm 2005, xã được trên công nhận đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trung học cơ sở, 5 năm liên tục (2000 - 2005) được công nhận đạt chuẩn quốc gia về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

Công tác y tế luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, đảm bảo phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng chăm sóc, khám và điều trị bệnh cho Nhân dân. Trạm Y tế xã được đầu tư xây mới, có 06 giường bệnh và 08 cán bộ y tế (01 bác sĩ, 01 y sĩ, 01 trung học hộ sinh, 02 y tá, 02 cán sự và 01 cán bộ đông y), 8/8 ấp có tổ y tế và nhân viên y tế cộng đồng. Các trang thiết bị, dụng cụ y tế tiếp tục được đầu tư, đội ngũ y bác sĩ được tăng cường đào tạo bồi dưỡng và ngày càng nâng cao chất lượng, tinh thần phục vụ người bệnh. Trong nhiệm kỳ, Trạm Y tế xã đã tổ chức khám và điều trị cho trên 34.485 lượt bệnh nhân, cấp thuốc miễn phí cho bệnh nhân nghèo trị giá 84 triệu đồng. Các Chương trình Y tế quốc gia hằng năm thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 30,29% năm 2000 xuống còn 21,60% năm 2004, các bệnh uốn ván sơ sinh cơ bản được thanh toán, dịch sốt xuất huyết được kịp thời khống chế. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc trẻ em nhiều năm liền đạt

và vượt chỉ tiêu trên giao. Kết quả, 100% bà mẹ mang thai đều được quản lý, tiêm phòng. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm từ 1,32% năm 2000 xuống còn 1,27% năm 2004. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố, triển khai nội dung chương trình, phấn đấu đến cuối năm 2005 đạt 10 chuẩn Quốc gia về y tế.

Công tác đền ơn đáp nghĩa và thực hiện chính sách xã hội được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện ngày càng tốt hơn. Thực hiện việc tiếp nhận, cấp phát đầy đủ lương, phụ cấp cho các đối tượng chính sách, cán bộ hưu trí và thường xuyên trợ giúp các gia đình chính sách gặp khó khăn, nhất là các Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống. Đã xét khen thưởng 03 thời kỳ và điều tra bổ sung đối tượng chính sách 41 trường hợp được trên công nhận 37 hồ sơ, số còn lại đang bổ sung. Được sự hỗ trợ của huyện và vận động người dân đóng góp được 570 triệu đồng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, xây dựng 43 căn nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách gặp hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, đạt 210% chỉ tiêu nghị quyết. Thông qua các chương trình dự án, các nguồn vốn hỗ trợ, xã xây dựng 120 căn nhà tình thương cho người nghèo với tổng trị giá gần 500 triệu đồng.

Chương trình mục tiêu Quốc gia về “Xóa đói giảm nghèo” được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp, nhằm giúp đỡ các hộ nghèo thoát nghèo. Thông qua các chương trình dự án hỗ trợ từ

nguồn vốn vay ngân hàng chính sách, vốn giúp nhau làm kinh tế gia đình của các đoàn thể, xã đã đầu tư xóa nghèo cho 450 lao động có việc làm tại chỗ với tổng số tiền trên 500 triệu đồng, góp phần từng bước ổn định cuộc sống gia đình. Bên cạnh, Đảng bộ còn chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện hiệu quả các mô hình phát triển kinh tế hộ, tạo thêm công ăn việc làm cho các đối tượng nghèo. Tranh thủ các nguồn vốn vay ưu đãi của trên để hỗ trợ hộ nghèo vay vốn sản xuất và tái sản xuất. Năm 2000, toàn xã còn 996 hộ nghèo, chiếm 23,24% thì đến năm 2005 hộ nghèo giảm chỉ còn 635 hộ, chiếm 19% so tổng số hộ nghèo toàn xã, đạt 93% chỉ tiêu nghị quyết.

3. Tăng cường quốc phòng an ninh

Đảng bộ xác định việc tăng cường củng cố an ninh quốc phòng là nhiệm vụ quan trọng cùng với quá trình phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Từ đó, Đảng bộ chỉ đạo kiện toàn bộ máy công an từ xã đến ấp theo hướng xây dựng lực lượng công an trong sạch, vững mạnh. Thường xuyên rèn luyện, đào tạo bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ nghiệp vụ và ý thức chiến đấu trong mọi tình huống, sẵn sàng đập tan âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, đủ sức chiến đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết hợp liên tịch chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể đấu tranh giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã

hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được phát huy nhân rộng, xã xây dựng được 60 tổ an ninh nhân dân thu hút 180 thành viên tham gia, so với năm 2000 tăng 59 thành viên. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn xảy ra 75 vụ phạm pháp hình sự, giảm 14 vụ so với nhiệm kỳ trước; 135 vụ vi phạm về trật tự xã hội, giảm 21 vụ; 121 vụ tai nạn giao thông. Hầu hết các vụ việc xảy ra đều được xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố kiện toàn bộ máy, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận chiến tranh nhân dân. Đảm bảo duy trì chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu và kịp thời xử lý mọi tình huống, không để bị động bất ngờ xảy ra. Ngoài ra, ngành quân sự địa phương còn chuẩn bị chu đáo và phối hợp nhịp nhàng với các ban ngành, đoàn thể trong công tác tuyển chọn thanh niên nhập ngũ nên công tác tuyển quân hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao cả về số lượng và chất lượng. Năm 2005, xã xây dựng lực lượng dân quân tự vệ được 205 đồng chí, đạt 2% dân số, huấn luyện đạt trên 85% lực lượng và làm tốt công tác quản lý quân dự bị. Công tác hậu phương quân đội được Đảng bộ chú trọng, thường xuyên quan tâm giúp đỡ những gia đình có con em đang tại ngũ gặp hoàn cảnh khó khăn, nhằm động viên các thanh niên nhập ngũ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh

Đảng bộ xác định công tác xây dựng Đảng là khâu then chốt, nên Đảng bộ tập trung chỉ đạo xây dựng Đảng cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức cán bộ. Từ đó, Đảng bộ xây dựng quy chế làm việc của Ban Chấp hành, đề ra các chương trình hành động và kế hoạch tổ chức thực hiện. Đồng thời, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt, thảo luận và đề cao vai trò tập thể phân công cá nhân phụ trách.

Từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng nên có sự chủ động trong tổ chức triển khai quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy cho cán bộ, đảng viên, đảm bảo số lượng và chất lượng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng luôn được Đảng bộ quan tâm, từ hình thức đến phương pháp tổ chức học tập nghị quyết, mỗi đợt triển khai quán triệt đều đảm bảo từ 96% trở lên cán bộ, đảng viên tham gia học tập. Sau khi triển khai quán triệt từng nghị quyết, chủ trương của Đảng, Đảng bộ đều vận dụng vào chương trình hành động, đổi mới để đưa nghị quyết, chủ trương của Đảng đi vào cuộc sống, phát huy được hiệu quả trong chỉ đạo thực hiện có xác định mục tiêu trước mắt, lâu dài và tập trung dồn sức vào các khâu then chốt, đột phá quyết định hoàn thành nhiệm vụ đề ra. Thường xuyên sơ tổng kết rút kinh

nghiệm. Qua đó, hầu hết cán bộ, đảng viên nâng cao được nhận thức, thống nhất với quan điểm của Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, xác định rõ nội dung cần phải xây, phải chống, xác lập cho mình tư tưởng tiến công, yên tâm công tác, thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình, nâng cao tinh thần đoàn kết nhất trí nội bộ, thực hiện tốt nguyên tắc Điều lệ Đảng, có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống, hoàn thành nhiệm vụ được giao, có phẩm chất chính trị tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao ý thức trách nhiệm, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác củng cố, kiện toàn bộ máy, nên các Chi bộ đều hoàn thành nhiệm vụ. Hầu hết các Chi bộ đều giữ vững sinh hoạt đúng định kỳ, luôn đổi mới nội dung, phương pháp để nâng cao chất lượng sinh hoạt gắn với việc kiểm điểm xoay vòng. Trong sinh hoạt phát huy tính dân chủ, tập hợp trí tuệ của cán bộ, đảng viên tham gia đóng góp xây dựng nghị quyết và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Hằng năm, Đảng bộ chỉ đạo tổ chức Đại hội Chi bộ trực thuộc Đảng bộ đúng thời gian và đạt kết quả cao. Đảng bộ thành lập mới 1 Chi bộ, nâng tổng số lên 13 Chi bộ trực thuộc (8 Chi bộ ấp, 5 Chi bộ ngành). Đảng ủy đưa 59 đoàn viên ưu tú đi học lớp bồi dưỡng phát triển Đảng và đã xem xét kết nạp 31 đảng viên mới, đạt 77,50% chỉ tiêu nghị quyết, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ đến nay lên 93 đồng chí. Hằng năm kết quả phân loại Chi bộ có trên 80% Chi bộ trực

thuộc đạt trong sạch vững mạnh, 03 năm liền Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh (2001-2004), 01 năm hoàn thành nhiệm vụ. Về đánh giá, phân loại đảng viên, hằng năm có từ 90-95% được xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, công khai dân chủ và báo cáo kịp thời về trên; các chức danh quy hoạch cán bộ chủ chốt được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định. Đã quy hoạch xong các chức danh chủ chốt theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy và đưa đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, quân sự, bổ túc văn hóa cấp III cho 110 cán bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát luôn được Đảng bộ quan tâm, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với cuộc vận động xây dựng chính quyền Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) Khóa VIII, nhằm góp phần nâng cao nhận thức nhiệm vụ xây dựng chính quyền Đảng, củng cố đoàn kết nội bộ, chấn chỉnh chế độ lãnh đạo, quản lý điều hành, tăng cường trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời làm rõ những vụ việc mà dư luận bức xúc và đơn thư khiếu tố khiếu nại của cán bộ, người dân phản ánh. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện tốt chức năng và kịp thời tham mưu xây dựng và tổ chức kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ. Kết quả kiểm tra hằng năm, phần lớn cán

bộ, đảng viên và cơ sở Đảng đều chấp hành tốt các quy định của Đảng và nhiệm vụ được giao. Qua đó, phương thức lãnh đạo các cấp ủy từng bước được đổi mới, điều hành nhiệm vụ của Đảng theo quy chế, mở rộng dân chủ trong Đảng và ngoài xã hội. Phối hợp chặt chẽ thống nhất giữa sự lãnh đạo cấp ủy Đảng, điều hành của chính quyền, vai trò tham mưu của đoàn thể trên nguyên tắc tập hợp dân chủ, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Tuy nhiên, vẫn còn một số đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, bỏ công tác, bỏ sinh hoạt và cố ý làm trái các quy định của Nhà nước; Ủy ban Kiểm tra đã tham mưu cho Đảng ủy xử lý kỷ luật 10 đảng viên vi phạm bằng các hình thức khiển trách 02, cảnh cáo 02, kiểm điểm rút kinh nghiệm 03, cách chức 01, khai trừ 02 đồng chí.

Hội đồng nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ cụ thể hóa chủ trương của Đảng và cấp trên bằng việc chỉ đạo xây dựng các kế hoạch về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng. Giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và chính quyền các cấp được thường xuyên hơn. Nội dung chất lượng các kỳ họp, tiếp xúc cử tri được nâng lên và cùng với Ủy ban nhân dân giải quyết khá tốt những vấn đề bức xúc ở địa phương. Các đại biểu Hội đồng nhân dân quan tâm sâu sắc đến đời sống Nhân dân, kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của cử tri tại các kỳ họp, cũng như đối với đại biểu Hội đồng

nhân dân cấp trên, thể hiện là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước. Các thành viên Hội đồng nhân dân gương mẫu chấp hành tốt các nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân tích cực đổi mới phương thức chỉ đạo điều hành, xây dựng quy chế làm việc, từ đó phát huy được vai trò quản lý hành chính Nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch trên giao. Thực hiện cải cách hành chính theo mô hình “một cửa” ngày càng đi vào nề nếp, đảm đương được nhiệm vụ, công tác giải quyết tranh chấp kịp thời tạo sự tin tưởng, đồng tình trong Nhân dân. Bộ máy chính quyền từ xã đến cấp được quan tâm củng cố kiện toàn, sắp xếp tinh gọn theo tinh thần Nghị định 121-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trình độ văn hóa, chính trị và chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ làm công tác chính quyền có bước tiến bộ, nhất là ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân. Có sự đổi mới về phong cách, lề lối làm việc, sâu sát trong công việc. Lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, bầu cử Ủy ban nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2004 -2009. Cuộc bầu cử Trưởng ban Nhân dân cấp được tổ chức đúng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, từ đó được người dân đồng tình ủng hộ, cử tri đi bầu đạt trên 90%, số phiếu tín nhiệm đạt từ 95% trở lên đối với từng đại biểu Trưởng ban nhân dân cấp.

Công tác Dân vận - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ máy từ xã đến ấp. Mặt trận Tổ quốc phối hợp chặt chẽ với các thành viên để thực hiện mục tiêu chính trị phát triển kinh tế xã hội thông qua cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, thực hiện đền ơn đáp nghĩa xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương và xóa đói giảm nghèo. Quan tâm vận động các chức sắc, tín đồ tôn giáo, đồng bào dân tộc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa IX) về chính sách tôn giáo, dân tộc của Đảng.

Hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể có nhiều tiến bộ, góp phần tích cực đưa nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đi vào cuộc sống và động viên Nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương. Các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa hình thức vận động, tập hợp quần chúng, nhiều mô hình hoạt động của các đoàn thể đã mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân, như phong trào nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ tiết kiệm, thanh niên giúp nhau lập nghiệp... thu hút ngày càng đông các tầng lớp Nhân dân tham gia vào các tổ chức hội. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận và các đoàn thể phát triển được 928 đoàn viên, hội viên mới, nâng tổng số lên 1.785 đoàn viên, hội viên, chiếm 17,53% dân số của xã, đạt 96% chỉ tiêu nghị quyết. Hằng năm có 80% tổ chức đoàn, hội đạt danh hiệu tiên tiến, xuất sắc.

*

* *

Sau 10 năm (1996 - 2005) thực hiện Nghị quyết Đại hội qua hai nhiệm kỳ, với sự đoàn kết thống nhất và nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra. Năng suất, sản lượng lương thực không ngừng tăng lên hằng năm. Đời sống Nhân dân từng bước được cải thiện nâng lên. Hệ thống kết cấu hạ tầng đường giao thông nông thôn, điện sinh hoạt, trường, trạm, nước sạch được chú trọng phát triển nhanh, góp phần làm thay đổi diện mạo quê hương ngày càng thêm khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, ngành giáo dục có bước phát triển đáng kể, chất lượng dạy và học được nâng lên. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư. Đến nay, xã được Bộ Giáo dục công nhận đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học. Ngành y tế làm tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Công tác xóa đói, giảm nghèo, Dân số-Kế hoạch hóa gia đình đạt được nhiều thành tích. Các hoạt động uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với nước được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể thường xuyên quan tâm.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Công tác xây

dựng, chính đồn Đảng được chú trọng và đạt nhiều tiến bộ, Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh. Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố, chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được nâng lên và đi vào nề nếp làm việc ổn định, đảm bảo đúng pháp luật, hiệu quả và hiệu lực trong quản lý Nhà nước luôn được phát huy, quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính được triển khai thực hiện tốt. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy, đảm bảo quyền dân chủ của Nhân dân được thực hiện một cách nghiêm túc.

Những thành tích mà Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đạt được là khá toàn diện, tạo tiền đề thuận lợi để Đảng bộ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Bên cạnh những thành tích đạt được, trong quá trình lãnh đạo Đảng bộ vẫn còn một số mặt hạn chế. Đó là phát triển kinh tế chưa toàn diện, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, kinh tế tập thể chưa đủ mạnh, cơ sở hạ tầng còn thấp kém, sản phẩm nông nghiệp giá cả chưa ổn định, việc trúng mùa, rớt giá thường xuyên xảy ra, thời tiết bất lợi, lao động thiếu việc làm còn khá cao, đời sống người dân nhìn chung vẫn còn nghèo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội nông thôn từng lúc còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông và tệ nạn xã hội giảm chưa đáng kể. Nguyên nhân là do trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy

Đảng, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể chưa được chặt chẽ, đồng bộ, còn tư tưởng thỏa mãn, trông chờ ỷ lại. Tuy nhiên, đây cũng là bài học kinh nghiệm để nhiệm kỳ tới Đảng bộ tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác đổi mới, xây dựng và chính đồn Đảng, làm cho cấp ủy, chi ủy và cán bộ, đảng viên xác định đúng nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là khâu then chốt, là tiền đề quan trọng để thực hiện thành công mục tiêu công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Để mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thống nhất cao về ý chí và hành động, đảm bảo năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần cùng Đảng bộ thực hiện thắng lợi mục tiêu công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

CHƯƠNG IV

ĐẨY NHANH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI (7/2005 - 4/2015)

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY NHANH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (7/2005 - 5/2010)

1. Khắc phục khó khăn, tiếp tục duy trì phát triển kinh tế

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đạt được những kết quả quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội. Đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện, nâng cao. An ninh quốc phòng được giữ vững ổn định, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền ngày càng được củng cố vững chắc.

Đạt được thành tựu trên là do có đường lối đổi mới của Đảng, hệ thống pháp luật của Nhà nước ngày

càng hoàn thiện, sự vận dụng linh hoạt của Đảng bộ trong xây dựng nghị quyết, đề ra giải pháp phù hợp với thực tế địa phương, tạo được sự thống nhất về nhận thức và hành động, tập hợp phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo phong trào thi đua sôi nổi thực hiện có kết quả các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 1/3/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2005 - 2010, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú. Ngày 14/7/2005, Đảng bộ xã Mỹ Hương tổ chức khai mạc Đại hội Đảng bộ lần thứ X nhiệm kỳ 2005 - 2010. Tham dự Đại hội có 79/81 đảng viên chính thức trong toàn Đảng bộ.

Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, các đại biểu tham dự Đại hội đã biểu quyết thống nhất cao với phương hướng và các chỉ tiêu, giải pháp của báo cáo chính trị. Đồng thời kiểm điểm đánh giá việc lãnh đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2000 - 2005 của Đảng bộ xã và rút ra những nguyên nhân, bài học kinh nghiệm nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ và mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tích cực phát huy nội

lực của toàn dân, tranh thủ sự hỗ trợ của trên để phát triển nhanh, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tạo việc làm, đi lại học hành, điều trị bệnh, vui chơi giải trí của Nhân dân; giảm nhanh hộ nghèo, ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Đại hội làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thật sự dân chủ, đoàn kết và đổi mới. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 15 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ 05 đồng chí, bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện 08 Đại biểu chính thức và 01 Đại biểu dự khuyết.

Ngày 29/7/2005, Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú ban hành Quyết định số 762-QĐ/HU về việc Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 2005 - 2010 gồm 15 đồng chí. Đồng chí Tạ Trung Thắm, Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Thanh Phong, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Lê Thanh Hồng, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Quốc Nam, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Bùi Thành Biễn, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

Đảng ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành gồm: Tạ Trung Nhuận, Trần Thanh Cảnh, Đỗ Thị Hồng Phương, Nguyễn Văn Lâm, Trần Văn Chính, Huỳnh Văn Sum, Bùi Trọng Hiền, Đào Vũ Huỳnh, Trần Kim Giàu và Nguyễn Văn Hải.

Trên cơ sở quán triệt các Nghị quyết của Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ đề ra nghị quyết lãnh đạo hằng năm, cùng với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, đội ngũ cán bộ đảng viên và sự hỗ trợ tích cực của các ban ngành, đoàn thể, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân. Qua 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ xã Mỹ Hương đạt được một số kết quả quan trọng như sau:

Xác định sản xuất nông nghiệp vẫn là kinh tế chủ yếu của địa phương, trong đó cây lúa là cây lương thực chính được tập trung phát triển khá ổn định, chuyển dịch cơ cấu kinh tế vật nuôi, cây trồng có năng suất và giá trị kinh tế cao nhằm tăng lợi nhuận trên cùng một đơn vị sản xuất, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân. Năm 2010, diện tích trồng lúa được 5.530 ha (tăng 496 ha so với năm 2005), năng suất bình quân đạt 5,8 tấn/ha (tăng 0,5 tấn/ha so với năm 2005)), tổng sản lượng 32.074 tấn/năm (tăng 5.251 tấn so với năm 2005), đạt 142% chỉ tiêu nghị quyết. Phát triển cây màu được 240 ha (tăng 40 ha so với nhiệm kỳ trước), đạt 120% chỉ tiêu nghị quyết. Nổi bật là mô hình phát triển vườn cây

ăn trái có giá trị kinh tế cao với tổng diện tích 200 ha (tăng 20 ha so với nhiệm kỳ trước), đạt 111% chỉ tiêu nghị quyết, giá trị thu hoạch từ cây ăn trái bình quân đạt 50-60 triệu đồng /ha. Ngoài ra, bà con nông dân còn phát triển thêm 50 ha cây mía, trồng cây phân tán các loại được 148.000 cây, so với chỉ nghị quyết đều đạt và vượt. Nhờ được sự hỗ trợ, tập huấn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi giống mới có năng suất, giá trị kinh tế cao và chuyển dịch nhanh cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã giúp cho nông dân nâng cao trình độ sản xuất, mạnh dạn đầu tư thâm canh, từ đó năng suất, sản lượng cũng như chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày càng tăng.

Nhờ phát huy hiệu quả đầu tư từ chương trình khuyến nông mà phong trào chăn nuôi phát triển tốt, nhiều hộ dân đã áp dụng mô hình khép kín VAC (vườn-ao- chuồng) đưa chăn nuôi chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong nông nghiệp. Đến cuối năm 2010, tổng đàn gia súc gia cầm phát triển với tổng đàn heo 6.535 con, đạt 130% chỉ tiêu nghị quyết; đàn gia cầm 69.179 con (tăng 14.179 con so với năm 2005), đạt 125% chỉ tiêu nghị quyết. Hiện nay trong xã hình thành 2 trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ, với đàn bò 66 con và đàn trâu 59 con. Phong trào nuôi thủy sản cũng đem lại hiệu quả khá tốt, góp phần tăng thêm thu nhập nên bà con đã tận dụng ao ruộng vườn, ruộng lúa để thả nuôi các loại cá đồng được 160 ha, đạt 106,66% chỉ tiêu nghị quyết.

Về lĩnh vực phát triển kinh tế hợp tác được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo tập trung củng cố và nâng chất hoạt động các câu lạc bộ sản xuất và triển khai xây dựng thí điểm cánh đồng mẫu lớn ở ấp Mỹ Đức với 163 ha; mô hình thí điểm liên kết 04 nhà ở ấp Trà Côi A với 49 ha, có 144 hộ nông dân tham gia. Đồng thời Đảng bộ chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất gắn với thị trường, phát triển và đa dạng hóa các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế trang trại, kinh tế hộ, các mô hình sản xuất kinh doanh tổng hợp, nâng giá trị bình quân thu nhập từ 30-40 triệu đồng/ha năm 2005 lên 50-60 triệu đồng/ha năm 2010, đạt 120% chỉ tiêu nghị quyết.

Để đảm bảo sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao, Đảng bộ quan tâm chỉ đạo đầu tư hệ thống giao thông, thủy lợi với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Trong nhiệm kỳ, hằng năm vào mùa khô xã huy động lực lượng lao động địa phương tham gia đào đắp được 267.000 m³ đất, với 133.000 ngày công lao động, đảm bảo phục vụ tưới tiêu trên 80% diện tích sản xuất nông nghiệp. Về giao thông nông thôn đảm bảo đi lại thuận tiện cho người dân trong cả hai mùa mưa, nắng. Nhìn chung, kết quả đầu tư cho giao thông, thủy lợi đã phát huy được hiệu quả, hoàn thành nhiều công trình cơ sở hạ tầng nông thôn đưa vào phục vụ đời sống và sản xuất, góp phần quan trọng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong sản xuất nông nghiệp.

Về lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ được Đảng bộ quan tâm tập trung đầu tư nâng cấp mở rộng chợ Xẻo Gừa với diện tích 1.680 m², mở rộng 01 nhà chợ cá, 02 nhà lồng chợ kinh doanh mua bán và ăn uống, xây dựng hệ thống thoát nước và hành lang hai dãy chợ với tổng kinh phí 1,350 tỷ đồng. Hiện đã khoán lô cho các hộ kinh doanh mua bán, bước đầu thu hồi vốn được 167,5 triệu đồng. Toàn xã có 25 cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, giảm 11 cơ sở so với năm 2005 do công nghệ thiết bị máy móc lạc hậu, những cơ sở còn lại được nâng lên quy mô sản xuất lớn tăng thêm giá trị. Ngành nghề chủ yếu là vật liệu xây dựng, chế biến lương thực, cơ khí hàn tiện, vật tư nông nghiệp... Hầu hết các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp đều hoạt động có hiệu quả, sản lượng giá trị hàng năm đều tăng, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 350 lao động tại chỗ. Mạng lưới thương mại dịch vụ xung quanh khu vực chợ có 78 cơ sở với chiều hướng phát triển tốt, lượng hàng hóa ngày càng nhiều, mẫu mã chủng loại ngày càng đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của người dân.

Về lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quyết định 99-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Huyện ủy cùng với các nghị quyết, kế hoạch của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân. Trong nhiệm kỳ, việc xây dựng cơ sở hạ tầng có bước phát triển khá rõ

nét, tạo sự biến đổi sâu sắc đến bộ mặt nông thôn của xã bằng nguồn ngân sách và huy động sự đóng góp của Nhân dân. Kết quả xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn được 27 công trình, với tổng kinh phí xây dựng 12,025 tỷ đồng; trong đó có 04 công trình trường học, 06 công trình thủy lợi, 07 công trình giao thông, 01 công trình điện, 05 công trình cầu và một số công trình phúc lợi xã hội khác. Những công trình Nhà nước và Nhân dân cùng làm được tích cực triển khai thực hiện hằng năm. Kết quả là nhiều tuyến đường, đoạn đường xóm ấp được mở rộng, việc xây cất nhà ở trong dân phát triển nhanh làm thay đổi bộ mặt nông thôn của xã, đời sống người dân ngày càng được nâng cao đã mở ra một triển vọng tốt đẹp cho những năm tới.

Về điện hóa nông thôn, Đảng bộ chỉ đạo tranh thủ các nguồn lực tập trung đẩy nhanh tiến độ lắp điện kế để cung cấp điện sinh hoạt, sản xuất cho Nhân dân. Thực hiện mục tiêu điện hóa hộ dân, đến năm 2010 có thêm 416 hộ có điện sử dụng, nâng tổng số lên 2.425 hộ có điện sử dụng, chiếm 99,15% số hộ của xã, so với đầu nhiệm kỳ tăng 6,67%. Hệ thống thông tin liên lạc phát triển khá nhanh, từng bước đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của người dân. Về nước sinh hoạt được trên đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tập trung, toàn xã có 1.727 hộ sử dụng nước sạch, chiếm 69,53% so với tổng số hộ, tăng 615 hộ so với năm 2005, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết.

Về lĩnh vực thu chi ngân sách và các loại quỹ, Đảng bộ chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thu đúng, thu đủ, trên tinh thần khai thác các nguồn thu ở địa phương. Kết quả, hằng năm trong nhiệm kỳ tổng thu ngân sách đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, trong đó vận động đóng góp các loại quỹ được 2,326 tỷ đồng. Nhìn chung, tình hình quản lý thu chi ngân sách địa phương từng bước đi vào nề nếp, đúng nguyên tắc, đảm bảo luật ngân sách và tiết kiệm, cân đối được thu chi, hằng năm đều có kết dư ngân sách.

Về lĩnh vực tín dụng, trong nhiệm kỳ Ngân hàng Nông nghiệp - Phát triển Nông thôn phát vay phục vụ nhu cầu phát triển các thành phần kinh tế và chuyển dịch kinh tế với tổng dư nợ năm 2009 là 22 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn chiếm 8,8%; Ngân hàng Chính sách Xã hội phát vay cho hộ nghèo, giải quyết việc làm, hỗ trợ sinh viên học tập với tổng số tiền 7,301 tỷ đồng.

2. Chăm lo sự nghiệp văn hóa và thực hiện các chính sách xã hội

Lĩnh vực văn hóa xã hội cũng đạt được những kết quả quan trọng, trong nhiệm kỳ Đảng bộ xác định việc không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân là nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Đảng và chính quyền xã. Đảng bộ luôn quan tâm đến việc xây dựng đời sống văn hóa, nâng cấp, xây dựng

các thiết chế văn hóa ở cơ sở, trong đó xây dựng 01 nhà văn hóa xã, 02 nhà sinh hoạt cộng đồng ấp. Các hoạt động văn hóa văn nghệ được duy trì phát triển, thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt để phục vụ Nhân dân vào các dịp lễ, tết. Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao phát triển đều khắp các ấp, trang thiết bị từng bước được bổ sung, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân trong các phong trào văn hóa văn nghệ với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như tổ chức thi ca tân cổ nhạc, đờn ca tài tử. Phong trào thể dục thể thao và phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được phát triển và thu hút ngày càng đông các tầng lớp nhân dân tham gia.

Được trên quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống truyền thanh, bổ sung trang thiết bị hoạt động chất lượng cao thực hiện tiếp âm theo quy định và nâng công suất, thời lượng đã kịp thời tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các mặt công tác trọng tâm của địa phương đến tận quần chúng nhân dân.

Thực hiện Thông tri số 04 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xã tổ chức phát động rộng rãi trong Nhân dân đã đem lại nhiều kết quả đáng phấn khởi, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất vươn

lên xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng. Năm 2010, toàn xã có 2.395 hộ đăng ký xây dựng “gia đình văn hóa” và được trên công nhận 2.181 hộ, chiếm 89% tổng số hộ, đạt 111% chỉ tiêu nghị quyết; có 04 ấp được công nhận đạt chuẩn văn hóa và tái công nhận, 03 ấp tiên tiến.

Với sự chỉ đạo tập trung của Đảng bộ, chính quyền và sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể đã huy động được toàn xã hội cùng quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục địa phương phát triển cả về quy mô chất lượng và cơ sở vật chất. Các trường thực hiện khá tốt phong trào thi đua “Hai tốt”, “Hai không” với bốn nội dung và Cuộc vận động “Xây trường học thân thiện, học sinh tích cực” do Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động và triển khai thực hiện tốt chủ đề “Đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”. Nhờ vậy, chất lượng giảng dạy, học tập ngày càng tốt hơn, tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường ngày càng tăng. Năm học 2009 - 2010 có 2.230 em ra lớp, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Học sinh đạt loại khá giỏi và tốt nghiệp ở các bậc học ngày được nâng lên, bậc tiểu học và trung học cơ sở đạt từ 90 - 100%; giáo viên mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở đạt chuẩn 100%.

Về cơ sở vật chất được trên đầu tư xây dựng 18 phòng học và 1 điểm trường mẫu giáo, trị giá trên 05 tỷ đồng. Trung tâm học tập cộng đồng từng bước phát huy hiệu quả, hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn,

Hội, Đội trong nhà trường ngày càng được củng cố, góp phần quan trọng trong việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục. Năm 2009, xã có 01 điểm trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, so với nghị quyết đạt 100%. Hằng năm xã được tái công nhận xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều tiến bộ, ngành y tế không ngừng nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh cho người dân. Hằng năm, thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, vận động người dân phòng tránh dịch bệnh chủ động, ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh truyền nhiễm lây lan trên địa bàn. Trên 97 % trẻ em trong độ tuổi được tiêm phòng đầy đủ vắc-xin, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm từ 21,6% (năm 2005) xuống còn 18% (2009). Trạm Y tế xã hiện có 07 cán bộ, trong đó có 01 bác sĩ, 01 y sĩ, 01 hộ sinh trung học và 01 dược sĩ, còn lại là hợp đồng. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố kiện toàn, 8/8 ấp đều có tổ y tế, cơ sở vật chất được tăng cường. Trạm Y tế xã được trên công nhận đạt 10 chuẩn y tế Quốc gia.

Thực hiện có hiệu quả mục tiêu chiến lược dân số giai đoạn 2006 - 2010, Hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, xã không có trường hợp sinh con thứ 3 trở lên, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm từ 1,27% (năm 2004) xuống còn 1,08% (năm 2009).

Công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, triển khai thực hiện chương trình hành động vì trẻ em theo Quyết định 134-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức nhiều hoạt động vui chơi, tặng quà cho trẻ em nhân các ngày lễ thiếu nhi, khai giảng năm học mới; tổ chức thực hiện kịp thời có hiệu quả chế độ bảo hiểm y tế cho trẻ theo quy định.

Công tác chính sách đền ơn đáp nghĩa luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, việc chi trả chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các khoản trợ cấp khác cho các đối tượng chính sách, thương binh, thân nhân gia đình liệt sĩ, chi trả lương cho cán bộ về hưu được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Hằng năm tổ chức tốt các ngày họp mặt, thăm hỏi tặng quà cho gia đình chính sách, gia đình nghèo nhân kỷ niệm các ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, Tết Nguyên đán... Ngoài ra, xã còn tranh thủ sự đầu tư của trên và vận động Nhân dân đóng góp xây dựng 18 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở. Đối với người có công với nước, xã tiến hành thực hiện Quyết định 290-QĐ/CP, 188-QĐ/CP và 142-QĐ/CP của Chính phủ đã tiếp nhận 94 hồ sơ gửi về huyện xem xét giải quyết, kết quả có 34 trường hợp được nhận trợ cấp một lần. Trong nhiệm kỳ, công tác an sinh xã hội và xóa đói

giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả. Được sự đầu tư của Trung ương, Tỉnh, Huyện qua các chương trình dự án hỗ trợ vốn sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi, tập huấn chuyển giao kỹ thuật đã giúp 480 hộ thoát nghèo, đạt 90% chỉ tiêu nghị quyết. Hưởng ứng Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, xã đã vận động các tổ chức, cá nhân và người dân đóng góp xây dựng 304 căn nhà tình thương cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Hằng năm xã giới thiệu tạo việc làm mới cho hơn 800 lao động địa phương, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 19% năm 2005 xuống còn 15,39% năm 2010.

3. Củng cố quốc phòng an ninh

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc và Nghị quyết 09-NQ/CP của Chính phủ về Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, cùng với quá trình phát triển kinh tế xã hội địa phương. Đặc biệt là thực hiện tốt phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”, chủ động phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội đạt hiệu quả. Thường xuyên củng cố lực lượng công an từ xã đến ấp, đội dân phòng, tổ tự quản đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ giữ gìn tình hình an ninh trật tự địa phương. Từ đó, tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội

ổn định. Trong 5 năm qua, trên địa bàn xảy ra 55 vụ phạm pháp hình sự, giảm 20 vụ so với năm 2005; trật tự xã hội 104 vụ, giảm 3 vụ; tai nạn giao thông 66 vụ, làm tử vong 7 người, giảm 55 vụ.

Nhiệm vụ củng cố quốc phòng và thực hiện công tác quân sự địa phương được nhận thức đúng đắn và đầy đủ vị trí, tính chất quốc phòng nên Đảng bộ luôn tập trung cho nhiệm vụ quân sự địa phương. Công tác trực sẵn sàng chiến đấu, triển khai hoàn chỉnh các phương án diễn tập phòng thủ chống xâm nhập, bạo loạn lật đổ, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ với 167 thành viên, đạt 1,6% so dân số. Công tác huấn luyện hằng năm đạt trên 85% kế hoạch trên giao. Ngoài ra, xã chỉ đạo ngành quân sự phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội để làm cơ sở cho công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, giải quyết việc làm cho các quân nhân xuất ngũ trở về địa phương, nhằm động viên các thanh niên đang tại ngũ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hằng năm, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện đầy đủ các bước, đúng quy trình, đảm bảo dân chủ, công bằng và kiên quyết xử lý dứt điểm các trường hợp chống lệnh, chống khám, đào ngũ nên kết quả tuyển quân hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Bộ máy công an, quân sự được củng cố, kiện toàn theo quy định, gắn với quy hoạch đào tạo, nâng

cao trình độ năng lực đảm đương được nhiệm vụ, 8/8 ấp đều có công an viên đảm nhiệm và ấp đội trưởng. Toàn xã xây dựng được 36 tổ an ninh nhân dân, thu hút 72 thành viên tham gia, hằng năm đều đưa lực lượng đi tập huấn đạt 80% kế hoạch.

4. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh

Đảng bộ xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là khâu then chốt, vì thế Đảng bộ thường xuyên củng cố kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đảng ủy thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước, kiên quyết đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch và những tiêu cực xã hội. Đặc biệt, Đảng ủy đã tích cực tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng bộ và cả hệ thống chính trị. Cuộc vận động được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện, bước đầu

đã tạo được những chuyển biến tích cực trong cả nhận thức và hành động. Các cấp ủy Đảng, chính quyền nhận thức sâu sắc về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của cuộc vận động, coi đây là cuộc vận động lớn nhằm xây dựng Đảng, xây dựng nền tảng đạo đức xã hội. Cuộc vận động đã thực sự lan tỏa trong cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Ý thức rèn luyện về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Sự chuyển biến từ nhận thức đến hành động đã góp phần khắc phục một bước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Chính quyền, các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh đổi mới phương pháp và phong cách làm việc đạt hiệu quả cao hơn, cán bộ, đảng viên có thái độ hòa nhã, tận tụy phục vụ Nhân dân, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết nội bộ, ý thức thực hành tiết kiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cục bộ, tham ô, lãng phí, quan liêu; sâu sát với công việc và hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm củng cố tổ chức cơ sở đảng, kiện toàn các cơ sở đảng yếu kém và thành lập mới 4 Chi bộ, nâng tổng số lên 17 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ với 120 đảng viên.

Công tác phát triển đảng viên được Đảng bộ quan tâm về mặt chất lượng, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được

45 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 120 đồng chí, đạt 90% so chỉ tiêu nghị quyết, góp phần bổ sung kịp thời nguồn cán bộ ở cơ sở.

Ngoài ra, Đảng bộ còn chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp ủy, duy trì sinh hoạt Chi bộ định kỳ hàng tháng, nội dung sinh hoạt gắn với những vấn đề thiết thực phải bàn giải quyết tại ấp, ngành. Qua đó, hầu hết các tổ chức đảng đều có chuyển biến mới trong công tác xây dựng củng cố tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Kết quả phân loại chất lượng Chi bộ năm 2009, có 15 Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, chiếm 88,23% so tổng số Chi bộ, tăng 8,23% so với năm 2005, vượt 8,23% chỉ tiêu nghị quyết. Về đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên năm 2009, có 98,20% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt 4% so chỉ tiêu nghị quyết. Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, công khai dân chủ, các chức danh quy hoạch cán bộ chủ chốt được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định. Trong nhiệm kỳ, có 42 cán bộ, đảng viên, công chức được tạo điều kiện theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, văn hóa. Trong đó, có 03 đồng chí học đại học, 08 đồng chí học trung cấp chính trị, 9 đồng chí học trung cấp chuyên môn, 13 đồng chí

học sơ cấp chính trị, 08 đồng chí học bổ túc văn hóa. Đến cuối năm 2010, đại bộ phận cán bộ chủ chốt của xã đều có trình độ đại học và tương đương.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ quan tâm tập trung vào các nội dung kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chủ trương, các quy định của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Hằng năm, Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy chế, từ đó chất lượng sinh hoạt Chi bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành 30 lượt kiểm tra, giám sát 16 tổ chức cơ sở đảng và 14 đảng viên có dấu hiệu vi phạm, giải quyết 05 đơn thư tố cáo. Đã kỷ luật và đề nghị kỷ luật 10 đảng viên, trong đó khiển trách 02, cảnh cáo 03, cách chức 01, khai trừ khỏi Đảng 04, kiểm điểm rút kinh nghiệm 04 đồng chí; tỷ lệ đảng viên sai phạm hằng năm dưới 2%. Nội dung sai phạm là chấp hành chỉ thị, nghị quyết không nghiêm, vi phạm những nguyên tắc Điều lệ Đảng, vi phạm đạo đức lối sống.

Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã có nhiều tiến bộ. Vai trò, chức năng giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân trên các lĩnh vực được tăng cường, tổ chức định kỳ các kỳ họp Hội đồng nhân dân thực hiện đúng luật định, nội dung các kỳ họp thường xuyên được đổi mới, công tác tiếp xúc cử tri được đi vào nề nếp, kiến nghị của cử tri và ý kiến phản ánh

của người dân được quan tâm giải quyết những vấn đề bức xúc, cũng như những nguyện vọng chính đáng của người dân.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực trong quản lý, điều hành nhiệm vụ kinh tế xã hội của địa phương. Bộ máy tổ chức Ủy ban nhân dân được sắp xếp phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ gắn với việc bố trí theo chuyên môn, năng lực, sở trường đúng theo Nghị định 121-NĐ/CP của Chính phủ. Đội ngũ cán bộ, công chức thường xuyên được bồi dưỡng, đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công tác cải cách hành chính và nhiệm vụ quản lý kinh tế xã hội trên địa bàn. Thực hiện cải cách hành chính mô hình một cửa theo Quyết định số 181-QĐ/TTg ngày 4/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế “một cửa” tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương đã tạo ra những điều kiện, năng lực mới góp phần đưa hoạt động hành chính của Ủy ban nhân dân xã đi vào nề nếp, các quy trình thủ tục hành chính được công khai và đơn giản hóa, tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ công dân thực hiện đúng thời gian quy định. Từ đó, nhu cầu của công dân được giải quyết kịp thời, giảm phiền hà, tiêu cực. Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính tăng dần hằng năm, tạo được lòng tin trong Nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện khá tốt. Trong nhiệm kỳ, xã tiếp nhận 134 đơn thư của công dân đã giải quyết 132 trường hợp, trong đó hòa

giải thành 54 trường hợp, còn lại 78 đơn thư chuyển về trên xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Nhìn chung, chất lượng và hiệu quả hoạt động của chính quyền được nâng lên thông qua triển khai thực hiện có kết quả bước đầu về cải cách hành chính, xây dựng và củng cố tổ chức bộ máy, trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục được nâng lên.

Dân vận - Mặt trận và các đoàn thể được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, trọng tâm là củng cố kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động từ xã đến ấp. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động gắn với đa dạng hóa các hình thức vận động tập hợp quần chúng. Tập trung tuyên truyền giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã. Xây dựng nhiều mô hình phát triển sản xuất, chăm lo thiết thực đời sống người dân, tạo thêm việc làm, xóa đói giảm nghèo trong đoàn viên, hội viên, thu hút quần chúng tham gia vào tổ chức hội ngày càng đông. Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương đã phát triển được 1.848 đoàn viên, hội viên mới. Nâng tổng số lên 3.005 đoàn viên, hội viên chiếm 31% dân số, đạt 103% chỉ tiêu nghị quyết. Hằng năm có 88% tổ chức đoàn, hội đạt danh hiệu vững mạnh, vượt 8% chỉ tiêu nghị quyết.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005-2010 với nhiệm vụ trọng tâm là lãnh đạo Nhân dân tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn theo tinh thần Nghị quyết Đại hội VIII, IX, X của Đảng. Đảng bộ xã Mỹ Hương đã lãnh đạo Nhân dân phát huy nội lực, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy các thế mạnh và khai thác mọi nguồn lực để tập trung phát triển kinh tế xã hội. Từ một xã thuần nông độc canh cây lúa, Mỹ Hương vươn lên ngang tầm với các xã khác trong huyện. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ, các ngành sản xuất đều phát triển, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm sau cao hơn năm trước, thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng, đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện. Hạ tầng kinh tế xã hội được đầu tư phát triển, các công trình điện, đường, trường, trạm, thủy lợi, chợ, nước sinh hoạt được đầu tư, phát triển nhanh làm cho bộ mặt nông thôn của xã có nhiều thay đổi nhanh chóng. Văn hóa xã hội có những bước phát triển, chính trị được ổn định, an ninh quốc phòng được củng cố, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được quan tâm, hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế xã hội. Niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ được khẳng định. Đây là tiền đề vững chắc để Đảng bộ và Nhân dân

xã Mỹ Hương tiếp tục vững bước trên chặng đường tiếp theo, quyết tâm đạt được nhiều kết quả cao hơn nữa.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (5/2010 - 4/2015)

Thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy Mỹ Tú về tổ chức Đại hội Đảng bộ cơ sở, tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Ngày 31/3/2010, tại Hội trường Nhà Văn hóa, Đảng bộ xã Mỹ Hương tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015, với Chủ đề “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, giữ vững ổn định chính trị, huy động mọi nguồn lực phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, gắn với giữ vững xây dựng nông thôn mới”.

Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Huỳnh Thanh Hải, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Mỹ Tú; đồng chí Trần Thị Diệu Huệ, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy; đồng chí Hồ Quốc Tuấn, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; các đồng chí đại diện Ban xây dựng Đảng và 110/112 đảng viên trong toàn Đảng bộ có mặt theo thư triệu tập, trong đó có 100 đảng viên chính thức và 10 đảng viên dự bị.

Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã và thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp của Báo cáo chính trị đề ra. Trên tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, phân tích nguyên nhân kết quả đạt được và kiểm điểm những mặt còn yếu kém; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010 - 2015 với mục tiêu tổng quát là: Khai thác tốt tiềm năng phát triển kinh tế toàn diện đi đôi với phát triển nông thôn mới. Trọng tâm là phát triển nông nghiệp toàn diện, chất lượng cao, củng cố đẩy nhanh phát triển công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ. Thực hiện có hiệu quả các chính sách chương trình mục tiêu, an sinh xã hội gắn liền với xây dựng cơ sở hạ tầng theo tiêu chí nông thôn mới. Cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, giải quyết tốt những vấn đề bức xúc xã hội chủ yếu là việc làm, xóa hộ nghèo, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 21 đồng chí, Ban Thường vụ 07 đồng chí, bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện 14 Đại biểu chính thức và 01 Đại biểu dự khuyết.

Đồng chí Trần Văn Ách, Huyện ủy viên tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Thanh Phong, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Trưởng Khối vận; đồng chí Lê Thanh Hồng, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Quốc Nam, Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch Trưc Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Tạ Trung Nhuận, Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; đồng chí Trần Văn Chính, Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Ngọc Phí, Ủy viên Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã; đồng chí Bùi Minh Đương, Ủy viên Thường vụ, Trưởng Công an xã; đồng chí Đào Văn Chắc, Ủy viên Ban Chấp hành, Xã đội Trưởng; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành còn lại gồm: Nguyễn Văn Hải, Đào Vũ Huynh, Nguyễn Văn Lọt, Đỗ Thị Hồng Phương, Trần Kim Giàu, Nguyễn Quang Trạng, Mã Ngọc Thanh, Đào Công Tạo, Huỳnh Việt, Bùi Thành Biển, Huỳnh Văn Sum và Trần Minh Tuấn.

Trên cơ sở phát huy thành tích sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ xã Mỹ Hương tập trung quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, nhất là thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ban Chấp hành Đảng bộ ban hành quy chế hoạt động và xây dựng chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm

tra Đảng ủy, xác định rõ mục tiêu nhiệm vụ từng giai đoạn, từng năm để ban hành nghị quyết lãnh đạo tổ chức thực hiện, đồng thời phân công các Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phụ trách từng địa bàn, từng lĩnh vực cụ thể. Đặc biệt là tập trung vào các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở hạ tầng và xóa đói giảm nghèo.

Mặc dù còn nhiều khó khăn về nguồn vốn đầu tư, cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội yếu kém. Sản xuất nông nghiệp chịu sự tác động bất lợi của thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, tình hình giá cả thị trường đã gây trở ngại không ít trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương. Nhưng với sự đoàn kết nhất trí và sự nỗ lực khắc phục khó khăn của Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã nỗ lực phấn đấu, phát huy lợi thế tiềm năng địa phương, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015.

1. Tình hình xã Mỹ Hương bước vào xây dựng nông thôn mới

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tiềm lực kinh tế được nâng cao, đến nay đất nước ta đã thoát khỏi tình trạng kém phát triển. Đây là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ xã Mỹ Hương tiếp tục đẩy nhanh tốc độ phát triển trên các lĩnh vực kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng được tăng cường và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Bên cạnh những thuận lợi, xã Mỹ Hương

vẫn còn không ít khó khăn trước cơ chế thị trường, thiên tai, dịch bệnh. Đời sống một bộ phận người dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao và những yếu kém bất cập trong quản lý cũng đang là những thách thức khi bước vào giai đoạn xây dựng nông thôn mới.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng xác định mục tiêu xây dựng nông thôn mới là: “Xây dựng nông thôn mới ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng, văn minh, có cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất phù hợp, kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội phát triển ngày càng hiện đại”.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Hội nghị Trung ương 7 (Khóa X) ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 đã nêu một cách toàn diện quan điểm của Đảng ta về xây dựng nông thôn mới, trong đó khẳng định quan điểm của Đảng ta về xây dựng nông thôn mới là: “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vai trò to lớn, có vị trí quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước”. Đồng thời nghị quyết cũng nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ cũng như phương thức quá trình xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay, phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước. Quan điểm đó của Đảng là sự kế thừa và phát huy những bài học kinh nghiệm lịch sử về phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện đường lối của Đảng, ngày 28/10/2008 Chính phủ ra Nghị quyết số 24-NQ/CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về xây dựng nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Mục tiêu chính của chương trình là xây dựng, tổ chức cuộc sống của dân cư nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại, giữ gìn bản sắc văn hóa và môi trường sinh thái gắn với phát triển đô thị, thị trấn, thị tứ.

Năm 2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 800-QĐ/TTg ngày 4/6/2010 phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 và phát động phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” với 11 nội dung cụ thể. Đồng thời, xác định rõ 19 tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới làm cơ sở để các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương làm căn cứ xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức thực hiện. Mục tiêu chính của chương trình cũng được xác định là xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội từng bước hiện đại. Cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, thương mại dịch vụ, gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch. Xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc. Môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh trật tự được giữ vững, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao.

Đến năm 2011, trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta tiếp tục khẳng định xây dựng nông thôn mới là một nhiệm vụ quan trọng trong định hướng phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, qua 5 năm (2011 - 2015) triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ xã Mỹ Hương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và phát động phong trào thi đua sôi nổi trong toàn xã, cùng với sự nỗ lực của các ban ngành, đoàn thể đã thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp Nhân dân, phát huy được sức mạnh của toàn xã hội.

Trên cơ sở quán triệt các văn bản của Trung ương, Tỉnh, Huyện về xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xây dựng Nghị quyết thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và triển khai đến tất cả cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Ban quản lý và Ban phát triển ở 8/8 ấp, nhằm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà chủ trương cấp trên đề ra để thực hiện xuyên suốt chương trình. Ban chỉ đạo tập trung điều hành phát động phong trào xây dựng nông thôn mới, phân công từng thành viên phụ trách cụ thể từng tiêu chí. Phối hợp cùng Mặt trận và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động

Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới đã tạo chuyển biến rõ nét. Ngoài ra, Ban chỉ đạo còn ban hành quy chế làm việc giữa Ban chỉ đạo, Ban quản lý và Ban phát triển các ấp, hàng tháng đều có báo cáo, họp đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện. Ban chỉ đạo cũng thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc xây dựng nông thôn mới với các ấp, nhằm đánh giá các mặt làm được và chưa được để uốn nắn chỉ đạo kịp thời. Ban chỉ đạo đặc biệt quan tâm chỉ đạo ấp điểm Xẻo Gừa trong việc tham gia vận động các nội dung người dân cần thực hiện trong xây dựng nông thôn mới. Ở giai đoạn này, Trưởng Ban chỉ đạo đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Phó Trưởng ban là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, còn lại các thành viên là trưởng các ban ngành, đoàn thể xã. Hằng năm, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của xã đều được củng cố, kiện toàn kể cả Ban quản lý, Ban phát triển các ấp nhằm đảm bảo công tác thực hiện xây dựng nông thôn mới được tốt hơn, kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trước khi triển khai và thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xã đã có quy hoạch, xây dựng hệ thống giao thông, hệ thống thủy lợi đồng bộ và được bê tông hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu giao thông đi lại và thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp cho người dân. Bên cạnh đó, xã có phần lớn đường giao thông chính là đường tỉnh lộ 939 và 939B, huyện lộ 81 và 81B cơ bản đáp ứng được nhu cầu giao

thông đi lại thuận tiện, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của xã nhà.

Năm 2010, năm đầu tiên triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới xã được công nhận đạt 7/19 tiêu chí. Sau 5 năm (2010 - 2015) thực hiện xây dựng nông thôn mới được cán bộ, đảng viên và người dân tin tưởng đồng thuận, tích cực tham gia đóng góp công sức, tiền của để xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng. Kết hợp với sự lãnh đạo, chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo và sự vào cuộc đồng bộ của hệ thống chính trị trong xã đã tạo điều kiện thuận lợi để xã sớm hoàn thành các mục tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Kết quả mang lại rất phấn khởi, đến tháng 4/2015 xã được trên công nhận đạt 19 tiêu chí, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Mỹ Hương vui mừng tổ chức lễ công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới. Sau khi đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã Mỹ Hương được tỉnh chọn làm điểm xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Từ đó, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các tiêu chí của xã nông thôn mới nâng cao, phấn đấu đến cuối năm 2021 được trên công nhận xã nông thôn mới nâng cao.

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước và hợp lòng dân. Vì vậy, phong trào xây dựng nông thôn mới được Đảng bộ, chính quyền và cả hệ thống chính trị tích cực, chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện. Nhận thức của cán bộ,

đảng viên và Nhân dân về xây dựng nông thôn mới được nâng lên tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị. Kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả với nhiều mô hình mới, gắn với xây dựng nông thôn mới; nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được nâng lên; hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phát triển. Hệ thống chính trị ở nông thôn được tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Những kết quả bước đầu trên đây đã góp phần thay đổi khá toàn diện bộ mặt nông thôn, tạo cơ sở vững chắc để xã Mỹ Hương đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới vẫn còn một số mặt hạn chế. Mặc dù đã được quán triệt nội dung và các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, nhưng thực tế chính quyền và các ban ngành, đoàn thể và Ban chỉ đạo từng nơi, từng lúc vẫn còn lúng túng trong tổ chức thực hiện. Đội ngũ cán bộ năng lực còn hạn chế nên trong quá trình triển khai, công tác quản lý, phối hợp chưa được nhịp nhàng, hiệu quả chưa cao. Trong khi đó, Đảng bộ và chính quyền xã còn gặp khó khăn về huy động nguồn vốn cho xây dựng nông thôn mới. Trong

thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới chỉ chú ý xây dựng cơ sở hạ tầng, các nội dung về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập, phát triển văn hóa, cải thiện môi trường...chưa được quan tâm đúng mức nên chuyển biến chậm. Mặt khác, trong nhận thức của một số ít cán bộ, đảng viên và người dân về Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới chưa được đầy đủ về chủ trương, vai trò, ý nghĩa và nội dung của chương trình, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước trong đầu tư xây dựng nông thôn mới. Chính vì vậy, trong thời gian tới ngoài việc quyết tâm khắc phục những mặt hạn chế, Đảng bộ sẽ tiếp tục chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục đường lối, chủ trương của Đảng đến với mọi người dân, nhằm thực hiện thành công Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và phát triển các ngành kinh tế

Sau 5 năm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ xã Mỹ Hương tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Nghị quyết của Đảng bộ huyện về mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010-2015. Từ đó, tình hình kinh tế xã hội và hệ thống chính trị của xã có những chuyển biến tích cực, nhất là việc tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng

nâng cao hiệu quả, năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi và tăng thu nhập cho nông dân. Diện tích sản xuất hằng năm và giá trị sản xuất trên cùng một đơn vị diện tích đất canh tác nông nghiệp ngày càng tăng.

Để đạt được những thành tựu quan trọng này, Đảng bộ chọn giải pháp phát triển xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới làm khâu đột phá, nhằm tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển. Nhiệm kỳ qua, cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân trong xã đã chung sức, chung lòng tập trung huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, nhất là thực hiện Nghị quyết Chuyên đề số 04-NQ/HU của Huyện ủy về xây dựng cơ sở hạ tầng. Kết quả, xã huy động được 184,291 tỷ đồng, trong đó vốn chương trình nông thôn mới 39,010 tỷ đồng, vốn lồng ghép 75,520 tỷ đồng, vốn tín dụng 39,679 tỷ đồng, vốn doanh nghiệp 82 triệu đồng, vốn của dân đóng góp 30 tỷ đồng. Bằng các nguồn vốn huy động, xã tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống Nhân dân từ chương trình xây dựng nông thôn mới. Một số công trình quan trọng đã được đầu tư xây dựng, 8/8 ấp đều có lộ bê tông, xây dựng nhà máy nước 50 m³/giờ, nâng cấp nhà lồng chợ, Trạm Y tế, trụ sở Ủy ban nhân dân xã, xây mới nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng ở 5/8 ấp; cải tạo 100% các tuyến kênh bằng cơ giới, xây dựng cánh đồng mẫu lớn 530 ha; lắp đặt 6 trạm bơm và 8 cống thoát nước

để phục vụ sản xuất nông nghiệp; xây dựng mới trường trung học cơ sở, trường tiểu học Mỹ Hương A, trường tiểu học Mỹ Hương B, trường mẫu giáo 01 điểm chính và 01 điểm lẻ. Bổ sung một số cơ sở vật chất cho giáo dục, trang thiết bị y tế, gắn với chỉnh trang đô thị được đầu tư, xây dựng, nâng cấp khang trang.

Về điện hóa hộ dân được Đảng bộ chỉ đạo tranh thủ các nguồn lực tập trung đẩy mạnh tiến độ cung cấp điện sinh hoạt, sản xuất cho Nhân dân. Đến cuối năm 2015, toàn xã có thêm 140 hộ dân có điện sử dụng, đạt 311% chỉ tiêu nghị quyết, nâng tổng số lên 2.737 hộ trong xã có điện sử dụng đúng kỹ thuật, đạt 99,92% so với tổng số hộ. Về nước sinh hoạt được trên đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước, có 92% số hộ trong xã được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó có 54,25% số hộ được sử dụng nước sạch.

Tổng diện tích gieo trồng lúa toàn xã là 6.075 ha, đạt 103% chỉ tiêu nghị quyết, tăng 545 ha so với năm 2010; năng suất bình quân đạt 6,5 tấn/vụ/ha, tăng 0,8 tấn/vụ/ha so với năm 2010, nâng tổng sản lượng lúa cả năm lên 39.487 tấn, đạt 118% chỉ tiêu nghị quyết, tăng 3.542 tấn so năm 2010. Diện tích cây màu 345 ha, tăng 55 ha so với năm 2010, đạt 135% chỉ tiêu nghị quyết. Diện tích vườn cây ăn trái 227 ha, tăng 27 ha so với năm 2010, đạt 114% chỉ tiêu nghị quyết; trồng cây phân tán các loại được 135 nghìn cây, đạt 104% chỉ tiêu nghị quyết.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, phong trào chăn nuôi phát triển tốt nhờ áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cách chăm sóc, thực hiện phòng chống dịch bệnh tổng hợp nhằm tăng đàn, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường và cải thiện đời sống Nhân dân. Vì vậy đã hạn chế đến mức thấp nhất dịch bệnh trên vật nuôi, tổng đàn được duy trì và phát triển ổn định với đàn heo 2.500 con, đàn trâu 50 con, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết; đàn gia cầm 128 nghìn con, đạt 107% chỉ tiêu nghị quyết. Năm 2014, diện tích thả nuôi tôm, cá các loại được 150 ha, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết, chủ yếu là nuôi cá nước ngọt trong ao, ruộng của hộ gia đình, chưa có mô hình lớn.

Để phát triển nông nghiệp toàn diện, Đảng bộ xác định công tác thủy lợi có vai trò quyết định đến năng suất sản xuất nông nghiệp và nuôi thủy sản, nên chỉ đạo ngành nông nghiệp địa phương cùng các ban ngành, đoàn thể, áp huy động lực lượng tham gia làm công tác thủy lợi nội đồng, đảm bảo nhu cầu tưới tiêu phục vụ tốt yêu cầu sản xuất nông nghiệp. Mỗi năm, xã huy động lực lượng lao động nạo vét, đào đắp được 25.000 m³ đất. Tính từ đầu nhiệm kỳ đến năm 2014, nạo vét và đào đắp được 158.000 m³ đất, với 79.000 ngày công lao động, phục vụ tưới tiêu 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp của xã. Đồng thời, xã còn chú trọng tăng cường các giải pháp khả thi để thực hiện hiệu quả kế hoạch hành động ứng phó với biến

đổi khí hậu. Chú trọng công tác phòng chống lụt bão giảm nhẹ thiên tai và triển khai phương án phòng, chống lụt bão.

Về phát triển kinh tế tập thể, Đảng bộ quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động kinh tế hợp tác. Các tổ hợp tác bước đầu hoạt động khá hiệu quả trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, toàn xã xây dựng được 8 tổ hợp tác với 350 thành viên và 1 hợp tác xã nông nghiệp có 10 thành viên. Qua đó, cánh đồng mầu lớn ấp Trà Côi A được đầu tư đê bao khép kín, xây dựng trạm bơm, đưa điện khí hóa vào sản xuất, giảm chi phí, hạ giá thành và ký kết hợp đồng bao tiêu với nhà máy thu mua lúa Vĩnh Lộc-Bạc Liêu, nâng cao thu nhập cho nông dân. Hợp tác xã nhân giống ấp Mỹ Đức thành lập các tổ dịch vụ nông nghiệp đem lại hiệu quả, gồm các khâu như gieo mạ thảm, xạ hàng, nhân giống cộng đồng... Tổ hợp tác cây ăn trái ấp Mỹ An chuyển thành tổ hợp tác nông nghiệp phục vụ nhân giống lúa và cây ăn trái được quy hoạch sản xuất tập trung, chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao.

Nhìn chung, kết quả phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện theo hướng thâm canh, tăng vụ, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi đã phản ánh đúng chủ trương của Đảng bộ và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Xã chỉ đạo tập trung đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến ngư, mở rộng các dịch vụ phục

vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nên tình hình sản xuất nông nghiệp của xã luôn trên đà phát triển tốt.

Tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ được Đảng bộ quan tâm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở sản xuất kinh doanh phát triển mở rộng quy mô hoạt động. Toàn xã hiện có 96 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, giảm 3 cơ sở so với đầu nhiệm kỳ do công nghệ lạc hậu. Những cơ sở còn lại đều được nâng lên quy mô sản xuất tăng thêm giá trị, với các ngành nghề chủ yếu như vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp, chế biến lương thực, sấy lúa, cơ khí hàn tiện, lò rèn... Hầu hết các cơ sở sản xuất đều hoạt động có hiệu quả, giá trị sản lượng hàng năm đều tăng, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm mới cho lao động đều đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết.

Mạng lưới kinh doanh thương mại dịch vụ trên địa bàn có bước phát triển ổn định, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tiêu dùng và trao đổi hàng hóa trong Nhân dân. Các cơ sở thương mại dịch vụ phát triển gắn liền với các tuyến đường giao thông nông thôn mới mở, nên rất thuận tiện trong việc kinh doanh mua bán, trao đổi hàng hóa trong Nhân dân.

Công tác thu ngân sách Nhà nước được Đảng bộ quan tâm, khai thác tốt các nguồn thu và được thực hiện chặt chẽ, thu đúng, thu đủ, nên hàng năm tổng thu ngân sách đều đạt và vượt dự toán. Tình hình quản lý thu, chi ngân sách từng bước đi vào nề nếp, đúng

nguyên tắc, đảm bảo luật ngân sách và tiết kiệm. Hằng năm cân đối được thu, chi và có kết dư ngân sách. Vận động đóng góp các loại quỹ trên cho phép và sử dụng quỹ đúng mục đích.

Về hoạt động tín dụng, Đảng bộ quan tâm tới các nguồn vốn tín dụng từ các chương trình đầu tư cho nông dân phát triển sản xuất, đầu tư đúng đối tượng có nhu cầu và sử dụng đúng mục đích, hộ nghèo khó khăn thiếu vốn sản xuất nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn vay, góp phần phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo tại địa phương. Trong nhiệm kỳ, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp-Phát triển Nông thôn đã cho vay phục vụ nhu cầu phát triển các thành phần kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế với tổng dư nợ năm 2014 là 25 tỷ đồng, nợ quá hạn chiếm 0,39%. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội phát vay 800 triệu đồng, thu nợ 526 triệu đồng, tỷ lệ nợ quá hạn chiếm 1,4%. Nhìn chung, sau khi nhận vốn vay, các cơ sở sản xuất và hộ vay vốn đều sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và trả lãi vốn đúng theo quy định.

3. Phát triển văn hóa xã hội

Cùng với sự tăng trưởng kinh tế, hoạt động văn hóa thông tin được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo bổ sung hệ thống loa truyền thanh, nâng công suất, tăng thời lượng để kịp thời chuyển tải chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp Nhà nước và các mặt công tác trọng tâm của địa phương đến tận quần chúng nhân

dân, vừa phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương, vừa đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin, hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được duy trì và tạo được sự đồng thuận cao của toàn xã hội, từng bước nâng cao chất lượng. Năm 2015, toàn xã có 2.395 hộ đăng ký xây dựng “gia đình văn hóa” và được trên công nhận 2.354 hộ, chiếm 86 % so tổng số hộ của xã, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết; có 7/8 ấp được tái công nhận ấp văn hóa và 1 ấp tiên tiến. Kết quả này đã góp phần nâng cao đời sống văn hóa cho Nhân dân, các ấp tiếp tục thi đua giữ vững danh hiệu ấp văn hóa, nhà ở khang trang, đường làng ngõ xóm xanh-sạch-đẹp, cò, đèn và hoa rực rỡ.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ được duy trì phát triển, có nhiều hoạt động phong phú đa dạng, như tổ chức thi ca tân cổ nhạc, đờn ca tài tử phục vụ Nhân dân vào các dịp lễ, tết và các nhiệm vụ trung tâm của địa phương. Hiện xã trang bị 5 bộ máy vi tính để phục vụ bà con đến truy cập Internet và 6 nhà sinh hoạt cộng đồng. Phong trào thể dục thể thao và phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được duy trì phát triển đều khắp ở các ấp và thu hút ngày càng đông các tầng lớp Nhân dân tham gia.

Giáo dục tiếp tục phát triển về quy mô, chất lượng và cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Năm học 2014 - 2015, tỷ lệ học sinh huy

động vào mẫu giáo đạt 98%, huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp một đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết; học sinh khá giỏi và tốt nghiệp ở các bậc học ngày càng được nâng lên, tiểu học và trung học cơ sở đạt từ 90-100%; giáo viên mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở đạt chuẩn 100%. Riêng về kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2013-2014 đạt 100%.

Hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong nhà trường ngày càng phát huy hiệu quả. Năm 2015, xã có 3 điểm trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Hằng năm xã được tái công nhận xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Hoạt động xã hội hóa trong giáo dục mang lại kết quả tích cực, các chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh vùng khó khăn được giải quyết kịp thời.

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được đảm bảo, việc khám chữa bệnh cho người dân, gia đình chính sách, hộ nghèo, đối tượng bảo hiểm y tế được thực hiện tốt, chất lượng ngày càng được nâng lên. Hằng năm thực hiện tốt Chương trình y tế Quốc gia, trên 97% trẻ em được tiêm đầy đủ vắc-xin phòng bệnh, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 17,5% năm 2010 xuống còn 14,55% năm 2014, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên giảm từ 1,25% năm 2010 xuống còn 1,1% năm 2014, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố kiện toàn, Trạm Y tế xã có 9

cán bộ, trong đó gồm 1 bác sĩ, 4 y sĩ, 1 hộ sinh, 1 điều dưỡng và 2 dược sĩ có trình độ chuyên môn trung cấp trở lên; 8/8 ấp đều thành lập Tổ Y tế, trang thiết bị y tế được tăng cường, đảm bảo tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Hoạt động y tế dự phòng được quan tâm, kịp thời ngăn chặn, phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm ở người và gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần bảo vệ sức khỏe cho người dân. Hằng năm, Trạm Y tế xã được tái công nhận đạt chuẩn 10 tiêu chí Quốc gia về y tế, toàn xã hội tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện đạt 81% so tổng số dân trong xã.

Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã có nhiều cố gắng thực hiện các chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”. Việc chi trả chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các khoản trợ cấp khác cho các đối tượng thương binh, thân nhân gia đình liệt sĩ, chi trả lương cho cán bộ về hưu được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Hằng năm, xã tổ chức các ngày họp mặt truyền thống, thăm hỏi và tặng quà cho gia đình chính sách, gia đình nghèo nhân kỷ niệm các ngày lễ, tết. Trong nhiệm kỳ, xã tranh thủ sự đầu tư của Trung ương, Tỉnh, Huyện thông qua các chương trình, dự án và vận động Nhân dân đóng góp xây dựng và sửa chữa 32 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở. Thực hiện bổ sung chính sách người có công với nước theo Quyết định 290-QĐ/CP, 188-QĐ/CP và 142-QĐ/CP của Chính phủ, đến nay xã

tiếp nhận được 178 hồ sơ đã xét duyệt giao về huyện, kết quả có 86 người được nhận trợ cấp một lần.

Công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả. Từ các chương trình, dự án hỗ trợ vốn sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi, tập huấn chuyển giao kỹ thuật đã giúp 388 hộ thoát nghèo, đạt 102% chỉ tiêu nghị quyết; mỗi năm xã giới thiệu việc làm mới cho 250 lao động địa phương; xây dựng 225 căn nhà tình thương cho người nghèo gặp bức xúc về nhà ở. Nhờ làm tốt công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 15,39% năm 2010 xuống còn 6,04% năm 2015. Hiện nay trên địa bàn xã có 93,98% người lao động địa phương có việc làm thường xuyên, nâng thu nhập từ 17 triệu đồng/người/năm 2011 lên 29 triệu đồng/người/năm 2015.

4. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Xác định nhiệm vụ an ninh quốc phòng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương tập trung phát triển kinh tế xã hội. Vì vậy, Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ máy công an, quân sự gắn với quy hoạch đào tạo, nâng cao trình độ năng lực đảm đương được nhiệm vụ, 8/8 ấp đều có công an viên và ấp đội trưởng, 6/8 ấp xây dựng

cổng chào an ninh trật tự hoạt động tốt. Đảng bộ chỉ đạo các ngành, các Chi bộ quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII) về “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới”. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Vận động Nhân dân tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xã thành lập 40 tổ an ninh nhân dân có 80 thành viên tham gia đã chủ động phòng ngừa, đấu tranh trấn áp có hiệu quả các loại tội phạm, góp phần giữ vững tình hình an ninh trật tự địa phương. Tuy nhiên trên địa bàn vẫn còn xảy ra 16 vụ phạm pháp hình sự, giảm 39 vụ so với năm 2010; có 42 vụ vi phạm trật tự xã hội, giảm 62 vụ; tai nạn giao thông xảy ra 53 vụ, làm tử vong 07 người, giảm 13 vụ.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra. Công tác trực sẵn sàng chiến đấu nghiêm túc, từng bước nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống, không để yếu tố bất ngờ xảy ra; triển khai hoàn chỉnh các phương án diễn tập phòng thủ chống xâm nhập, bạo loạn lật đổ. Công tác xây dựng củng cố lực lượng dân quân tự vệ có 162 đồng chí, đạt 1,45% so dân số, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Công tác huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên

đều đạt và vượt chỉ tiêu. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện đầy đủ các bước, đúng quy trình, đảm bảo dân chủ, công bằng và kiên quyết xử lý dứt điểm các trường hợp chống lệnh, chống khám, đào ngũ, kết quả đưa quân về trên hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Bên cạnh đó, xã chỉ đạo ngành quân sự phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, nhằm động viên các thanh niên đang tại ngũ yên tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và kiện toàn hệ thống chính trị

Đảng bộ luôn khẳng định xây dựng chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm. Vì vậy, Đảng bộ thường xuyên củng cố kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và đảng viên. Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, thông qua việc học tập quán triệt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chương trình hành động của Đảng ủy, chú trọng hơn mỗi kỳ học tập đều có thảo luận và viết bài thu hoạch, tạo sự thống nhất cao trong nội bộ Đảng; kịp thời phát hiện những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng và chính quyền.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) của Đảng “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Đảng ủy chỉ đạo triển khai thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy trình, thời gian; chỉ đạo các cấp ủy thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, phân loại cán bộ hàng năm, nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Tập trung thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các cấp ủy Đảng triển khai đồng bộ và trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên; tinh thần trách nhiệm, ý thức tự lực tự cường được nâng lên, ra sức tu dưỡng rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống. Hàng năm có 100% cán bộ, đảng viên viết bản đăng ký làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xét và khen thưởng 10 tập thể, 20 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác lao động, học tập.

Bên cạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm công tác quy hoạch đào tạo, luân chuyển cán bộ và thực hiện đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ và báo cáo kịp thời về cấp trên. Các chức danh quy hoạch cán bộ chủ chốt được đào tạo bồi

dưỡng theo quy định, có chú trọng đến cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc và hằng năm đều có điều chỉnh, bổ sung phù hợp theo quy định. Trong nhiệm kỳ, thành lập mới 01 Chi bộ, hiện nay Đảng bộ có 17 tổ chức Đảng trực thuộc với 160 đảng viên. Bồi dưỡng nghiệp vụ chính trị chuyên môn cho 15 đồng chí học đại học, 13 đồng chí học trung cấp, 15 đồng chí học sơ cấp chính trị, 06 đồng chí học bổ túc văn hóa; kết nạp mới 50 đảng viên, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy về “Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng”, qua đó hầu hết các tổ chức đảng đều có chuyển biến mới trong công tác xây dựng củng cố tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Hằng năm có trên 85% Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết; đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết; Đảng bộ 3 năm liền được công nhận danh hiệu trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo tập trung vào các nội dung kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chủ trương, các quy định của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Trong nhiệm kỳ đã tiến hành 57 lượt kiểm tra, giám sát 15 tổ chức Đảng và 05 đảng viên có dấu hiệu vi phạm; trong đó kiểm điểm rút kinh nghiệm 02 Chi bộ, giải quyết 03 đơn thư tố cáo đã xử lý kỷ luật 10 đảng viên (2 khiển trách, 03

cảnh cáo, cách chức 01, khai trừ khỏi Đảng 02, kiểm điểm rút kinh nghiệm 2); tỷ lệ đảng viên sai phạm hằng năm dưới 2%, nội dung sai phạm là chấp hành chỉ thị, nghị quyết không nghiêm, vi phạm những nguyên tắc Điều lệ Đảng, vi phạm đạo đức lối sống.

Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng được nâng lên và đi vào nề nếp ổn định, giữ vững các kỳ họp đúng luật định, nội dung thường xuyên được đổi mới, biểu quyết, kiến nghị các chỉ tiêu quan trọng về kế hoạch kinh tế xã hội của địa phương. Nâng cao chất lượng ra nghị quyết, phát huy tốt vai trò, chức năng giám sát đối với mọi hoạt động của cơ quan Nhà nước. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp xúc cử tri, ghi nhận phản ánh đề xuất kịp thời tâm tư nguyện vọng của cử tri.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân có nhiều tiến bộ trong quản lý, điều hành nhiệm vụ kinh tế xã hội của địa phương. Bộ máy tổ chức Ủy ban nhân dân được sắp xếp phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ gắn với việc bố trí cán bộ theo chuyên môn, năng lực, sở trường của từng ngành phụ trách. Đội ngũ cán bộ, công chức thường xuyên được bồi dưỡng, đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công tác cải cách hành chính và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện cải cách hành chính ở xã được tập trung thực hiện theo mô hình “một cửa” đã góp phần đưa hoạt động hành chính của Ủy ban nhân dân xã đi vào nề nếp, các quy trình thủ tục

hành chính được công khai và đơn giản hóa, tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ công dân thực hiện đúng thời gian quy định, giảm thiểu phiền hà, tiêu cực, tạo được lòng tin trong Nhân dân.

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có nhiều chuyển biến tích cực. Trong nhiệm kỳ, xã tiếp nhận 352 đơn thư của công dân, đưa ra giải quyết 348 đơn thư, trong đó hòa giải thành tại xã 215 trường hợp, còn lại chuyển về trên xem xét, giải quyết theo thẩm quyền 133 đơn thư.

Bộ máy Dân vận - Mặt trận và các đoàn thể được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động. Có 100% cán bộ chủ chốt Mặt trận và các đoàn thể đạt chuẩn về chính trị, chuyên môn theo quy định, có 80% Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng các đoàn thể ấp là đảng viên. Thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 06-NQ/CĐ ngày 31/3/2011 của Huyện ủy về “Nâng cao chất lượng bộ máy tổ chức hội, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị xã hội”, phương thức hoạt động của Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể ngày càng được đổi mới, sát cánh cùng Chi bộ, phương thức hoạt động gắn với xây dựng củng cố bộ máy, đa dạng hóa các hình thức tập hợp vận động quần chúng. Tập trung tuyên truyền giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt là 11 nội dung xây dựng nông thôn mới do Ban Dân

vận Tỉnh ủy phát động, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã. Thông qua hoạt động, các phong trào hành động cách mạng do Mặt trận và các đoàn thể phát động từng bước đi vào chiều sâu, với nhiều mô hình chăm lo thiết thực, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao, góp phần tạo thêm việc làm, xóa đói giảm nghèo trong đoàn viên, hội viên và thu hút quần chúng tham gia vào tổ chức hội ngày càng đông. Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, các đoàn thể đã phát triển mới 1.256 đoàn viên, hội viên, nâng tổng số đoàn viên, hội viên lên 4.533, chiếm 40,6% dân số. Hằng năm, Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội đạt 100% danh hiệu vững mạnh.

*

* *

Qua 10 năm (2005-2015) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ với nhiệm vụ trọng tâm là lãnh đạo Nhân dân thực hiện đầy nhanh tiến trình công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và phấn đấu thực hiện thành công Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới. Đảng bộ xã Mỹ Hương đã lãnh đạo Nhân dân phát huy nội lực, khai thác triệt để mọi tiềm năng thế mạnh của địa phương để đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, chăm lo đời sống Nhân dân. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, sự quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân được tăng

cường đã tạo sự chuyển biến tích cực trên mọi lĩnh vực. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội được đổi mới nội dung, phù hợp với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

Trong quá trình lãnh đạo Nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Mỹ Hương luôn xác định phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển kinh tế phải đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Từ đó, tập trung chỉ đạo quán triệt sâu sắc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các nghị quyết, chỉ thị, các quan điểm đổi mới của Đảng, sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn đã tạo được sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo, phát huy sức mạnh đoàn kết của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế xã hội hằng năm mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra. Tình hình kinh tế, văn hóa xã hội có bước phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện, nâng cao. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động, cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng khá hoàn chỉnh, bộ mặt nông thôn ngày càng thêm khởi sắc. Các

chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là các chính sách xã hội và an sinh xã hội đã tạo thuận lợi cho địa phương thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết Đại hội. Những thành tựu cơ bản có ý nghĩa quan trọng trên đây là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục phát huy trong giai đoạn mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Đảng bộ xã Mỹ Hương nhận thấy trong quá trình lãnh đạo Nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội qua 2 nhiệm kỳ (2005 - 2015) vẫn còn một số mặt hạn chế. Đó là, trong chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn còn chậm trước đòi hỏi của thời kỳ công nghiệp hóa-hiện đại hóa, tiềm năng thế mạnh của địa phương chưa được khai thác triệt để. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển chậm, chưa có doanh nghiệp lớn đầu tư. Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận người dân còn gặp nhiều khó khăn. Tình hình trật tự, an ninh nông thôn vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa được thường xuyên. Chất lượng hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị chưa đều, chưa cao. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng còn thiếu biện pháp cụ thể trong việc giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân chưa phát huy hết chức năng giám sát; chất lượng sinh hoạt chi, tổ, hội đoàn thể ở ấp còn hạn chế, nhất là về trình độ năng lực.

Tuy vẫn còn những mặt hạn chế, song với kết quả đạt được cùng với những kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ sẽ là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục nỗ lực hơn nữa, quyết tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, phấn đấu xây dựng thành công xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

KẾT LUẬN

Trải qua một chặng đường 40 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2015), được sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, sự giúp đỡ có hiệu quả của các ngành, các cấp, sự đoàn kết thống nhất của toàn Đảng bộ, sự đồng thuận cao của Nhân dân, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đã vượt qua đói nghèo, giành được những thành tựu quan trọng và cùng với cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là một chặng đường phấn đấu và xây dựng, hoạt động, trưởng thành đầy gian khổ của các thế hệ cách mạng và Nhân dân, góp phần tô đậm thêm những trang sử vẻ vang của Đảng bộ xã Mỹ Hương.

Chặng đường 10 năm (1975 - 1985) là giai đoạn đầu xây dựng quê hương, với nhiều khó khăn và thách thức mới, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội là một nhiệm vụ hết sức khó khăn lại phải tiến hành trong điều kiện đất nước vừa trải qua những năm tháng chiến tranh kéo dài nên càng nặng nề và gian nan hơn. Đó là chưa kể đến khó khăn ở những vùng bị tàn phá bởi chiến tranh ác liệt, tình hình thiên tai, dịch bệnh, cùng với những tác động bất lợi của thế giới và trong nước. Trong khi, nền kinh tế địa phương còn nghèo nàn, lạc

hậu, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội còn diễn biến phức tạp. Đội ngũ cán bộ, đảng viên còn ít, lại chưa có kinh nghiệm, năng lực và trình độ lãnh đạo xây dựng kinh tế, quản lý xã hội theo con đường xã hội chủ nghĩa. Nhưng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng trong chiến đấu vào công cuộc kiến quốc. Nhờ tinh thần tự lực, tự cường, giữ vững truyền thống đoàn kết, phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và chủ yếu dựa vào sức mình là chính, khai thác triệt để các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, xã đã nhanh chóng thiết lập, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, hàn gắn vết thương chiến tranh, sớm ổn định cuộc sống của Nhân dân, từng bước khôi phục lại nền kinh tế vốn đã kiệt quệ do chiến tranh gây ra.

Đây cũng là giai đoạn thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, vì thế Đảng bộ tập trung lãnh đạo Nhân dân vừa đẩy mạnh cải tạo xã hội - xã hội chủ nghĩa, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội và tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ Quốc tế giúp nước bạn Campuchia. Trước yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng, Đảng bộ xác định lợi thế của xã là nông nghiệp nên chỉ đạo vận động Nhân dân sớm bắt tay vào sản xuất với cây trồng chủ đạo là cây lúa, đồng thời chú ý phát triển diện tích cây màu. Nhờ kết hợp tốt các biện pháp thâm canh, tăng vụ với công tác thủy lợi mà năng suất, sản lượng không ngừng tăng lên. Tình hình

thiếu lương thực trong Nhân dân không chỉ sớm được đẩy lùi mà từng bước đã tạo nên sự tích lũy, làm tốt nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Đời sống vật chất của người dân không ngừng được nâng lên, số hộ khá, giàu ngày càng nhiều, số hộ nghèo giảm dần qua từng năm. Từ việc bước đầu phát triển và ổn định về sản xuất nông nghiệp đã tạo tiền đề cho các ngành tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển. Xã hoàn thành cải tạo nông nghiệp và công thương nghiệp đúng theo chỉ đạo của trên.

Công tác giáo dục và đào tạo luôn được quan tâm thường xuyên, đã giải quyết được nạn mù chữ, hoàn thành phổ cập giáo dục ở bậc học tiểu học, đội ngũ giáo viên ngày càng được chuẩn hóa. Hệ thống các trường học cơ bản được xây dựng hoàn chỉnh dần, không còn tình trạng học ba ca. Trạm Y tế xã, Bệnh viện huyện nằm trên địa bàn với đội ngũ y, bác sĩ có nghiệp vụ chuyên môn đủ khả năng phục vụ yêu cầu khám, chữa bệnh cho người dân địa phương.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn được giữ vững, quốc phòng và an ninh được củng cố. Công tác xây dựng Đảng được tăng cường về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội từng bước được đổi mới về phương thức, nội dung hoạt động. Quyền làm chủ của Nhân dân được tôn trọng và phát huy trên các lĩnh vực. Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa” đối với

những người có công với nước được toàn dân hưởng ứng. Công tác xóa đói, giảm nghèo và các hoạt động từ thiện ngày càng được mở rộng.

Trong 30 năm (1986-2015) thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện của Đảng, đặc biệt là giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ đã phát huy được thế mạnh của địa phương trong việc đẩy mạnh khai hoang phục hóa, mở rộng diện tích phát triển sản xuất, nuôi trồng thủy sản. Bằng các chủ trương, chính sách mới ra đời tạo tiền đề và hành lang pháp lý cho sản xuất hàng hóa phát triển mạnh mẽ theo hướng đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, tăng nhanh nguồn lương thực, thực phẩm và mở rộng thị trường nông thôn, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ tại địa phương và cung cấp cho xuất khẩu. Tỷ trọng các ngành sản xuất trong nền kinh tế có sự thay đổi theo hướng công nghiệp hóa-hiện đại hóa. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ tăng dần lên hàng năm so với sản xuất nông nghiệp. Hệ thống kết cấu cơ sở hạ tầng như đường giao thông nông thôn, trường, trạm, điện, chợ, nước sạch được đầu tư phát triển. Những chuyển biến đó đã làm tăng thêm tiềm lực cho nền kinh tế địa phương, tăng dần tích lũy từ nội bộ của nền kinh tế, tạo đà tiến tới ổn định và phát triển bền vững. Đời sống vật chất của người dân không ngừng được cải thiện, nâng lên. Đồng thời, thể hiện bước tiến bộ vượt bậc của Đảng bộ trong nhận thức

cũng như trong lãnh đạo và chỉ đạo điều hành phát triển nền kinh tế trong thời kỳ đổi mới.

Lĩnh vực Văn hóa xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là về chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được nâng lên, hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao phát triển. Hệ thống chính trị ở nông thôn được tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng và đạt nhiều tiến bộ. Đảng bộ nhiều năm liên tục được công nhận trong sạch vững mạnh. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy, các chính sách và quy chế đảm bảo quyền dân chủ của Nhân dân được thực hiện tốt. Từ đó, góp phần làm thay đổi khá toàn diện bộ mặt nông thôn, tạo cơ sở vững chắc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đến năm 2015, xã Mỹ Hương đạt chuẩn về xây dựng nông thôn mới và được tỉnh chọn làm điểm xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

Những kết quả đạt được là thắng lợi của đường lối đổi mới toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, nhiều chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy là động lực

giúp cho Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Cùng với đó, hệ thống chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể được củng cố kiện toàn, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế xã hội là nhiệm vụ trung tâm, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là khâu then chốt. Từ đó, Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương luôn phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường vượt qua mọi khó khăn, tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thường xuyên kiểm tra, giám sát, giải quyết những khó khăn vướng mắc, kịp thời sơ tổng kết rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng chỉ đạo điều hành. Công tác vận động quần chúng gắn với công tác thi đua khen thưởng, tạo ra phong trào thiết thực sôi nổi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đã có nhiều tấm gương điển hình tiêu biểu góp phần xây dựng quê hương đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ xã Mỹ Hương vẫn còn tồn tại một số mặt hạn chế. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Trong chỉ đạo phát triển sản xuất còn dàn trải, thiếu xác định mũi nhọn trong khâu đột phá từng lĩnh vực để tập trung. Trình độ nông dân còn thấp, nên thiếu kinh nghiệm trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản nước ngọt tuy có phát

triển nhưng chủ yếu ở quy mô nhỏ lẻ theo hình thức hộ gia đình, hiệu quả thấp, chưa tương xứng với tiềm năng là vùng đất trũng, thấp rất thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản. Việc đầu tư phát triển cũng như chất lượng hiệu quả các mô hình kinh tế tập thể chưa cao, chưa thu hút được đông đảo quần chúng tham gia. Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển chậm, chưa có doanh nghiệp lớn đầu tư, chủ yếu là cơ sở gia công, xay xát chế biến lúa gạo, công nghệ lạc hậu, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh thấp. Lĩnh vực Giáo dục-Đào tạo, Y tế được quan tâm đầu tư, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội. Văn hóa xã hội vẫn còn những vấn đề bức xúc, chưa đáp ứng phục vụ theo yêu cầu. Giải quyết việc làm, công tác giảm nghèo chưa bền vững, một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng ỷ lại Nhà nước, thiếu sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo dẫn đến tái nghèo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững sự ổn định, nhưng vẫn còn diễn biến khá phức tạp, nhất là tai nạn giao thông từng lúc chưa được kiểm chế. Công tác xây dựng Đảng chưa ngang tầm với nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức Đảng và đảng viên từng lúc chưa kịp thời; công tác phát triển đảng viên mới tuy đạt so với chỉ tiêu nghị quyết hằng năm nhưng vẫn còn chậm, chưa đồng đều, nhất là ở các Chi bộ ấp. Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý kinh tế xã hội của một bộ phận cán bộ còn hạn chế, nhất là giai đoạn thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp và

giai đoạn đầu thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng. Hoạt động Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội chất lượng chưa cao.

Nhìn chung, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo trong 40 năm qua (1975 - 2015) của Đảng bộ tuy vẫn còn những mặt hạn chế, nhưng với những kết quả mà Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương đạt được là rất đáng tự hào, có ý nghĩa chính trị to lớn. Thực tiễn 40 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành của Đảng bộ xã Mỹ Hương có thể rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương ở các giai đoạn tiếp theo như sau:

Một là, thường xuyên xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng.

Trong 40 năm xây dựng và phát triển của xã luôn gắn liền với vai trò lãnh đạo của Đảng. Để làm tròn vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc lãnh đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra, Đảng bộ phải luôn coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Việc xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh về chính trị và tư tưởng đòi hỏi phải đưa ra những chủ trương, quyết sách đúng cho từng thời kỳ, từng giai đoạn, thể hiện được sự

vận dụng sáng tạo đường lối, quan điểm của Đảng phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động. Nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng mà trong 40 năm qua, trước sự biến động phức tạp của thế giới và trong nước, Đảng bộ xã Mỹ Hương luôn vững vàng, không hoang mang dao động đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức và giữ vững vai trò lãnh đạo.

Về tổ chức, Đảng bộ thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trong đó lấy nguyên tắc tập trung dân chủ làm cơ bản, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình. Phải xây dựng sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng bộ, trước hết là trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trên cơ sở các nguyên tắc và Điều lệ Đảng; phát huy dân chủ, trí tuệ trong Đảng. Thực tiễn cho thấy, nơi nào cấp ủy, nhất là người đứng đầu chú trọng xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất, phát huy dân chủ trong xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết thì kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị nơi đó luôn đạt hiệu quả cao. Mặt khác, trong công tác xây dựng Đảng phải luôn quan tâm xây dựng tổ chức Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, tiếp nhận, vận dụng và thực hiện đường lối của Đảng. Sự trưởng thành lớn mạnh của Đảng bộ là kết quả của quá trình hoạt động bền bỉ, khắc

phục mọi khó khăn gian khổ của các thế hệ cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ cách mạng.

Hai là, phải nắm vững và quán triệt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, vận dụng một cách phù hợp, sáng tạo vào tình hình thực tế của địa phương để đề ra chủ trương, giải pháp đúng đắn lãnh đạo Nhân dân thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ xã Mỹ Hương luôn nắm vững và quán triệt, vận dụng sáng tạo chủ trương, nghị quyết của Đảng vào tình hình thực tế địa phương. Xây dựng các nghị quyết, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo phải xuất phát từ thực tiễn, xác định được hướng đi đúng, bước đi thích hợp, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng giai đoạn, từng năm và có giải pháp khả thi để thực hiện. Tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh để tập trung các nguồn lực thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm, tạo sự chuyển biến để giữ vững và đẩy nhanh nhịp độ phát triển. Chính vì vậy, trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Mỹ Hương luôn giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Chấp hành và vận dụng chủ trương, nghị quyết của Đảng vào quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Ba là, chú trọng xây dựng bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng vững

mạnh, đảm bảo thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân phải thường xuyên cải cách bộ máy và năng lực hoạt động để chính quyền thực sự là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý điều hành. Ra sức xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Không ngừng kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Thực hiện tốt cải cách hành chính, quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia quản lý hoạt động Nhà nước.

Đảng bộ luôn khẳng định vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể Nhân dân trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước. Từ đó phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm công dân của hội viên, đoàn viên, thắt chặt mối liên hệ máu thịt giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Đảng bộ và chính quyền luôn quan tâm, hỗ trợ để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể phát huy tích cực quyền làm chủ của Nhân dân trong quá trình tham gia phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh, thực hiện đúng phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Bốn là, dựa vào sức mạnh của Nhân dân để thực hiện thắng lợi các phong trào cách mạng tại địa phương.

Từ những bài học kinh nghiệm đúc kết qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, có thể thấy những thắng lợi của Đảng bộ có được là nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng cùng với sự ủng hộ của quần chúng Nhân dân. Chính vì vậy, quyết định sự thành bại trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước từ Trung ương đến địa phương thì vai trò của quần chúng có vị trí rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh tế xã hội ở địa phương. Đồng thời, phải luôn nắm vững quan điểm “Lấy dân làm gốc” đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, làm cách mạng mà không có quần chúng thì cách mạng không thể thành công”. Vì vậy, mọi hoạt động của Đảng bộ đều phải đáp ứng đúng lợi ích và tâm tư nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Phát Huy sức mạnh của Nhân dân, cùng với Nhân dân vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn 40 năm (1975 - 2015) xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, ổn định an ninh chính trị là tài sản vô cùng quý giá của Đảng bộ và Nhân dân xã Mỹ Hương trong hiện tại cũng như trong tương lai. Những bài học kinh

nhệm này sẽ được Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Mỹ Hương tiếp tục viết tiếp những trang sử vẻ vang trong sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa để cùng với cả nước tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội ./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo Quy hoạch phát triển Kinh tế Xã hội xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, xuất bản năm 1988.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội năm 2005.

3. Địa chí tỉnh Sóc Trăng của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội năm 2012.

4. Đường lối đổi mới Đảng Cộng sản Việt Nam (1986 - 2001), Nxb Hà Nội năm 2001.

5. Lời kể của các nhân chứng.

6. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng, tập III (1975 - 2000), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng, xuất bản năm 2015.

7. Lịch sử Đảng bộ huyện Mỹ Tú tập I (1930 - 1975).

8. Lịch sử truyền thống Cách mạng xã Mỹ Hương, tập I (1930 - 1975).

9. Kết luận số 54-KL/TW ngày 7/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7, khóa X về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

10. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

11. Những thành tựu nổi bật 75 năm nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

12. Phiếu điều tra thông tin phục vụ biên soạn đề tài “Lịch sử Đảng bộ xã Mỹ Hương tập II, giai đoạn 1975-2015.

13. Văn kiện Đại hội Chi, Đảng bộ xã Mỹ Hương qua các nhiệm kỳ.

14. Xã Mỹ Hương: Đất nước - Con người, Ban Chấp hành Đảng bộ và Ủy ban Nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Hậu Giang, xuất bản năm 1988.

PHỤ LỤC

I. DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG GIAI ĐOẠN 1975 - 2015

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH
1	Nguyễn Thị An	1929
2	Phạm Thị Ôn	1927
3	Phan Thị Mười	1920
4	Võ Thị Nhiên	1905
5	Huỳnh Thị Đễ	1912
6	Cao Thị Đức	1915
7	Lê Thị Đông	1912
8	Dương Thị Tư	1916
9	Võ Thị Hai	1906
10	Nguyễn Thị Còn	1911
11	Võ Thị Suôi	1906
12	Lâm Thị Thiệt	1911
13	Đào Thị Ngâu	1905
14	Nguyễn Thị Huệ	1900
15	Hồ Thị Nhanh	1897
16	Trần Thị Sáu	1907
17	Nguyễn Thị Tám	1915
18	Nguyễn Thị Nữ	1929
19	Lê Thị Hai	1918
20	Trần Thị Quyên	1914
21	Huỳnh Thị Yến	1916
22	Trần Thị Thấy	1910
23	Võ Thị Diễm	1918

24	Trịnh Thị Luối	1929
25	Nguyễn Thị Cự	1917
26	Đỗ Thị Nhi	1920
27	Nguyễn Thị Lý	1927
28	Huỳnh Thị Bảy	1932
29	Nguyễn Thị Huỳnh	1930
30	Trần Thị Ba	1906
31	Mai Thị Xuân	1911
33	Nguyễn Thị Huệ	1900
33	Nguyễn Thị Kiều	1913
34	Mai Thị Nương	1929
35	Nguyễn Thị Nâu	1932
36	Nguyễn Thị Nhơn	1927
37	Nguyễn Thị Tươi	1923

II. DANH SÁCH LIỆT SĨ GIAI ĐOẠN 1975 - 2015

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM HY SINH
1	Nguyễn Văn Bé	25/2/1975
2	Trần Ngọc Châu	15/5/1981
3	Lâm Du	28/1/1982
4	Võ Hoàng Dũng	15/11/1982
5	Nguyễn Văn Điền	16/12/1982
6	Tạ Thanh Hoàng	10/10/1988
7	Nguyễn Hoàng Lâm	12/1982
8	Quách Thành Lợi	11/2/1975
9	Phạm Văn Mách	23/6/1983

10	Nguyễn Văn Ngọt	24/9/1983
11	Đỗ Văn Ngợi	27/2/1983
12	Phan Văn Phước (Chiêu)	5/9/1985
13	Huỳnh Văn Sáu	23/5/1986
14	Tăng Văn Sáu	13/1/1983
15	Trần Văn Sáu	22/4/1975
16	Đặng Phước Sơn	7/1984
17	Lý Sơn	28/3/1984
18	Lê Thành Sơn	8/1983
19	Bùi Bá Tòng	23/11/1978
20	Phạm Trọng Tươi	11/1985
21	Trần Văn Thôi	7/4/1989
22	Nguyễn Văn Út	23/8/1983
23	Nguyễn Văn Y	9/12/1986
24	Đ/c Sơn	17/8/1980
25	Đ/c Trường	16/4/1975
26	Đỗ Hồng Quân	7/12/1979
27	Phan Văn Chí	1987
28	Tăng Văn Đơ (Đỏ)	22/10/1985
29	Cao Phước Rơi (Lập)	3/9/1979

III. DANH SÁCH THƯƠNG BINH GIAI ĐOẠN 1975 - 2015

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM BỊ THƯƠNG
1	Hồ Hữu Quân	1984
2	Nguyễn Văn Hà	1985
3	Phạm Văn Hải	1984

IV. DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ MỸ HƯƠNG GIAI ĐOẠN 1975 - 2015

Số TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
NHIỆM KỲ 1975 - 1977			
1	Đỗ Hữu Nhẫn	Bí thư Chi bộ	Tên thường dùng: Mười Chuột
2	Trần Văn Bơ	Phó Bí thư Chi bộ	Chủ tịch UBND xã
3	Phạm Văn Ân	Chi ủy viên	Trưởng Ban An ninh
4	Trần Văn Luận	Chi ủy viên	Xã đội Trưởng
KHÓA I, NHIỆM KỲ 1977 - 1980			
1	Phạm Văn Ân	HUV - Bí thư Chi bộ	
2	Trần Thanh Phi	Phó Bí thư Chi bộ	Chủ tịch UBND xã
3	Lê Hoàng Thắng	Chi ủy viên	Trưởng Công an xã
4	Võ Văn Tạo	Chi ủy viên	Xã đội Trưởng
KHÓA II, NHIỆM KỲ 1980 - 1982			
1	Trần Thị Nguyệt	Bí thư Chi bộ	
2	Nguyễn Văn Sơn	Phó Bí thư Chi bộ	Chủ tịch UBND xã
3	Lê Hoàng Thắng	Chi ủy viên	Trưởng Công an xã
4	Nguyễn Việt Thắng	Chi ủy viên	Xã đội Trưởng

KHÓA III, NHIỆM KỲ 1982 - 1984			
1	Phạm Thanh Liêm	Bí thư Chi bộ	
2	Nguyễn Văn Sơn	Phó Bí thư Chi bộ	Chủ tịch UBND xã
3	Trần Minh Thiệt	Chi ủy viên	
4	Trần Văn Ách	Chi ủy viên	
5	Nguyễn Văn Lãng	Chi ủy viên	
6	Lê Hoàng Nhu	Chi ủy viên	
7	Ngô Tấn Anh	Chi ủy viên	
8	Lê Hoàng Thắng	Chi ủy viên	Trưởng Công an
9	Nguyễn Việt Thắng	Chi ủy viên	Xã đội Trưởng
KHÓA IV, NHIỆM KỲ 1984 - 1986			
1	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư Chi bộ	
2	Hồ Văn Thum	Phó Bí thư Chi bộ	Chủ tịch UBND xã
3	Trần Minh Thiệt	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
4	Lê Hoàng Thắng	Chi ủy viên	Trưởng Công an
5	Nguyễn Việt Thắng	Chi ủy viên	Xã đội Trưởng
6	Trần Văn Ách	Chi ủy viên	
7	Nguyễn Văn Lãng	Chi ủy viên	

KHÓA V, NHIỆM KỲ 1986 - 1988			
1	Văn Minh Thắng	Bí thư Đảng ủy	
2	Hồ Văn Thum	Phó Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch UBND xã
3	Trần Văn Ách	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
4	Nguyễn Văn Tùng	Thường vụ Đảng ủy	
5	Lê Hoàng Thắng	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
6	Lê Hoàng Thị	Đảng ủy viên	Xã đội Trưởng
7	Trần Minh Thiệt	Đảng ủy viên	
8	Nguyễn Việt Thắng	Đảng ủy viên	
9	Tạ Trung Thắm	Đảng ủy viên	

Ghi chú: Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng thời xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Năm 1986, do số lượng đảng viên tăng lên, được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang, Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định thành lập Đảng bộ xã Mỹ Hương.

KHÓA VI, NHIỆM KỲ 1989 - 1991			
1	Văn Minh Thắng	Bí thư Đảng ủy	
2	Hồ Văn Thum	Phó Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch UBND xã
3	Lê Hoàng Thắng	Đảng ủy viên	10/1989 làm Chủ tịch UBND xã
4	Trần Văn Ách	Đảng ủy viên	Chủ nhiệm UBKT
5	Lưu Thanh Vân	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND
6	Tạ Trung Nhuận	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
7	Lê Hoàng Thị	Đảng ủy viên	Xã đội Trưởng

Ghi chú: Tháng 9/1990, xã Mỹ Hương tách ấp Mỹ Tân, Mỹ Phú và lấy một phần ấp Mỹ An, Mỹ Đức, Mương Khai để thành lập xã Thiện Mỹ, nên số lượng đảng viên của Đảng bộ giảm chỉ còn 21 đảng viên. Vì thế, Huyện ủy chấp thuận cho Đảng bộ chuyển thành Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

KHÓA VII (VÒNG 1), NHIỆM KỲ 1991 - 1993			
1	Lê Văn Minh	Bí thư Chi bộ	
2	Trần Văn Ách	Phó Bí thư Chi bộ	Chủ tịch UBND xã

3	Lưu Thanh Vân	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
4	Tạ Trung Thắm	Chi ủy viên	Phụ trách TC-KT trực
5	Tạ Trung Nhuận	Chi ủy viên	Trưởng Công an
6	Lê Hoàng Thị	Chi ủy viên	Xã đội Trưởng
KHÓA VII (VÒNG 2), NHIỆM KỲ 1994 - 1995			
1	Trần Văn Ách	Bí thư Chi bộ	
2	Lưu Thanh Vân	Phó Bí thư	
3	Tạ Trung Thắm	Chi ủy viên	Chủ tịch UBND xã
4	Trần Quốc Nam	Chi ủy viên	Trưởng Công an
5	Lê Thị Việt Thành	Chi ủy viên	
6	Lê Thanh Hồng	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
7	Huỳnh Văn Sum	Chi ủy viên	
KHÓA VIII, NHIỆM KỲ 1996 - 2000			
1	Trần Văn Ách	Bí thư Đảng ủy	
2	Tạ Trung Thắm	Phó Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch UBND xã
3	Trần Quốc Nam	Đảng ủy viên	
4	Lê Thanh Hồng	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
5	Tạ Trung Nhuận	Đảng ủy viên	
6	Huỳnh Văn Sum	Đảng ủy viên	
7	Lê Thị Việt Thành	Đảng ủy viên	

Ghi chú:

+ Năm 1996, do số lượng đảng viên tăng, được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng, Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định thành lập Đảng bộ xã Mỹ Hương gồm 12 Chi bộ trực thuộc với 37 đảng viên.

+ Ngày 28/1/1997, Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định số 01-QĐ/HU về việc bổ sung cấp ủy nhiệm kỳ 1996 - 2000. Theo đó, bổ sung 2 đồng chí: Nguyễn Văn Lâm, Phạm Thanh Phong vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 1996 - 2000.

+ Ngày 19/2/1997, Huyện ủy Mỹ Tú ra Quyết định số 03-QĐ/HU về việc Chuẩn y Ủy viên Thường vụ Đảng ủy xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 1996 - 2000. Theo đó, Chuẩn y đồng chí Trần Quốc Nam là Ủy viên Thường vụ Đảng ủy xã Mỹ Hương nhiệm kỳ 1996 - 2000.

KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2000 - 2005			
1	Trần Văn Ách	Bí thư Đảng ủy	
2	Phạm Thanh Phong	Phó Bí thư TT Đảng ủy	

3	Tạ Trung Thẩm	Phó Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch UBND xã
4	Trần Quốc Nam	Ủy viên Thường vụ	
5	Bùi Thành Biển	Ủy viên Thường vụ	
6	Lê Thanh Hồng	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
7	Tạ Trung Nhuận	Đảng ủy viên	
8	Trần Thanh Cảnh	Đảng ủy viên	
9	Trần Văn Chính	Đảng ủy viên	
10	Huỳnh Văn Sum	Đảng ủy viên	
11	Lê Thị Việt Thành	Đảng ủy viên	
12	Lê Hoàng Hận	Đảng ủy viên	
13	Nguyễn Văn Lâm	Đảng ủy viên	
14	Đào Tấn Luân	Đảng ủy viên	
15	Thái Minh Điền	Đảng ủy viên	

Ghi chú: Ngày 26/11/2003, Huyện ủy Mỹ Tú có văn bản đề nghị về việc điều động, phân công cán bộ. Theo đó, điều động đồng chí Trần Văn Ách, Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Hương về nhận nhiệm vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Mỹ Tú.

KHÓA X, NHIỆM KỲ 2005 - 2010			
1	Tạ Trung Thắm	Bí thư Đảng ủy	
2	Phạm Thanh Phong	Phó Bí thư TT Đảng ủy	
3	Lê Thanh Hồng	Phó Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch UBND xã
4	Trần Quốc Nam	Ủy viên Thường vụ	Phó Chủ tịch UBND xã
5	Bùi Thành Biển	Ủy viên Thường vụ	Chủ nhiệm UBKT
6	Trần Văn Chính	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
7	Trần Thanh Cảnh	Đảng ủy viên	
8	Đỗ Thị Hồng Phương	Đảng ủy viên	
9	Nguyễn Văn Lâm	Đảng ủy viên	
10	Tạ Trung Nhuận	Đảng ủy viên	
11	Huỳnh Văn Sum	Đảng ủy viên	
12	Bùi Trọng Hiền	Đảng ủy viên	
13	Đào Vũ Huỳnh	Đảng ủy viên	
14	Trần Kim Giàu	Đảng ủy viên	
15	Nguyễn Văn Hải	Đảng ủy viên	

Ghi chú:

+ Ngày 5/5/2008, Huyện ủy Mỹ Tú ban hành Quyết định số 523-QĐ/HU về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ. Theo đó, điều động đồng chí Trần Văn Ách, Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Mỹ Tú về tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú.

+ Ngày 29/5/2008, Huyện ủy Mỹ Tú ban hành Quyết định số 537-QĐ/HU về việc bổ nhiệm cán bộ. Theo đó, bổ nhiệm đồng chí Tạ Trung Thắm, nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Mỹ Hương giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Mỹ Tú.

KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2010 - 2015			
1	Trần Văn Ách	HUV, Bí thư Đảng ủy	
2	Phạm Thanh Phong	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Chủ tịch HĐND xã, Trưởng Khối Vận
3	Lê Thanh Hồng	Phó Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch UBND xã
4	Trần Quốc Nam	Ủy viên Thường vụ	Phó Chủ tịch Trực UBND

5	Tạ Trung Nhuận	Ủy viên Thường vụ	Phó Chủ tịch HĐND
6	Nguyễn Ngọc Phú	Ủy viên Thường vụ	Chủ tịch UB MTTQ xã
7	Bùi Minh Dương	Ủy viên Thường vụ	Trưởng Công an
8	Trần Văn Chính	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND xã
9	Đào Văn Chắc	Đảng ủy viên	Xã đội Trưởng
10	Đào Vũ Huỳnh	Đảng ủy viên	
11	Nguyễn Văn Hải	Đảng ủy viên	
12	Nguyễn Văn Lọt	Đảng ủy viên	
13	Đỗ Thị Hồng Phương	Đảng ủy viên	
14	Trần Kim Giàu	Đảng ủy viên	
15	Nguyễn Quang Trọng	Đảng ủy viên	
16	Mã Ngọc Thanh	Đảng ủy viên	
17	Đào Công Tạo	Đảng ủy viên	

18	Huỳnh Việt	Đảng ủy viên	
19	Bùi Thành Biển	Đảng ủy viên	
20	Huỳnh Văn Sum	Đảng ủy viên	
21	Trần Minh Tuấn	Đảng ủy viên	

V. DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ MỸ HƯƠNG GIAI ĐOẠN 1975 - 2015

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN LÀM BÍ THƯ
1	Đỗ Hữu Nhẫn (Mười Chuột)	Bí thư Chi bộ (1975 - 1977)
2	Phạm Văn Ân (Bảy Ân)	HUV, Bí thư Chi bộ (1977 - 1980)
3	Trần Thị Nguyệt	Bí thư Chi bộ (1980 - 1982)
4	Phạm Thanh Liêm (Sáu Liêm)	Bí thư Chi bộ (1982 - 1984)
5	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư Chi bộ (1984 - 1986)
6	Văn Minh Thắng	Bí thư Đảng ủy (1986 - 1988)
		Bí thư Đảng ủy (1989 - 1991)

7	Lê Văn Minh	Bí thư Chi bộ (1991 - 1993)
8	Trần Văn Ách	Bí thư Chi bộ (1994 - 1995)
		Bí thư Đảng ủy (1996 - 2000)
		Bí thư Đảng ủy (2000 - 2003)
9	Tạ Trung Thắm	Bí thư Đảng ủy (2005 - 2008)
10	Trần Văn Ách	HUV, Bí thư Đảng ủy (2010 - 2015)

**VI. DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN
DÂN XÃ MỸ HƯƠNG GIAI ĐOẠN 1975 - 2015**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN LÀM BÍ THƯ
1	Trần Văn Bơ	Chủ tịch UBND xã (1975 - 1977)
2	Trần Thanh Phi	Chủ tịch UBND xã (1977 - 1980)

3	Nguyễn Văn Sơn	Chủ tịch UBND xã (1980 - 1984)
4	Hồ Văn Thum	Chủ tịch UBND xã (1986 - 10/1989)
5	Lê Hoàng Thắng	Chủ tịch UBND xã (10/1989 - 1991)
6	Trần Văn Ách	Chủ tịch UBND xã (1991 - 1993)
7	Tạ Trung Thắm	Chủ tịch UBND xã (1994 - 1995)
		Chủ tịch UBND xã (1996 - 2005)
8	Lê Thanh Hồng	Chủ tịch UBND xã (2005 - 2015)

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
CHƯƠNG I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ỔN ĐỊNH AN NINH CHÍNH TRỊ, TỪNG BƯỚC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KT-XH ĐỊA PHƯƠNG (5/1975 - 9/1986)	7
I. TÌNH HÌNH XÃ MỸ HƯƠNG VÀ VIỆC LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG SAU NGÀY GIẢI PHÓNG (5/1975 - 9/1977)	7
II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KT-XH, ĐƯA LỰC LƯỢNG CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ TỔ QUỐC (9/1977 - 3/1980)	24
III. LÃNH ĐẠO CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, TỪNG BƯỚC CHUYỂN ĐỔI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1980 - 9/1986)	44
CHƯƠNG II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CỦA ĐẢNG, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KT-XH (9/1986 - 4/1996)	70
I. LÃNH ĐẠO BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CỦA ĐẢNG (9/1986 - 5/1991)	70

II. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THỬ THÁCH, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (5/1991 - 4/1996)	94
CHƯƠNG III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KT-XH, THỰC HIỆN CNH - HĐH NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (4/1996 - 9/2000)	117
I. NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CNH - HĐH NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (4/1996 - 7/2005)	117
II. PHÁT HUY NỘI LỰC, TẠO BƯỚC CHUYỂN BIẾN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (9/2000 - 7/2005)	142
CHƯƠNG IV. ĐẨY NHANH CNH-HĐH NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI (7/2005 - 4/2015)	166
I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY NHANH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (7/2005 - 5/2010)	166
II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (5/2010 - 4/2015)	188
KẾT LUẬN	219
TÀI LIỆU THAM KHẢO	233
PHỤ LỤC	234

Chỉ đạo biên soạn và xuất bản
BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY MỸ TÚ

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung
BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY MỸ TÚ

Ban Biên tập

Tô Nài Nào

Trưởng Ban Biên tập, Chủ nhiệm Đề tài

Trần Văn Chính

Phó Trưởng Ban Biên tập

Lâm Thị Kim Gương

Thành viên chính

Lê Thị Ngọc Linh

Thành viên, Thư ký khoa học

Biên soạn:

Đỗ Văn Nam

Trình bày:

Lâm Thị Kim Gương

Sửa bản in:

Tô Nài Nào, Lê Thị Ngọc Linh

Hình ảnh:

Đảng ủy, UBND xã Mỹ Hương

GPXB số: 33/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông
tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 18/8/2023. Khổ 13x19cm. In 200 cuốn,
in tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÓC TRĂNG**

Số 30 Hùng Vương, Phường 6, Thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3822521 - 3610174. In xong nộp lưu chiểu tháng 12/2023